

(Zuc) Tang Duc Dao

**A Full Bi-Lingual CRITIQUE  
of the 2013  
VIETNAMESE CONSTITUTION**

Together with an English Translation of the Complete Constitution

**PHÊ BÌNH SONG NGỮ TOÀN DIỆN  
HIẾN PHÁP 2013 CỦA VIỆT NAM**

Cùng bản dịch Anh Ngữ toàn bộ Hiến Pháp



**The People's Force to Save Vietnam**  
Lực Lượng Dân Tộc Cứu Nguy Tổ Quốc  
2014



LUẬT SƯ ĐÀO TĂNG DỰC

# PHÊ BÌNH

Song ngữ toàn diện

## Hiến Pháp 2013 của Việt Nam

A Full Bi-lingual

# CRITIQUE of the 2013 Vietnamese Constitution



**LỰC LƯỢNG DÂN TỘC CỨU NGUY TỐ QUỐC**

**The People's Force to Save Vietnam**

**2014**

**A Full Bi-Lingual Critique  
of the 2013 Vietnamese Constitution**

(Together with an English translation of the complete constitution)

(Zuc) Tang Duc Dao, Solicitor

**Phê bình song ngữ Toàn Diện**

**Hiến Pháp 2013 của Việt Nam**

(Cùng bản dịch Anh Ngữ toàn bộ hiến pháp)

**Luật Sư Đào Tăng Dực**

**(c) Copyright Dao, Tang Duc 2014**

All rights reserved. However, subject to giving due recognition to particulars of author and publication (such as name of author, edition and publisher), the author consents to the use, publication and dissemination by all interested parties, by any means including in print or electronically of this book, without any restrictions and without any financial obligations to the author and publisher.

**(c) Bản Quyền Đào Tăng Dực 2014**

Tác giả giữ toàn bộ bản quyền. Tuy nhiên, với điều kiện phải công nhận và ghi rõ chi tiết về tác giả và xuất bản (như tên họ tác giả, ấn bản và người xuất bản) tác giả đồng ý mọi sự sử dụng, xuất bản và phổ biến do những thành phần quan tâm, bằng mọi phương tiện, kể cả in ấn hoặc điện tử, cuốn sách này, không giới hạn, và không bị ràng buộc bởi những trách nhiệm tài chính đối với tác giả và người xuất bản

**National Library of Australia Cataloguing-in-Publication data:**

**Đào Tăng Dực**

**Bibliography**

**ISBN 978-0-9872880-4-2**

1. **Constitutional law- Vietnam 2. Pluralism (Social sciences) – Vietnam.**
2. **Rule of law- Vietnam 4. Democracy- Vietnam. I. Title**

## Giới thiệu

Việt Nam đã khởi đầu thế kỷ 21. Những quốc gia lân cận, nhất là những quốc gia cùng một di sản văn hóa như Nam Hàn, Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông hoặc Singapore đã thực sự vượt tiến về kinh tế và đã chiến thắng độc tài, thực dân và sự nghèo khổ tột cùng.

Thế mà Việt Nam vẫn đắm chìm dưới sức nặng của sự bần hàn, tham nhũng và một chế độ chính trị bị bắt làm con tin cho một ý thức hệ cộng sản vốn đã bị nhân loại văn minh vứt vào sọt rác.

Người Việt là một dân tộc thông minh, như một phần, được chứng minh qua thành quả của các học sinh hải ngoại khi cạnh tranh trên trường quốc tế và qua sự thành công vượt bậc của cộng đồng hải ngoại khắp nơi trên thế giới. Tuy nhiên cộng đồng dân tộc tại quê nhà lại bị lụn bại sau nhiều thập niên dưới sự cai trị sai lầm của đảng CSVN.

Lực Lượng Dân Tộc Cứu Nguy Tổ Quốc đã yêu cầu Luật Sư Đào Tăng Dực tại Úc Đại Lợi hoàn tất bản phê bình phân tích Hiến Pháp 2013 như một phần của một chiến dịch đả phá huyền thoại về hào quang quyền lực và tính chính danh mà CSVN đã xây dựng cho mình qua

## Preface

Vietnam is well into the twenty first century. Other nations in its neighborhood, especially those with the same cultural heritage such as South Korea, Japan, Taiwan, Hong-Kong or Singapore have truly surged ahead economically and have triumphed over dictatorships, colonialism and abject poverty.

Yet Vietnam as a nation still lingers under the weight of poverty, corruption and a political regime hostage to a communist ideology that has been discarded by the rest of civilized humanity.

The Vietnamese people are an intelligent people, as evidenced in part by the performance of its overseas students, in international competitions, and by the outstanding success of its Diaspora all over the world. But the national community at home has been retarded by decades of misrule by the Communist Party of Vietnam (CPV).

The People's Force to Save Vietnam has commissioned (Zuc) Tang Duc Dao, an Australian lawyer, to undertake a critical analysis of the 2013 Constitution as part of a campaign to demystify the aura of power and legitimacy the CPV has built around it through decades of political indoctrination and

nhiều thập niên nhồi sọ và tuyên truyền. Công tác này được chia làm 3 giai đoạn:

1. Một bản chuyển dịch Anh Ngữ toàn bộ hiến pháp. Bản dịch này cần được phân biệt với bản dịch của Viện Quốc Tế về Chuyển Đổi Dân Chủ và Bầu Cử (IDEA) và bản dịch do Quốc Hội Việt Nam xuất bản, được đăng tải trên các trang mạng liên hệ.

2. Một phê bình song ngữ ngắn bản Hiến Pháp 2013 chú trọng một vài điểm then chốt, trong khi chờ đợi một bản phân tích đầy đủ hơn.

3. Một bản phân tích song ngữ đầy đủ bao gồm những điểm then chốt nêu trên cộng thêm nhiều vi phạm các nguyên tắc căn bản về luật hiến pháp và những nguyên nhân ý thức hệ phía sau các vi phạm này trong Hiến Pháp 2013 .

Chúng tôi hy vọng rằng, với sự hóa giải huyền thoại về đảng CSVN và phơi bày Hiến Pháp 2013 như là một công cụ củng cố độc tài không hơn không kém, cho cả cộng đồng Việt Nam lẫn cộng đồng quốc tế, chúng ta có thể góp phần tích cực vào tiến trình chuyển hóa dân chủ tại Việt Nam.

**Lực Lượng Dân Tộc Cứu Nguy Tổ Quốc**

propaganda. This work has been sub-divided into 3 stages:

1. An authentic translation into English of the complete constitution. This version is to be distinguished from the version published by the International Institute for Democratic and Electoral Change (IDEA) and from the version published by the Vietnamese National Assembly, on their respective websites.

2. A short bi-lingual critique of the 2013 Constitution focusing on a few key points, pending a more comprehensive analysis.

3. A full bi-lingual critique which incorporates the above key points in addition to various violations of principles of constitutional law and the underlying ideological causes of such violations in the 2013 Constitution.

We hope, with the demystification of the CPV and exposure of the 2013 Constitution as no more and no less than an instrument to consolidate dictatorship, to both the Vietnamese and international communities, we shall make a positive contribution to the process of democratic change in Vietnam.

**The People's Force to Save Vietnam**

## Hiến Pháp Việt Nam Năm 2013

### I. Sự kiện 28 Tháng 11, 2013

Đó là một ngày lịch sử đối với dân tộc Việt Nam vì những lý do tệ hại. Quốc Hội Việt Nam, với gần 100% đại biểu là đảng viên đảng CSVN (đảng) đã thông qua Hiến Pháp 2013, mà không có những cải thiện về nhân quyền và dân chủ, đem lại niềm thất vọng cho nhân dân của quốc gia bất hạnh này. Đa số tán thành hiến pháp mới có tính áp đảo đến mức độ khôi hài và biến ý niệm dân chủ chân chính thành một trò hề: 486 trên 488 đại biểu tán thành.

Theo tiến trình quy định, Hiến Pháp 2013 bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1 tháng Giêng 2014.

### II. Những nguyên tắc rường cột của luật hiến pháp là gì?

Muốn phê bình Hiến Pháp 2013 của Việt Nam, điều quan trọng là phải nhận định đầu là những nguyên tắc rường cột của luật hiến pháp và sử dụng các nguyên tắc này, trong giới hạn nào đó, như là tiêu chuẩn phân tách.

Điều này không dễ vì mỗi quốc gia trong cộng đồng các dân tộc trên thế giới là một thực thể chính trị cá biệt trong lịch sử, văn hóa và phát triển của mình. Cũng vì thế, hiến pháp của họ theo những nguyên tắc và thứ tự ưu tiên khác nhau.

Tuy nhiên, mọi người đều đồng thuận rằng

## Vietnam's 2013 constitution

### I. What happened on 28/11/13.

It was a historic day for Vietnam for all the wrong reasons. The Vietnamese National Assembly, with close to 100% of deputies being members of the Communist Party of Vietnam (CPV) approved the 2013 constitution, with no improvement on human rights and democracy and to the disappointment of the people of this unfortunate nation. The majority approving the new constitution was so overwhelming it became ridiculous and made a mockery of true democracy: 486 over 488 deputies approved.

The 2013 constitution was scheduled to take effect from 1 January 2014.

### II. What are the basic principles of constitutional law?

In order to pen a full critique of the 2013 Vietnamese constitution, it is essential that we are able to identify the basic principles of constitutional law and use them, to some extent, as standards for analysis.

This is no easy task since each of the many nations of the world is a political entity unique in its history, culture and development. Thus their constitutions follow different principles and priorities.

However, it has been generally accepted that the constitution of the USA is the first written constitution of a democratic nation. Thus, it is

Hiến Pháp của Hoa Kỳ là bản hiến pháp thành văn đầu tiên của một quốc gia dân chủ. Vì thế, sử dụng những nguyên tắc căn bản của bản hiến pháp lừng danh này sẽ hữu ích cho chúng ta.

Các sinh viên chính trị học thông thường ý thức rằng bảy nguyên tắc của Hiến Pháp Hoa Kỳ là:

1. Chủ quyền nhân dân
2. Thể chế cộng hòa
3. Thể chế liên bang
4. Phân quyền
5. Kiểm soát và quân bình
6. Chính quyền giới hạn
7. Quyền cá nhân

Không cần đào sâu ý nghĩa của mỗi nguyên tắc trên, chúng ta cũng nhận ra ngay rằng nguyên tắc thứ ba là “thể chế liên bang” có vẻ không áp dụng cho nhiều quốc gia khác, có một hệ thống đơn quyền, thay vì liên bang, như Việt Nam. Đó là, nếu chúng ta hiểu “thể chế liên bang” trong nghĩa đen của nó. Tuy nhiên, nếu chúng ta hiểu “thể chế liên bang” trong ý nghĩa mới và nhiều thực chất hơn, như là một hình thức phân tán quyền lực chính trị từ trung ương về các thực thể địa phương, thì “thể chế liên bang” trở nên khả dụng.

Dĩ nhiên bảy nguyên tắc này chưa đầy đủ để phân tách một bản Hiến Pháp Việt Nam.

in our interests to refer to the basic principles of this famous constitution.

It is popularly known among students of politics that the seven principles of the US Constitution are:

1. Popular sovereignty
2. Republicanism
3. Federalism
4. Separation of powers
5. Checks and balances
6. Limited government
7. Individual rights

Without delving too deeply into the meaning of each of these principles, we can see immediately that the third principle “federalism” does not appear to apply to many other nations which have a unitary system of government, instead of federal, such as Vietnam. That is, if we understand “federalism” in its literal interpretation. However, if we understand “federalism” in its more modern and substantive meaning, as a form of decentralization of political powers from the centre to regional and local entities, then federalism becomes more relevant.

These seven principles naturally are not sufficient for our analysis of a Vietnamese Constitution.



Nói như thế vì có ba nguyên nhân quan trọng:

Thứ nhất, Hiến Pháp Hoa Kỳ, vốn là mẹ đẻ của tất cả mọi hiến pháp thành văn, bây giờ đã già nua. Bản hiến pháp này đã không đáp ứng kỳ vọng của nhân dân Hoa Kỳ trên những lãnh vực thiết yếu. Dĩ nhiên chúng ta không thể chối bỏ bản chất dân chủ của hiến pháp này, nhưng nhiều người đã nhận xét rằng bản hiến pháp này mang nhiều bản chất tư bản hơn là dân chủ. Hậu quả là, những cải tổ về lao động, xã hội và công bằng xã hội đã không bắt kịp nhiều nền dân chủ mới hơn tại Tây Âu.

Tại sao?

Thứ nhất, theo nhận xét của tác giả, câu trả lời nằm nơi sự kiện Hoa Kỳ, dưới hiến pháp này, đã chuyển mình trở thành một hệ thống chính trị lưỡng quyền trong đó nhiều nhóm lợi ích khổng lồ đều nắm gần như độc quyền qua sự khống chế một trong hai chính đảng. Thực trạng này tốt hơn chế độ độc tài độc đảng rất nhiều, nhưng không thể nào dân chủ bằng những chế độ dân chủ đa đảng mà chúng ta chứng kiến tại Âu Châu và Úc Đại Lợi hoặc nhiều quốc gia khác. Vì thế, nước Mỹ, mặc dầu trên nguyên tắc là một xã hội đa nguyên, trên thực tế, lại là một nền chính trị lưỡng quyền và nhân dân chỉ có sự lựa chọn giới hạn về chính trị. Chính vì thế, chúng ta có nhu cầu thêm một nguyên tắc mới vào danh sách bảy nguyên tắc nêu trên liên hệ đến luật hiến pháp.

Thứ nhì, Hoa Kỳ là một quốc gia Tây Phương

There are three important reasons for this statement.

First, the US constitution, being the mother of all written constitutions is now very old. It has failed the American people in key areas. It is difficult to deny such constitution its democratic nature, but the US constitution has been regarded by many people as essentially more capitalist than democratic. As a consequence, labor reforms, social reforms and social justice have not been able to keep pace with newer but more advanced democracies in Western Europe.

Why?

First, in the writer's opinion, the answer resides in the fact that America, under this constitution, has developed into a conservative two-party political system where huge vested interests have near monopoly of power through their domination of either political party. This is much better than a one party dictatorship, but nowhere as democratic as truly multi-party democracies that we see in Europe and Australia or many other nations. Thus America, although in principle, a pluralist society, remains in practice a duopoly of political powers and the people have only limited choices in politics. Thus, there is a need to add the new principle of "pluralist democracy" to the above seven in relation to constitutional law.

Second, the USA is a new Western nation,

tân lập, được kiến tạo bởi những di dân phần lớn từ lục địa Âu Châu và lấy nguồn cảm hứng từ những lý tưởng đã gây nguồn cảm hứng cho Cuộc Cách Mạng Pháp. Trái lại, Việt Nam là một cựu quốc với lịch sử gần 5000 năm. Lịch sử có chiều dài của dân tộc kết tinh thành một nền văn hóa thâm thúy căn cứ trên phong tục địa phương, sự du nhập Tam Giáo bao gồm Phật, Khổng và Lão cùng với ảnh hưởng của chế độ thuộc địa Pháp, Công Giáo, nhiều hệ phái Tin Lành và những tôn giáo mới bản địa như Cao Đài và Phật Giáo Hòa Hảo. Vì thế, sự công nhận nền văn hóa truyền thống như là một nguyên tắc quan trọng của luật hiến pháp Việt Nam là cần thiết. Bất cứ điều khoản nào của hiến pháp vi phạm những bản chất giá trị văn hóa của dân tộc, kể cả giá trị luân lý đều đáng tiếc và bị nhân dân ruồng bỏ.

Nếu câu hỏi then chốt được đặt ra: cốt lõi của những bản giá trị văn hóa Việt Nam là gì? Câu trả lời là: nền văn hóa của chúng ta có thể được nhận diện bởi phong cách luân lý Khổng Giáo trên bình diện xã hội và quan điểm vô thường và chuyển của Phật Giáo hoặc dịch của Khổng Giáo trên bình diện siêu hình. Các quan điểm sau này có ý nghĩa sâu sắc trên phương diện hiến pháp. Lý do chính là vì các ý niệm vô thường và chuyển hoặc dịch là phản đề của mọi ý thức hệ giáo điều, kể cả ý thức hệ Mác-Lê áp đặt trên dân tộc Việt bởi đảng CSVN trong bản hiến pháp 2013 và những tiền thân của nó.

founded by migrants coming largely from the European Continent and inspired by the same ideals that inspired the French Revolution. By contrast, Vietnam is a very old nation with nearly 5000 years of history. Her long history produces a sophisticated culture based on local customs, adaptations of the three ancient religions of Buddhism, Confucianism and Taoism as well as the influence of French colonialism, Catholicism, several Protestant sects and newly founded local religions such as Cao-Daism and the Hoa Hao Buddhist sect. Thus the recognition of our traditional culture as an important principle of Vietnamese constitutional law is required. Any constitutional provision that violates the basic tenets of our cultural values, including moral values would be deplorable and ultimately rejected by the people.

If we are asked the critical question: what constitutes the essence of Vietnamese cultural values? The answer is: our culture could be identified by a clearly defined Confucian moral code at societal level and the Buddhist concepts of impermanence and transformation or the Confucian concept of change at the metaphysical level. These later concepts have profound constitutional significance, for the very reason that they are the very anti-thesis of any dogmatic ideology, including the Marxist-Leninist ideology imposed upon our nation by the CPV in the 2013 constitution and its earlier incarnations.

Thứ ba và cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng là giai cấp lao động của Hoa Kỳ đã phải chịu nhiều thế kỷ kỳ thị và bất công từ ngày dân da trắng định cư. Hiến pháp của họ, ngay cả sau khi đã thêm vào các điều tu chính 13, 14 và 15, sau nội chiến, hầu hủy bỏ chế độ nô lệ, đã không làm thuyên giảm được số phận hẩm hiu của họ cho đến thế kỷ 21. Vào được hệ thống Medicare hoặc bảo hiểm sức khỏe, vốn là một quyền phổ biến cho mọi công dân tại các nền kinh tế phát triển của thế giới, đã không hiện hữu cho 50 triệu dân Hoa Kỳ kém may mắn, cho đến khi chính sách bảo hiểm y tế Obamacare bắt đầu mới đây. Đa số trong 50 triệu này gồm phần lớn người da đen và dân xuất xứ từ Mỹ Châu La Tinh.

Sự thiếu sót của Hiến Pháp Hoa Kỳ khi không cấm đoán những bất công lớn lao dành cho một thành phần thiểu số hoặc nhiều thành phần thiểu số của quốc gia là một sự vi phạm trắng trợn nguyên tắc lẽ phải và công bằng, đáng lý phải được các cha đẻ của hiến pháp hiến định hóa ngay từ khởi thủy.

Chính vì thế bản phê bình hiến pháp này sẽ căn cứ trên 10 nguyên tắc về luật hiến pháp sau đây được áp dụng cho Việt Nam:

1. Chủ quyền nhân dân.
2. Chính thể cộng hòa (theo định nghĩa sâu sắc của Tổng Thống Hoa Kỳ Abraham Lincoln: Chính quyền của dân, do dân, vì dân).
3. Địa phương phân quyền (thay vì thể chế liên bang).
4. Phân quyền hàng ngang.

Third and last but not least, the working class of the USA has suffered centuries of discrimination and injustice since settlement. Their constitution, even after the addition of the 13<sup>th</sup>, 14<sup>th</sup> and 15<sup>th</sup> amendments after the Civil War to stamp out slavery, did nothing to alleviate their misfortune until well into the 21st century. Access to Medicare or medical insurance, which is a universal right of all citizens in advanced economies of the world, has not been available to 50 million less fortunate Americans, until the recent advent of Obamacare. The majority of these 50 millions consist largely of Blacks and Hispanics.

This failure of the US constitution to prohibit immense injustice relative to a minority section or sections of the nation, flies in the face of the all important principle of justice and equity that should have been enshrined into the constitution at the very outset by its founders.

Thus, this critique of the 2013 Constitution will be guided by the following 10 principles of constitutional law as applicable to Vietnam:

1. Popular sovereignty
2. Republicanism (As succinctly defined by US President Abraham Lincoln: Government of the people, by the people, for the people)
3. Decentralization of powers (in lieu of federalism)
4. Separation of powers

- |  |  |
|--|--|
| 5. Kiểm soát và quân bình.   | 5. Checks and balances   |
| 6. Chính quyền giới hạn.   | 6. Limited government  |
| 7. Quyền cá nhân (hoặc quyền công dân cá thể).                                   | 7. Individual rights (or individual citizens' rights)                          |
| 8. Đa nguyên chính trị và thể chế đa đảng.                                       | 8. Pluralism and multi-party democracy   |
| 9. Tôn trọng văn hóa truyền thống (phi ý thức hệ và giá trị đạo đức Khổng Mạnh). | 9. Respect for traditional culture (non-ideological and Confucian moral codes) |
| 10. Lẽ phải và công bằng.  | 10. Justice and equity   |

Nếu cuốn sách tôi viết trước đây “Dự Thảo Hiến Pháp Việt Nam trên quan điểm dân chủ hiến định, pháp trị và đa nguyên” (Ấn Bản Tiếng Việt 2012) có thể coi như một cẩm nang về những điều nên làm, cho những người sẽ viết một bản hiến pháp dân chủ cho Việt Nam, thì cuốn sách tôi đang viết có thể được xem như một cẩm nang về những lỗi lầm cần phải tránh, hầu viết lên một bản hiến pháp tiên tiến cho Việt Nam.

### III. Lời cảnh báo

Một quy luật bình thường là khi đến với hiến pháp của các quốc gia, chúng ta có khuynh hướng tôn kính. Đây là những văn kiện kết tinh những giá trị văn hóa, di sản trí tuệ và thuần phong mỹ tục của quốc gia trở thành một bộ luật nền tảng, trên đó quốc gia đặt nền móng và dẫn dắt dân tộc đó trong thế giới phong ba này.

Và chúng ta sẽ thất vọng ê chề bởi Hiến Pháp 2013 của Việt Nam. Hiến pháp này loại bỏ những giá trị văn hóa căn bản của Việt Nam.

If my earlier book “A Draft Constitution of Vietnam based on the concepts of Constitutionalism, the Rule of Law and Pluralist Democracy” (Vietnamese 2012 Edition) could be considered a manual on what should be done, for future would-be framers of a democratic Vietnamese constitution, then the book I am writing could be considered a manual on pitfalls that must be avoided in order to write a modern constitution for Vietnam.

### III. A word of warning:

As a general rule, we tend to approach nations' constitutions with due respect. They are documents purporting to crystallize the cultural values, intellectual legacy, and fine customs of these nations into a set of fundamental laws on which nations are built and to guide the destiny of such nations in a turbulent world.

And we shall be sorely disappointed by the 2013 Constitution of Vietnam. It rejects core Vietnamese cultural values. It is devoid of

Hiến pháp này không có nội dung trí tuệ. Nó ruồng bỏ những truyền thống cao đẹp mà dân tộc đã bồi đắp qua nhiều thiên niên kỷ và thay thế bằng những khẩu hiệu mang tính ý thức hệ nghịch chiều với sự phân tích của trí năng.

Muốn hiểu được văn kiện lạ lùng này, người đọc phải vô cùng kiên nhẫn và cương quyết không bỏ cuộc vì tính cả vú lấp miệng em của ngôn từ. Mặc dầu ý nghĩa đằng sau ngôn từ đáng bị nghi ngờ, nhưng chủ ý của những kẻ viết lên hiến pháp thì vô cùng rõ ràng. Những người chấp bút cố tình pha trộn thực tại và thiên đường mơ ước để từ đó tạo ra sự lẫn lộn trong tâm trí của người đọc và làm tê liệt khả năng phê phán của họ trong tiến trình đó. Như thế đảng CSVN có hoàn toàn tự do để xâm phạm những quyền căn bản viết trong hiến pháp.

Tuy nhiên, một khi đọc giả quyết tâm vượt lên trên bức tường ngôn ngữ dày đặc thì âm mưu của những kẻ chấp bút và quan trọng hơn nữa, những khuyết điểm của một bản hiến pháp như thế, hiện nguyên hình trước mắt mọi người.

#### **IV. Điều gì không nên làm trong một hiến pháp dưới một chính quyền thực sự cộng hòa của dân, do dân và vì dân:**

Sau đây là một số nguyên tắc phải noi theo nếu muốn tránh những lỗi lầm đó:

##### **1. Chúng ta không thể áp đặt bất cứ định**

intellectual content. It dislodges the fine customs of Vietnam formed over thousands of years of history and replaces them with meaningless ideological slogans repulsive to critical analysis.

Thus, to understand this strange document, readers must be utterly patient and refuse to be put off by the excessive verbosity of the language used. While meanings behind such language are dubious, the intent of the framers is crystal clear. Framers of the constitution have deliberately mixed reality with utopias or aspirations, creating confusion in the minds of the readers and paralyzing their critical faculties in the process, thus leaving the CPV total freedom to violate basic rights written therein.

However, once readers are determined to go beyond such an opaque language wall, then the stratagem of the framers, and more importantly, the pitfalls of such a constitution, are laid bare for all to see.

#### **IV. What should not be done to a people's constitution under a true republican government of the people, by the people and for the people:**

Following are a few principles to be observed if we are to avoid these pitfalls:

##### **1. We should not impose any ideological direction on an intelligent people, especially**

### **hướng ý thức hệ nào trên một dân tộc thông minh, nhất là qua hiến pháp:**

Triết gia người Pháp Raymond Aron từng viết một cách hùng hồn:

“ Giáo điều ý thức hệ cần phải triệt tiêu hầu cho tư tưởng được tái sinh”

Với sự ra đời của mạng lưới toàn cầu và sự bộc phát tiếp theo của trí tuệ và tư tưởng sáng tạo, nhân loại cuối cùng đã xuyên phá thành trì của mọi giáo điều ý thức hệ và cuồng điên của quá khứ. Chủ Nghĩa Mác-Lê, Quốc Xã, Hồi Giáo Cực Đoan và những giáo điều khác đã từng đàn áp tự do tư tưởng và tạo tang thương cho nhiều dân tộc trên thế giới, cuối cùng đang trên đà cáo chung.

Trách nhiệm của chúng ta đối với dân tộc Việt là vứt bỏ mọi giáo điều, kể cả chủ nghĩa Mác-Lê, vào sọt rác của lịch sử, hầu dân tộc có thể hưởng trọn vẹn quyền tự do tư tưởng. Từ đó, dưới sự bảo vệ của hiến pháp dân tộc, các tư tưởng sáng tạo sẽ được tái sinh.

Chính trị học thường phác họa chính trị như một sự quân bình giữa nhà nước và xã hội dân sự. Nhưng thực tế hơn hết là phải quan niệm chính trị như là sự tương tranh giữa quyền lực bao trùm của nhà nước và quyền tự do cá nhân. Nên nhớ rằng ý niệm tự do có thể thể hiện dưới nhiều dạng thức. Tuy nhiên, trên bình diện chính trị, tự do trong bản chất tinh túy nhất chính là tự do tư tưởng. Không có tự do tư tưởng, tất cả những tự do khác đều không có thực chất. Ngăn cấm tự do tư tưởng của dân

### **through the constitution:**

The French philosopher Raymond Aron once eloquently wrote:

“Ideological dogmatism must disappear so that ideas could be reborn”.

With the advent of the internet and the subsequent explosion of knowledge and innovative ideas, humanity has finally broken through the confines of ideological dogmas and follies of the past. Marxism-Leninism, Nazism, Islamist Fundamentalism and other dogmas which have suppressed freedom of thought and caused untold suffering to nations of the world, are finally on the way out.

Our duty to the Vietnamese people is to resolutely relegate all dogmas, including Marxism-Leninism, to the dustbin of history, so that our people could enjoy complete freedom of thought. Creative ideas could then be reborn, protected by the nation’s constitution.

Political science has frequently painted politics as a balancing act between the state and civil society. But it is much more realistic to conceive of politics as a struggle between the all pervading power of the state and individual freedom. It is worthy to note that the concept of freedom can manifest itself in a variety of forms. But in the political arena, it is quintessentially freedom of thought. Without freedom of thought, all other freedoms have no substance. To deprive fellow Vietnamese of

Việt là một trong những trọng tội hình luật chống nhân loại đáng căm hận nhất mà đảng CSVN vi phạm.

Đảng CSVN, như một chế độ độc tài toàn trị, đã đầu độc hiến pháp 2013, cái mà đáng lẽ là một văn kiện luật pháp quan trọng nhất của quốc gia, bằng hàng loạt những điều phi lý có tính ý thức hệ:

a. Lời nói đầu luôn nhắc đến nào là “sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện”, “đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội”, “trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” hoặc những điều phi lý tương tự.

b. Thay vì hiến định hóa quan điểm pháp trị trong văn kiện đáng kính này như những quốc tự do khác trên thế giới, điều 2 lại khắc ghi quan điểm lạ lùng “pháp chế xã hội chủ nghĩa” và qua tác động này, đã đóng dấu ấn ý thức hệ vào nền công lý mà nhân dân phải chịu đựng.

c. Điều 4 còn tệ hơn nữa. Đoạn 1 bị trơ trên sử dụng như là tuyên truyền miễn phí cho đảng CSVN trong vai trò dùng bạo lực thực thi chủ nghĩa Mác- Lê và tư tưởng Hồ Chí Minh mặt này và mặt kia, khẳng định đảng CSVN là chính đảng duy nhất cầm quyền, vô điều kiện và vĩnh viễn.

d. Điều 39 là điều phi lý lạ lùng nhất. Điều này ghi vắn tắt: “Công dân có quyền và nghĩa vụ học tập”. Ngôn từ có vẻ thật thà, nhất là khi dịch ra Anh Ngữ chẳng hạn. Tuy nhiên trong bối cảnh tiếng Việt, có nhiều ý nghĩa hơn. Nó

freedom of thought constitutes one of the most heinous crimes against humanity committed by the CPV.

The CPV, as a totalitarian dictatorship, has poisoned the 2013 constitution, supposedly the most important legal document of the nation, with a litany of ideological nonsense:

a. The foreword has been peppered with references to “the leadership of the CPV established and trained by Chairman Ho Chi Minh”, “the road to socialism”, “the intermediary period leading to socialism” or similar absurdities.

b. Instead of enshrining the rule of law in this most respectable document as all other free nations of the world, Article 2 refers to the bizarre concept of “socialist rule of law”, thus imposing an ideological caveat on the kind of justice the Vietnamese people must endure.

c. Article 4 is worse. Section 1 unashamedly serves as free propaganda for the CPV in its role of enforcer of Marxism-Leninism and the thoughts of Ho Chi Minh on the one hand, while on the other, it affirms unequivocally the CPV as the only ruling political party, unconditionally and for eternity.

d. Article 39 is by far the most bizarre nonsense. It simply states that “Citizens have the right and duty to study”. The words sound innocent enough, especially in its English rendition. But in its Vietnamese context, it

buộc một dân tộc thông minh, dưới bản hiến pháp gây đầy công phần này, phải học tập không phải khoa học, không phải văn chương, không phải triết học hay những khía cạnh tri thức khác của nhân loại, mà học tập chủ nghĩa Mác- Lê, tư tưởng Hồ Chí Minh và có thể cả tư tưởng Mao Trạch Đông nữa.

e. Mặc dầu điều 51 ghi rằng” Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường”, sau đó điều này lại tiếp tục áp đặt một dấu ấn ý thức hệ “ định hướng xã hội chủ nghĩa” và”kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.”

Sự gắng gượng áp đặt Ý Thức Hệ Mác- Lê trên đầu cổ dân tộc đi ngược lại những bản giá trị văn hóa truyền thống vốn phi ý thức hệ tự trong bản chất.

**Vì thế, nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ quét sạch, khởi hiến pháp dân chủ tương lai của dân tộc, mọi giáo điều ý thức hệ đã giam hãm tâm hồn và trí tuệ của toàn dân trong phạm vi hạn hẹp của những kiến chấp giáo điều.**

**2.Chính trị, trong bản chất, là một tác động quân bình hóa tương quan giữa nhà nước (chính quyền) và xã hội dân sự. Vì thế một lần ranh phân biệt giữa hai thực thể này cần thiết cho một nền dân chủ chân chính.**

**Chúng ta không bao giờ cho phép thực thể này tiêu diệt thực thể kia:**

Trong chính trị học, xã hội dân sự có thể được định nghĩa như:

a.Mọi phe nhóm, hội đoàn bên ngoài chính quyền do những cá nhân thành lập tự nguyện nhưng không bao gồm những nhóm hoặc đảng

means much more. It mandates an intelligent people, under this outrageous constitution, to study, not science, not literature, not philosophy or other fields of human knowledge, but Marxism-Leninism, the thoughts of Ho Chi Minh and even possibly the thoughts of Mao-Tse-Tung.

e.Although Article 51 states that “Vietnam’s economy is a market economy”, it then went on to impose an ideological caveat by adding a rider “with socialist orientations” and “state ownership plays the leading role”.

This attempt to superimpose the Marxist-Leninist Ideology on our nation is in defiance of traditional cultural values which are essentially non-ideological in nature.

**Thus, in the name of the free Vietnamese citizens, we shall banish from our future democratic constitution all ideological dogmas that have imprisoned the minds and intellect of our people within the narrow confines of dogmatic prejudices.**

**2.Politics is, in essence, a balancing act between the state (government) and civil society. Thus a healthy dichotomy between these two entities is required in a true democracy. We should never allow one entity to completely obliterate the other:**

In political science, civil society may be defined variously as:

a.All groups, associations outside of government, formed by individuals on a voluntary basis but excluding political groups or parties (Tocqueville).



phái chính trị (Tocqueville).

b. Tất cả các phe nhóm và hội đoàn trên kể luôn các đảng phái chính trị.

c. Tất cả các phe nhóm trên kể cả những đảng phái chính trị và những cá nhân tham gia.

Theo Marx thì xã hội dân sự là tất cả những gì còn lại không thuộc về nhà nước (Gouldner, *The Two Marxisms*, New York 1980, pp355-373).

Nhà nước là chính quyền bao gồm tất cả những định chế cấu tạo ra thành phần của bộ máy chính quyền như hành pháp, lập pháp, tư pháp, các tiểu bang, tỉnh, quận, huyện, thành phố, xã, làng, cảnh sát, quân đội, bưu điện, ngân hàng trung ương v...v... Như một quy luật tổng quát, trong một chế độ độc tài, nhà nước có khuynh hướng thống trị xã hội dân sự và trong một chế độ dân chủ, xã hội dân sự thăng hoa.

Điều 4 hiến pháp ghi rõ trong đoạn 1:

“Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.”

Là chính đảng duy nhất được quyền có ứng cử viên trong các cuộc bầu cử tại Việt Nam, đảng CSVN đồng nghĩa với nhà nước. Đó là chính đảng duy nhất nắm giữ quyền lực trong hiến pháp và quân đội bị hiến pháp quy định phải trung thành và bảo vệ đảng. Vì thế qua điều 4,

b. All the above groups and associations including political parties

c. All the above groups including political parties and the individuals participating in them.

According to Marx, civil society is all the leftovers not belonging to the state (Gouldner, *The Two Marxisms*, New York 1980, pp355-373).

The state is government, including all the component institutions which form parts of the mechanics of government such as the executive, the legislative, the judiciary, states, provinces, districts, counties, cities, municipalities, villages, the police, armed forces, post office, central banks etc..

As a general rule, in a dictatorship, the state tends to dominate civil society and in a democracy, civil society flourishes.

Article 4 of the constitution clearly states in section 1:

“The Communist Party of Vietnam- the vanguard of the proletariat, as well as the vanguard of the working people and of the whole nation, the faithful representative of the interests of the proletariat, working people and the whole nation, adopting Marxism-Leninism and the thoughts of Ho Chi Minh as foundation of thought, is the force leading the state and society.”

Being the only political party allowed to stand candidates in elections in Vietnam, the CPV is identical to the state. It is the only political party to rule in the constitution and the armed forces are mandated by such constitution to be loyal to it and protect it. Thus through Article

nhà nước, do đảng CSVN đại diện, thâm nhập mọi khía cạnh và giai tầng xã hội dân sự hầu lãnh đạo. Đến mức độ là dưới sự thống trị của cộng sản, xã hội dân sự chỉ còn là một tập hợp các hội đoàn làm vệ tinh cho guồng máy nhà nước khổng lồ. Nhà nước hoàn toàn xóa sổ xã hội dân sự chiếu điều 4 hiến pháp.

Chính vì thế, tiến trình dân chủ hóa Việt Nam phải khởi đầu bằng sự hủy bỏ điều 4 hiến pháp và sự hồi sinh của xã hội dân sự. Không thể có dân chủ nếu không có một xã hội dân sự hùng mạnh và phồn vinh. Đây chính là lý do tại sao chính quyền giới hạn là một điều kiện căn bản của dân chủ.

Tuy nhiên, điều quan thiết cần phải ghi nhớ ở đây là mặc dầu trên lý thuyết sự quân bình giữa nhà nước và xã hội dân sự là cần thiết, tương quan giữa hai thực thể này không nhằm mục đích bảo vệ cho chính hai thực thể đó. Tương quan này cần thiết để bảo vệ một thực thể đệ tam quan trọng hơn, đó chính là sự bảo vệ và quyền phúc lợi của những công dân cá thể. Chúng ta phải luôn nhớ rằng mặc dầu xã hội dân sự là nơi trú ẩn tuyệt vời của cá nhân các công dân khi đối đầu với quyền lực nhà nước, điều này không có nghĩa là chính xã hội dân sự không hàm chức khả năng trở thành đe dọa cho chính các công dân cá thể. Nhiều định chế truyền thống của xã hội dân sự đôi khi thừa khả năng để hiếp đáp công dân cá thể. Điển hình là các công ty quốc tế, những định chế tài chánh như ngân hàng hoặc ngay cả các định chế tôn giáo và bất vụ lợi. Định chế càng lớn lao thì sự mạo hiểm càng nhiều cho các cá nhân.

Trong xã hội loài người, các định chế của nhà nước lẫn xã hội dân sự đều có khả năng đàn áp những cá nhân như nhau. Trong các nền dân chủ hiện đại, nhà nước ý thức được điều này và

4, the state, as represented by the CPV, infiltrates all aspects and echelons of civil society in order to lead it. So much so that under communist rule, civil society is but a collection of associations which are satellites to the vast state machine. The state completely obliterates civil society under Article 4 of the constitution.

Thus the process of democratic change in Vietnam must commence with the abolition of Article 4 and the revitalization of civil society. There can be no democracy without a strong and prosperous civil society. This is precisely the reason why limited government forms a basic requirement for democracy.

It is however crucial to note here that although, in theory, a balance between the state and civil society is required, this interaction between the two entities is not for the protection of either of them. This interaction is required for the protection of a much more important third entity, namely the protection and indeed beneficial interests of the individual citizens. We should always remember that even though civil society is the refuge par excellence of the individual citizens against state power, this does not necessarily mean that civil society itself is no threat for the individual citizens. Some traditional institutions belonging to civil society are at times more than capable of oppressing the individual citizens. Examples are international companies, financial institutions such as banking institutions, or even religious and non-profit organizations. The bigger the institution, the greater the risks there are to the individuals.

In human society, institutions belonging to both state and civil society are equally capable of oppressing the individuals. In modern

thường thông qua các sắc luật để bổ nhiệm những đại diện độc lập hầu giám sát tác động cung cấp dịch vụ nhà nước cho công dân cá thể, ngoài sự giám sát về pháp lý nhiều khi quá tốn kém. Do đó, chúng ta có những định chế như các văn phòng của Ủy Ban Giám Sát (Ombudsman) để duyệt xét các dịch vụ chính phủ và sai trái của cảnh sát hoặc dịch vụ của các hội đồng chính quyền địa phương.

Ở mức độ nào đó thì nghệ thuật chính trị cũng là sự sử dụng thiện nghệ những định chế nhà nước (như ombudsman về ngân hàng, ombudsman về thủy cục, ombudsman về dịch vụ điện thoại thông tin liên lạc) hầu kiểm soát những thái quá của các định chế xã hội dân sự. Ngược lại, các định chế của xã hội dân sự cũng có trách nhiệm giám sát các định chế thuộc nhà nước. Sự hiện hữu của một hệ thống truyền thông tự do hùng mạnh và những tổ chức phi chính quyền khác luôn canh chừng các định chế nhà nước là bằng chứng cho thấy những định chế của xã hội dân sự duyệt xét hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Tuy nhiên, cả nhà nước lẫn xã hội dân sự chỉ có thể biện minh sự hiện hữu của mình bao lâu mà chúng còn tiếp tục phục vụ cho công dân cá thể. Thời điểm nào một trong hai trở nên cứu cánh của chính mình và trở hành ông ngoáo ộp của những công dân cá thể, thì lý do hiện hữu của nó sẽ bị triệt tiêu. Chính vì thế, khi phân tách tận cùng, tương quan giữa nhà nước và xã hội dân sự bên này và những công dân cá thể bên kia là một tương quan giữa cứu cánh và phương tiện, trong đó nhà nước và xã hội dân sự, dù có bao nhiêu định chế lớn lao đi nữa, cũng chỉ là những phương tiện hầu đạt đến một trật tự xã

democracies, the state is aware of this and has frequently legislated for independent agents to supervise the provision of state services to individual citizens, in addition to the existing legal supervision which is at times too expensive. Thus we see institutions such as independent ombudsman's offices to review public services and police malpractices or local council services.

The art of politics, to some extent, is also the skillful use of state institutions (such as a banking ombudsman, a water service ombudsman, a telecommunication ombudsman) to control the excesses of civil society institutions.

In reverse direction, civil society institutions also are responsible for supervising state institutions. The existence of a prosperous and powerful free media and other NGOs keeping an eye on state institutions, are evidence of civil society institutions supervising state agencies activities.

However, both the state and civil society can only justify their existence as long as they continue to serve the interests of the individual citizens. The moment either becomes an end in itself, and becomes the ogre of the individual citizens, its *raison d'être* will be negated. Thus, in the final analysis, the relationship between the state and civil society on the one hand and the individual citizens on the other, is a relationship between the end and its means, in which the state and civil society, for all their grandiose institutions, are only the means towards the achievement of an ideal socio-political order where the individual citizens reign supreme.

hội và chính trị nơi mà các công dân cá thể trị vì tuyệt đối.

Nếu không có các quyền cá nhân như là cứu cánh cuối cùng của quá trình chính trị thì chủ quyền nhân dân chỉ còn là bánh vẽ và cả nhà nước lẫn xã hội dân sự sẽ dễ dàng trở thành mồi ngon của độc tài. Chính vì thế, hiến định hóa các quyền cá nhân như một nguyên tắc chỉ đạo cho Hiến Pháp Hoa Kỳ là một tác động của trí tuệ.

Từ khi văn minh lộ dạng, nhân loại văn minh đã cộng sinh với những định chế xã hội và chính trị thuộc cả nhà nước lẫn xã hội dân sự như là những tệ hại phải chấp nhận. Trong cuộc tương tranh giữa những định chế xã hội và chính trị bên này và những công dân cá thể bên kia, chúng ta không nên nghiêng về phía những định chế, nhất là nhà nước vốn là đỉnh cao của mọi định chế, mà bỏ đi những con người cá thể. Một khi quyền lợi của các thực thể xung đột, chúng ta cần phải đứng về phía những cá nhân đơn độc.

**Vì vậy, nhân danh những công dân cá thể, chúng ta sẽ hiến định hóa trong hiến pháp dân chủ tương lai của chúng ta, không những một tương quan lành mạnh giữa nhà nước và xã hội dân sự, mà chúng ta sẽ tiến xa hơn nữa. Chúng ta sẽ hiến định hóa trong hiến pháp đó, những nguyên tắc và định chế liên hệ, hầu bảo đảm rằng cả nhà nước lẫn xã hội dân sự chỉ là những phương tiện để phục vụ cho những công dân cá thể như là cứu cánh cuối cùng của cả nhà nước lẫn xã**

Without individual rights as the ultimate end of the political process, popular sovereignty will be only pie in the sky and both the state and civil society will fall easy preys to dictatorship, wherefore the wisdom of the US constitution in enshrining individual rights as one of its guiding principles.

Since the dawn of civilization, civilized individual humans have to coexist with socio-political institutions, belonging to both state and civil society, as necessary evils. In the eternal struggle between socio-political institutions on the one hand and the individual citizens on the other, we should not lean on the side of institutions, especially the state as the epitome of all institutions, at the expense of the individuals. When their respective interests are at odds, we should rather err on the side of the hapless individuals.

**Thus, in the name of the free Vietnamese citizens, we shall enshrine in our future democratic constitution not only a healthy balance between the state and civil society, but we shall go one crucial step further. We shall enshrine, in such constitution, principles and supporting institutions to ensure that both the state and civil society are only the means to serve the individual citizens as the ultimate end of both state and civil society. We shall ensure that all institutions, either belonging to the state or civil society, upon ceasing to be of service to**

**hội dân sự. Chúng ta sẽ bảo đảm rằng mọi định chế, dù của nhà nước hay xã hội dân sự, một khi không còn phục vụ cho công dân cá thể, sẽ không còn quyền tiếp tục hiện hữu, chiếu theo luật định. Chúng ta sẽ bảo đảm rằng không một định chế nào có thể chà đạp trên quyền của những công dân cá thể.**

**3. Chúng ta không nên sử dụng hiến pháp quốc gia như một công cụ tuyên truyền cho bất cứ phe nhóm chính trị hay phe nhóm quyền lợi nào vi phạm quyền lợi của cộng đồng dân tộc:**

Lời mở đầu hiến pháp, bề ngoài, có vẻ như không mang sức mạnh có tính hiến định hay luật định. Tuy nhiên đây cũng là một phần quan trọng của văn kiện chủ yếu này. Nó đề xuất cho bản sắc và định hướng tinh thần cho cả dân tộc. Vì thế, sử dụng nó như một dụng cụ tuyên truyền cho một cá nhân hay một tập thể cá nhân như đảng CSVN là một sự sỉ nhục cho toàn dân tộc. Lời mở đầu này bị đảng CSVN, vốn là một đảng chính trị cố tình bám víu quyền lực vĩnh viễn, lợi dụng hầu loại trừ mọi phe nhóm chính trị hiện tại và tương lai. Ngôn từ của lời mở đầu cố tình áp đặt trên một dân tộc sáng tạo và kiêu hùng, một ý thức hệ xã hội chủ nghĩa đã cáo chung. Hành xử như thế là sự sỉ nhục tột cùng trí thông minh tập thể của nhân dân Việt Nam. Hồ Chí Minh chỉ là một trong nhiều nhân vật lịch sử của Việt Nam. Vị trí của ông ta là một vấn đề gây nhiều tranh cãi. Thế nhưng thần tượng hóa một cá nhân, hầu cứu vãn số phận của ý thức hệ Mác-Lê và đảng CSVN đang trên

**the individual citizens, shall be deprived by law, of their right to exist. We shall ensure that no institutions shall be able to tread on the rights of the individual citizens.**

**3. We should not use the nation's constitution as a propaganda tool for any particular political group or sectional interest group at the expense of the whole national community:**

The foreword to a constitution, in appearance, may not carry explicit constitutional or legal force. But it is nevertheless an important part of this crucial document. It sets the tone and intellectual direction for the whole nation. Thus to use it as a propaganda tool for any individual or group of individuals such as the CPV is an insult to the whole nation. This foreword has been abused by the CPV, which is only a political party intent to hang on to power for eternity, at the exclusion of all other existing or potential political groups. The wording of the foreword clearly seeks to impose on a proud and creative people, the now defunct socialist ideology. Such action is the ultimate insult to the collective intelligence of the Vietnamese people.

Ho Chi Minh was only one of the many historical figures of Vietnam. His place in history is a contentious issue. Yet to attempt to create a personality cult, to prompt up the now declining fortunes of the CPV and the Marxist-Leninist Ideology, is not recommended.

đà xuống dốc, là một điều không nên làm. Sự lạm dụng uy quyền của hiến pháp này vi phạm nguyên tắc lẽ phải và công bằng nêu trên.

**Cũng vì thế, nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ quét sạch khỏi hiến pháp dân chủ tương lai của chúng ta tất cả mọi tuyên truyền dẫn đến thần tượng hóa cá nhân, tuyên truyền không công cho những phe nhóm quyền lợi ý thức hệ, hầu từ đó, bóng ma của những quái vật lịch sử như Hitler, Stalin, Mao Trạch Đông hay Kim Nhật Thành sẽ bị vứt vĩnh viễn vào thùng rác của lịch sử.**

**4. Chúng ta không nên sát nhập những khái niệm trừu tượng hoàn toàn khác biệt, một cách vô trách nhiệm, hầu bảo vệ quyền lợi phe nhóm và chế ngự những công dân cá thể, nhất là xuyên qua hiến pháp:**

Câu mở đầu của điều 64 ghi:

“Bảo vệ **Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa** là sự nghiệp của toàn dân.”

Sau đó toàn văn của điều 65 ghi:

“Lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với **Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và Nhà nước**, có nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; **bảo vệ Nhân dân, Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa**, cùng toàn dân xây dựng đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế.”

Như chúng ta đều biết, thành ngữ “**tổ quốc xã hội chủ nghĩa**” là sự kết hợp giữa hai khái niệm:

This abuse of constitutional authority is in direct violation of the principle of justice and equity enunciated above.

**Thus, in the name of the free Vietnamese citizens, we shall banish from our future democratic constitution all propaganda leading to personality cults, free promotion of ideological sectional interests, so that the spectres of historical monsters such as Hitler, Stalin, Mao Tse Tung or Kim Il-Sung will be relegated forever to the dustbin of history.**

**4. We should not merge completely different and abstract concepts with total irresponsibility in order to protect sectional interests and subjugate individual citizens, especially in a constitution:**

The opening sentence of Article 64 reads:

“The protection of the **socialist Vietnamese fatherland** is the cause of the whole people”

Then the whole of Article 65 reads:

“The people’s armed forces are absolutely loyal to **the fatherland, the people, to the party and state**, responsible for the protection of the independence, sovereignty, unity, national territorial integrity, national security and order, social safety; **protect the people, party, state and socialist regime**, together with the people build the country and perform international duties.”

As we are aware, the term “socialist fatherland” is a combination of two concepts:

xã hội chủ nghĩa và tổ quốc. Xã hội chủ nghĩa là một ý thức hệ được đảng CSVN và các đảng viên theo. Nhưng ý thức hệ này chưa chắc đã được nhân dân Việt Nam chia sẻ. Tuy nhiên, điều rõ rệt là xã hội chủ nghĩa và tổ quốc là hai khái niệm khác biệt. Trong khi bảo vệ tổ quốc như là sự nghiệp của toàn dân là một mệnh đề hoàn toàn khả chấp thì bảo vệ xã hội chủ nghĩa như mệnh đề nữa không khả chấp.

Sát nhập xã hội chủ nghĩa và tổ quốc không hề vô hại. Thật vậy, chính những diên rồ ý thức hệ như thế đã làm cho đảng CSVN, lúc đó đang cai trị miền Bắc, vào năm 1958, nhường các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho đàn anh xã hội chủ nghĩa Trung Quốc, với biện minh què quặt là những lãnh thổ này của tổ quốc chúng ta tốt hơn là trao cho những đồng chí Trung Quốc xã hội chủ nghĩa, hơn là miền Nam tư bản chủ nghĩa. Thực vậy, theo lập luận lạ lùng của đảng CSVN, nhân dân sẽ không có trách nhiệm bảo vệ tổ quốc, trừ khi tổ quốc của chúng ta có bản tính xã hội chủ nghĩa.

Điều 65 càng lạ lùng hơn nữa. Điều này buộc quân đội phải cùng một lúc trung thành với nhiều thực thể cá biệt như Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và Nhà nước. Điều này cũng buộc quân đội phải bảo vệ một loạt nhiều thực thể hơn nữa như độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ Nhân dân, Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Hình như đảng CSVN cố tình sử dụng phương thức cả vú lập miệng em hầu làm rối trí nhân dân và một cách bất minh, nhét đảng, nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, trong sự rối ren này, trở thành mục tiêu của lòng trung thành và sự bảo vệ của quân đội; coi thường tất cả mọi xung đột quyền lợi giữa những thực thể hoàn

socialism and fatherland. Socialism is an ideology espoused by the CPV and its members. But this ideology is not necessarily shared by the Vietnamese people. It is clear, however, that socialism and the fatherland are two different concepts. While protection of the fatherland as the cause of the whole people is a universally acceptable proposition, protection of socialism as another proposition is not.

Merging socialism with the fatherland is far from harmless. It was indeed such ideological folly that caused the CPV, then ruling in North Vietnam, in 1958, to cede the Paracel and Spratley Archipelagos to their big socialist brother China, under the lame excuse that such territories of our fatherland would be better belonging to their socialist Chinese comrades, than capitalist South Vietnam. Thus according to the CPV's strange reasoning, the Vietnamese people should have no duty to defend our fatherland, unless our fatherland is socialist in character.

Article 65 is even more bizarre. It mandates the armed forces to be loyal in one go to completely different entities such as the fatherland, the people, the party and state. It also mandates the armed forces to protect an even larger collection of entities such as independence, sovereignty, unity, national territorial integrity, national security and order, social safety, the people, party, state and socialist regime.

It appears that the CPV wishes to use deliberate verbosity to confuse the people and surreptitiously insert the party, state and socialist regime among this confusion as objects of loyalty and protection of the armed forces, disregarding all potential conflicts of interests between these vastly different entities,

toàn khác biệt và coi thường sự kiện rằng đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa không thể nào cùng vai vế với những thực thể cao quý kia khác.

Thêm vào đó, ngay cả những thực thể đáng tôn trọng như tổ quốc, nhân dân hay nhà nước cũng chỉ là những khái niệm trừu tượng. Chúng không thể nào so sánh với những công dân cá thể. Họ mới là những con người có cảm nhận. Họ có thể sở hữu tài sản hoặc bị tước đoạt tài sản. Họ có thể cảm nhận hạnh phúc hoặc sống trong khổ đau trong một thế giới thật sự.

Dương cao ngọn cờ những khái niệm trừu tượng một mặt, trong khi biến những công dân cá thể thành vật hy sinh cho những phe nhóm quyền lợi ở mặt khác, là một trong nhiều thủ thuật chính trị rẻ tiền, trong túi đồ nghề của các nhà độc tài xuyên suốt lịch sử.

**Nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ hiến định hóa trong hiến pháp dân chủ tương lai của chúng ta, quyền lợi tối thượng của những công dân Việt Nam cá thể, như là cứu cánh tột cùng của mọi quá trình chính trị và mọi định chế. Chúng ta sẽ khôi phục vị trí chính đáng trong cấu trúc chính trị cho những công dân cá thể. Họ là những con người thực sự có thể cảm nhận hạnh phúc và sống trong khổ đau. Tất cả mọi ý niệm trừu tượng, ngay cả những ý niệm khả kính nhất như tổ quốc hay nhân dân hoặc nhỏ hơn như nhà nước, phải là thứ yếu. Những quái thai chính trị như đảng CSVN hay chế độ xã hội chủ nghĩa dĩ nhiên sẽ bị dẹp bỏ.**

**5. Chúng ta không nên hiến định hóa trong hiến pháp những nguyên tắc dân chủ, nhưng trong cùng một văn kiện tiêu diệt những nguyên tắc này bằng những biện pháp phá**

and totally ignoring the fact that the party, the state and socialist regime are in no way the equal of the other lofty entities.

Furthermore, even honorable concepts such as the fatherland, the people or the state are only abstractions. In no way can they be compared to the individual citizens who are sentient beings, who can own properties or be dispossessed, who can feel happiness or endure sorrow in a real world.

To raise the standards of abstractions on the one hand, while sacrificing the individual citizens to the altar of sectional interests on the other, is another of the many cheap political tricks in the repertoire of dictators throughout history.

**In the name of the free Vietnamese citizens, we shall enshrine in our future democratic constitution, the supreme interests of the individual Vietnamese citizens as the ultimate ends of all political processes and institutions. We shall restore the individual citizens, as real human beings who can feel happiness and endure sufferings, to their rightful place in the body politic. All other abstractions, even respectable ones such as the fatherland or the people, or lesser ones such as the state, must come second. Political abominations such as the party (CPV) or socialist regime, of course, are to be abolished.**

**5. We should not enshrine in the constitution democratic principles, but in the same document completely obliterate them with destructive measures, thus insulting the**



## **hoại và như thế khinh thường sự thông minh của cả một dân tộc.**

Khi đọc hiến pháp 2013, chúng ta thấy rải rác nhiều nguyên tắc dân chủ thông thường trong các hiến pháp của tất cả mọi quốc gia “bình thường” của thế giới văn minh. Tuy nhiên, khi phân tích kỹ, chúng ta sẽ khám phá rằng các nguyên tắc này hoàn toàn bị hủy hoại và tước đoạt nội dung dân chủ bằng một số thủ thuật đơn giản:

### **a.Chính quan điểm đó bị đầu độc bởi một nội dung ý thức hệ xã hội chủ nghĩa:**

Thủ thuật này áp dụng cho quốc hiệu. Một trong những rường cột của ý niệm dân chủ hiện đại là chính thể cộng hòa. Việt Nam trên nguyên tắc có một chính quyền theo thể chế cộng hòa ngang hàng với những nền dân chủ hiện đại, khác với các chế độ quân chủ chuyên chế và độc tài Phát Xít hoặc Quốc Xã. Tuy nhiên ý niệm cộng hòa bị đầu độc bởi một liều lượng ý thức hệ xã hội chủ nghĩa và quốc hiệu trở thành “Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam” theo Điều 1 và những phần khác trong hiến pháp, thay vì một quốc hiệu đơn giản là “Cộng Hòa Việt Nam”.

Một rường cột khác của chế độ dân chủ hiện đại là quan điểm pháp trị. Hiến pháp này cũng như phiên bản trước cũng bao gồm quan điểm đó. Nhưng cũng theo lệ cũ, quan điểm biến dạng trở thành “Pháp chế xã hội chủ nghĩa” theo Điều 2, đoạn 1.

Trên phương diện quản trị kinh tế trọng yếu, kinh tế thị trường là một khía cạnh không thể

## **intelligence of an entire nation.**

When we read the 2013 constitution, it is peppered with the same democratic principles found in all “normal” nations of the civilized world. However, upon closer analysis, we shall find that these principles are thoroughly undermined and deprived of their democratic substance by a few simple tricks:

### **a.The concept itself is poisoned with an ideological socialist substance**

This trick can be found in the official name of the country. One of the pillars of modern democracy is the concept of republicanism. Vietnam is officially a republican form of government on par with all other modern democracies, as opposed to absolute monarchies and Fascist or Nazi style dictatorships. But the concept of republicanism is poisoned with a dose of ideological socialism and the name becomes “Socialist Republic of Vietnam” in Article 1 and subsequent parts of the constitution, instead of simply “Republic of Vietnam”.

Another pillar of modern democracy is the concept of the rule of law. This constitution and its earlier incarnation also include this concept. But by the same token, it becomes “socialist rule of law” in Article 2, section 1.

In the all important area of economic management, market economy is an inseparable aspect of liberal democracies. True enough, Article 51, section 1 clearly mandates

tách rời khỏi các nền dân chủ khai phóng. Dĩ nhiên Điều 51, đoạn 1 ghi rõ kinh tế Việt Nam là kinh tế thị trường. Nhưng cũng theo lệ cũ, hiến pháp lại thêm vào hai yếu tính phủ định là “định hướng xã hội chủ nghĩa” và “kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo”.

**b. Một vài nguyên tắc đối nghịch được phát huy trong cùng bản hiến pháp:**

Một mặt, hiến pháp rải rác nhiều nguyên tắc dân chủ như:

- Quyền làm chủ của nhân dân ( Điều 2, đoạn 2 và Điều 3).
- Kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước khi thi hành các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp (Điều 2 , đoạn 3).
- Tinh thần chịu trách nhiệm (Điều 4, đoạn 2).
- Dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện (Điều 6).
- Tôn trọng nhân dân (Điều 8, đoạn 2).
- Tôn trọng nhân quyền và quyền công dân (Chương II).
- Quốc hội là cơ quan quyền lực tối cao (Điều 69).
- Chủ tịch nước (Chương VI).
- Hành pháp dưới sự lãnh đạo của thủ tướng (Chương VII).
- Các tòa án nhân dân và viện kiểm sát

that Vietnam’s economy is a market economy. But it goes on by the same token to add two ideological overriding qualifiers “with socialist orientations” and “state ownership plays the leading role”.

**b. A few contrary principles are also promoted in the same constitution:**

The constitution is peppered with democratic principles on the one hand such as:

- Mastery of the people (Article 2, section 2 and Article 3)
- Scrutiny between state organs in the implementation of legislative, executive, judicial powers (Article 2, section 3)
- Accountability (Article 4, section 2)
- Direct democracy, representative democracy (Article 6)
- Respect the people (Article 8, section 2)
- Respect for human rights and citizens rights (Chapter II)
- The National Assembly as the highest organ of state power (Article 69)
- State president (Chapter VI)
- Executive government headed by a prime-minister (Chapter VII)
- People’s courts and procuracies (Chapter

nhân dân (Chương VIII).

- Các Hội Đồng nhân dân địa phương do dân địa phương bầu (Chương IX).
- Hội đồng bầu cử quốc gia (Điều 117).
- Kiểm toán nhà nước (Điều 118).

Nhưng các nguyên tắc trên bị vô hiệu hóa bởi những nguyên tắc đối nghịch trong cùng hiến pháp như:

- Đảng CSVN sẽ cầm quyền vĩnh viễn và vô điều kiện (Điều 4, đoạn 1).
- Quan điểm tập trung dân chủ (Điều 8) vốn là một nguyên tắc của Lê Nin và một phần của nội quy các đảng cộng sản thuộc Đệ Tam Quốc Tế, buộc các cơ sở hạ tầng tuân phục các cấp trên.
- Công dân có trách nhiệm học tập (lý thuyết Mác- Lê) (Điều 39).

### **c.Những định chế phi dân chủ được phát huy hầu vô hiệu hóa hiệu năng dân chủ.**

Đảng CSVN còn tiến xa hơn nữa trong tính độc tài. Sự vắng bóng những định chế dân chủ đối với họ chưa đủ để bảo đảm quyền lực tuyệt đối cho họ. Họ còn tích cực khai sinh những định chế phản dân chủ hầu hủy hoại mọi đối lập trong chính quyền và xã hội dân sự.

Vì thế, khi duyệt xét bản hiến pháp lạ lùng này, nhiều định chế kỳ quái hơn lại xuất hiện:

VIII)

- Local governments elected by local people (Chapter IX)
- National Electoral Council (Article 117)
- State Audit Office (Article 118)

But they are completely neutralized by contrary principles in the same constitution such as:

- The CPV will be in government forever and unconditionally (Article 4, section 1)
- Democratic centralism (Article 8) which is a Leninist principle and part of the internal rules of all Communist Parties belonging to the Third International, subjugating all lower echelons of the parties to higher echelons.
- The citizens duty to study (Marxism – Leninism) (Article 39)

### **c.Undemocratic institutions are deliberately promoted to neutralize the effect of democracy**

The CPV takes dictatorship one step further. The absence of democratic institutions is considered not sufficient by the CPV to guaranty absolute power to it. It actively promotes the creation of undemocratic institutions to undermine all potential opposition in both the state and civil society. Thus, when we peruse this somewhat strange constitution, even more bizarre institutions

- Công đoàn Việt Nam (Điều 9 và 10).
- Hội nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam (Điều 9, đoạn 2).

Trong các xã hội dân chủ, trừ Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, những định chế tương tự hoàn toàn độc lập đối với chính quyền và là những thành phần cấu tạo xã hội dân sự. Những định chế này được thành lập bởi những công dân cá thể và tự do hầu bảo vệ cho quyền lợi các thành viên. Không hề có nhu cầu hiến định hóa trong hiến pháp. Tuy nhiên các định chế ghi trong hiến pháp lại bị các chân tay của đảng CSVN xâm nhập và hoạt động như những ngoại vi cho đảng, trong chủ trương kiểm soát các hội viên và qua chúng, kiểm soát chính xã hội dân sự.

Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh làm chúng ta liên tưởng đến Đoàn Thanh Niên Hitler của Đức Quốc Xã và cho thấy bản chất độc tài của cả Cộng Sản Chủ Nghĩa lẫn Quốc Xã Chủ Nghĩa.

- Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam (Điều 9, đoạn 3).

Tuy nhiên nổi bật nhất trong các định chế là Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam. Vai trò của nó được chi tiết hóa trong một sắc luật quan trọng có nhiều hậu quả lớn lao cho hệ thống chính quyền Việt Nam: Luật Bầu Cử Đại Biểu Quốc

make their appearance:

- The Union of Workers of Vietnam (Articles 9 and 10)
- The Peasants Association of Vietnam, The Ho Chi Minh Communist Youth, the Federated Women's Association of Vietnam and the Veterans Association of Vietnam (Article 9, section 2)

In democratic societies, with the exception of the Ho Chi Minh Youth, similar institutions are completely independent of government and constitute an integral part of the fabric of civil society. They are generally formed by private and free citizens to fight for the interests of their members. There is no need to enshrine them in the constitution. However, the institutions mentioned in the constitution are stacked with CPV hacks and function as front organs for the CPV, in an effort to control their members and through them civil society itself.

The Ho Chi Minh Youth is obviously reminiscent of the Hitler Youth under Nazi Germany and clearly indicates the dictatorial nature of both Communism and Nazism.

- The Fatherland Front of Vietnam (Article 9, section 3)

But most prominent among them is the Fatherland Front of Vietnam. Its role is detailed in an important piece of legislation with huge consequences for the process of governance in Vietnam: the National Assembly Deputies

Hội 1997. Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam là một ngoại vi của đảng CSVN đầy ắp nhân sự trung kiên của đảng. Trong sắc luật chủ yếu này, Chương V, Mặt Trận được giao trách nhiệm chọn lọc ứng viên được ứng cử vào Quốc Hội. Có nghĩa là trên thực tế, chỉ có những ứng viên được đảng CSVN chấp nhận mới được cho phép ứng cử. Kết quả là trong tất cả những nhiệm kỳ của Quốc Hội mà chúng ta còn nhớ, hơn 90% dân biểu là đảng viên chính thức của đảng CSVN và phần còn lại là cảm tình viên của đảng.

Không có điều khoản nào trong hiến pháp cho phép Mặt Trận Tổ Quốc những quyền hoặc trách nhiệm về bầu cử, ứng cử lớn lao như thế. Trong một nền dân chủ chân chính, với tam quyền phân lập thực sự thì một định chế độc lập, chẳng hạn Tối Cao Pháp Viện (Hoa Kỳ) hoặc Hội Đồng Hiến Pháp (Pháp) đã tuyên bố những điều khoản thiết yếu của sắc luật Bầu Cử Đại Biểu Quốc Hội 1997 là vi hiến và hoàn toàn vô hiệu lực. Tuy nhiên dưới chế độ cộng sản tại Việt Nam, sự vắng bóng của một định chế như thế cho phép đảng CSVN là thực thể kiểm soát quân đội và công an, đập trên nhân dân và thống trị đất nước một cách ngông cuồng.

Có thể lập luận rằng, mặc dầu Điều 4 hiến pháp tạo ra nền tảng pháp lý cho sự tiêu diệt thể chế đa nguyên đa đảng trong cấu trúc chính trị Việt Nam nhưng chính Mặt Trận Tổ Quốc, củng cố bởi Luật Bầu Cử Dân Biểu Quốc Hội 1997, mới thật sự là tác nhân của chính nguyên tắc phản

Electoral Act 1997. The Fatherland Front of Vietnam is a front organ of the CPV stacked with party hacks. In this crucial legislation, in Chapter V, the front is entrusted with screening all candidates for election to the National Assembly. Thus effectively, only candidates approved by the CPV are allowed to stand for election. The result is that in all terms of the National Assembly that we can remember, more than 90% of deputies are official members of the CPV and the remainders are its sympathizers.

Nowhere in this constitution is the Fatherland Front given such sweeping electoral powers or responsibilities. In a true democracy, with real separation of powers, an independent institution such as a Supreme Court (USA) or Constitutional Council (France) would pronounce key parts of the National Assembly Deputies Electoral Act 1997 unconstitutional, invalid and void. But in Communist Vietnam, the absence of such an institution allows the CPV, which controls the armed forces and the police, to run roughshod over the people and rule the land with impunity.

It is fair to argue that although Article 4 lays the constitutional foundation for the elimination of pluralism and multiparty democracy in the Vietnamese body politic, it's the Fatherland Front, empowered by the National Assembly Deputies Electoral Act 1997, which is the real enforcer of such

dân chủ này.

**Nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ triệt tiêu khỏi hiến pháp dân chủ tương lai của chúng ta mọi thực chất ý thức hệ xã hội chủ nghĩa, mọi nguyên tắc và ý niệm phản dân chủ, mọi định chế và ngoại vi mang tính hủy diệt nền dân chủ đa nguyên và đa đảng.**

**6. Chúng ta sẽ không cho phép bất cứ cá nhân hay phe nhóm lợi ích nào được quyền tước bỏ nghĩa đen và bình thường của những ý niệm và từ ngữ của hiến pháp.**

Trong hiến pháp, đảng CSVN thường nhắc đến những ý niệm hoặc từ như “nhân dân”, “tối cao” hoặc “nhân dân làm chủ” là một vài ví dụ. Tuy nhiên những ý niệm hoặc từ này đã bị tước bỏ nghĩa đen của chúng.

Trong văn hóa Á Đông truyền thống (trải dài Trung Hoa, Đại Hàn, Nhật, Đài Loan và Việt Nam) trong các vấn đề trị quốc, một trong những luận đề Khổng Giáo, chủ thuyết “chính danh”, đã là cột trụ của cấu trúc chính trị. Chủ thuyết này lập luận rằng trừ phi ngôn từ (danh tự) phù hợp với thực tại phản ảnh trong nghĩa đen của nó thì trách nhiệm đúng không thể trao được cho cá nhân có khả năng (định phận), tình trạng hỗn loạn xã hội sẽ xảy ra và lý tưởng Thái Hòa quan trọng sẽ không bao giờ đạt được.

Các nhà Nho cho rằng, cha phải ra cha và hành xử theo trách nhiệm người cha, con phải ra con

undemocratic principle.

**In the name of the free Vietnamese citizens, we shall remove from our future democratic constitution all ideological socialist substance, all undemocratic principles, concepts and all institutions or front organs undermining a pluralist and multi-party democracy.**

**6. We should not permit any individual or sectional interests to deprive key constitutional concepts or words of their substantive meanings.**

In the constitution, the CPV frequently refers to key concepts or words such as “the people”, “supreme”, or “mastery of the people” to name a few. But these concepts or words have been long deprived of their substantive meanings.

In traditional East Asian culture (spanning China, Korea, Japan, Taiwan and Vietnam), in matters of governance, one of the fundamental Confucian theses, the doctrine of “Truth in language”, has been the corner stone of the body politic. This doctrine postulates that unless a word means exactly what it substantively stands for as reflected in its literal meaning, then correct duties cannot be assigned to the appropriate individual (correct allocation of duties), social anarchy will follow and the all important ideal of harmonious society can never be achieved.

Simply put by Confucian scholars, unless a father is truly a father and conducts himself as

và hành xử theo trách nhiệm con và cứ như thế đối với người mẹ, người chồng, người vợ, quan lại, ngay cả hoàng đế và tất cả mọi người. Kết quả thái bình thịnh trị sẽ đến với quốc gia và toàn thiên hạ.

Tiếc thay cho nền văn hóa truyền thống của chúng ta, trật tự thế giới của Lê Nin là phản đề của truyền thống này.

Chúng ta có thể nghĩ rằng cả Marx lẫn Lê Nin đều không liên hệ đến và cũng không hiểu gì về triết học hoặc chính trị Nho Giáo. Họ chỉ biết rõ các trật tự chính trị và xã hội Do Thái-Cơ Đốc Giáo tại Tây Âu và Đông Âu. Họ khinh bỉ các trật tự này và thề quyết tiêu diệt chúng tận gốc rễ. Như là ảo thuật gia chính trị vĩ đại nhất của thế kỷ 20, Lê Nin bắt đầu hủy diệt khéo léo tất cả mọi bảng giá trị tư sản trưởng giả của các nền dân chủ, mọi giá trị đạo đức Do Thái- Cơ Đốc Giáo và cướp đi những thực chất nội tại của các bảng giá trị này.

Khi luận đề Mác- Lê được du nhập vào Á Đông, nền văn hóa truyền thống Nho Giáo trở thành mục tiêu cho tác động hủy diệt chỉ vì khiếm khuyết mà thôi.

Hậu quả là trong hiến pháp này, dưới sự phù phép của Lê Nin, khi đảng CSVN nói “quân đội nhân dân” hoặc “công an nhân dân”, những từ này đã bị tước đoạt ý nghĩa chân thực của chúng. Các từ này có ý nghĩa trái ngược. Trên

a dutiful father, a son or daughter is truly a son or daughter and conducts himself or herself as a dutiful son or daughter, so on and so forth for a mother, a husband, a wife, a mandarin, indeed an emperor and everyone else, then peace and harmony in the nation or empire will never be achieved.

Unfortunately for our traditional culture, the Leninist world order is completely its anti-thesis.

It may be reasonable to assume that neither Marx nor Lenin had much to do with or had any understanding of Confucian philosophy or politics. They were only familiar with the then traditional Western and Eastern European Judeo-Christian socio-political orders. They held them in utter contempt and vowed for their absolute destruction. As the greatest political illusionist of the 20<sup>th</sup> century, Lenin set out to skillfully undermine all Western bourgeois concepts of democracy, all Judeo-Christian moral values and thoroughly deprive them of their intrinsic substances.

When the Marxist-Leninist thesis was imported to East Asia, its Confucian traditional culture became the target for destruction simply by default.

Consequently, in this constitution, under the spell of Lenin, when the CPV says “the people’s armed forces” or “the people’s police”, these terms have been deprived of their substantive meanings. They mean their exact

thực tế các định chế này là quân đội của đảng và công an của đảng. Các định chế này chưa bao giờ thuộc về nhân dân. Chúng là những công cụ để kiểm soát và đàn áp nhân dân.

Trong hiến pháp này, khi đảng CSVN nói “Hội Đồng Nhân Dân”, các hội đồng này thực sự không phải do dân bầu lên bởi vì người dân chỉ được quyền bầu cho những ứng viên được đảng chọn. Nhân dân chưa bao giờ được cơ hội bầu cho ứng viên mình chọn. Những hội đồng này thực sự là những hội đồng của đảng.

Trong hiến pháp này, khi đảng CSVN nói “Tòa Án Tối Cao Nhân Dân” hoặc “Viện Kiểm Sát Tối Cao Nhân Dân”, những định chế này không thật sự tối cao. Thật ra các định chế này phải là “Tòa Án Thuộc Cấp Nhân Dân” hay “Viện Kiểm Sát Thuộc Cấp Nhân Dân” bởi vì trên thực tế các định chế này là những thuộc cấp tuân lệnh của đảng CSVN.

Trong hiến pháp này, khi đảng CSVN nói “quyền làm chủ của nhân dân”, thì điều ngược lại mới đúng. Từ này có nghĩa chính xác là “sự nô lệ của nhân dân” bởi vì toàn dân Việt là nô lệ của đảng CSVN, sống dưới một nhà nước công an trị nơi mà nạn khủng bố cấp bậc nhà nước được chính quyền thi hành trắng trợn.

Trong hiến pháp này, “Mặt Trận Tổ Quốc” không hề liên hệ gì đến tổ quốc của chúng ta như một dân tộc mà hoàn toàn liên hệ đến xã hội chủ nghĩa, trong đó các tín đồ thề thốt sẽ xây dựng chủ nghĩa cộng sản quốc tế mà trong

opposites. These institutions are in reality the party’s armed forces and the party’s police. These institutions are never meant to belong to the people. They are instruments to control and repress the people.

In this constitution, when the CPV says “the People’s Councils”, these councils are not truly elected by the people because the people are only able to vote for candidates chosen by the CPV. The people are never given the opportunity to vote for candidates of their choice. These councils are indeed the party’s councils.

In this constitution, when the CPV says “the Supreme People’s Court” or “the Supreme People’s Procuracies”, these institutions are not truly supreme. They are rather “the Subordinate People’s Court” or “the Subordinate People’s Procuracies” because they are in reality subordinated to the directives of the CPV.

In this constitution, when the CPV says “mastery of the people”, the exact opposite is true. The term actually means “slavery of the people” because the whole Vietnamese people are the slaves of the CPV, living in a police state where state terrorism is practiced with impunity.

In this constitution, the “Fatherland Front” has nothing to do with our fatherland as a nation, but has everything to do with Socialism whose followers swear to build world communism in which our fatherland would be abolished.



đó tổ quốc chúng ta sẽ bị hủy diệt.

Những từ và ý niệm nền tảng đã mất đi ý nghĩa chân thực dưới sự cai trị của đảng CSVN và những hậu quả mang tính hủy diệt vô cùng sâu xa. Hậu quả sâu xa không phải chỉ vì hủy diệt cấu trúc chính trị. Sự hủy diệt cấu trúc luân lý của xã hội sâu xa hơn nhiều.

Để biểu dương khía cạnh luân lý đó, chúng ta có thể nhắc đến một luận đề Nho Giáo khác về việc trị quốc:

“ Thành ý, chính tâm, cách vật, trí tri, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”

Luận đề trên giả định rằng các giá trị luân lý (thành ý, chính tâm) là những điều kiện tiên quyết tuyệt đối cho trí tuệ chân chính (cách vật, trí tri). Qua trí tuệ chân chính con người có thể sửa chữa nhân cách và đời sống gia đình (tu thân và tề gia). Sau khi tất cả những giai đoạn trước đó đã đạt được, con người mới có thể tham gia chính trị hầu phục vụ cho nhân dân (trị quốc, bình thiên hạ).

Luận đề này chứng minh rằng dưới nền văn hóa Á Đông không có lằn ranh phân biệt, thay vào đó có sự tương tùy giữa các bảng giá trị luân lý, trí tuệ, bản thân và chính trị. Bởi vì thế, khi Lê Nin và nhóm tín đồ khởi công hủy diệt trật tự chính trị truyền thống Á Đông, họ bắt buộc phải hủy diệt luôn cả các cấu trúc luân lý, trí tuệ và bản thân con người, trong cùng một cơn cuồng

Fundamental concepts or words have lost all their substantive meanings under CPV rule and the destructive consequences on the nation are unfathomable. They are unfathomable, not only because of damages to the body politic. The damage done to the moral fabric of society is much further reaching.

To illustrate this moral dimension, we should refer to another Confucian thesis on governance: “Sincerity of intention, righteousness of heart, objective analysis, right knowledge, correct personal conduct, peace in family, state governance, pacification of the world.”

The above thesis postulates that moral values (sincerity of intention, righteousness of heart) are the absolute preconditions for the acquisition of true knowledge (objective analysis, right knowledge). Through true knowledge one will then be able to improve one’s personal and family life (correct personal conduct, peace in family). After all these preceding stages of development have been achieved, one can venture into the political sphere in order to serve the people (state governance and pacification of the world).

The above thesis appears to show that in the East Asian culture, there is no dichotomy, but rather absolute interdependence, between moral, intellectual, personal and political values. Thus when Lenin and his band of followers set out to destroy the traditional political order of East Asia, they are bound to

say cách mạng.

Hậu quả là lạm quyền, hối lộ, tham nhũng, bất công xã hội, băng hoại đạo đức tràn lan và vô phương cứu chữa, trong tất cả các quốc gia Á Đông do độc tài cộng sản cai trị.

Xét theo chủ thuyết vừa nêu trên của Nho Gia, các lãnh đạo CSVN đã không khởi đầu tiến trình soạn hiến pháp 2013 với thành ý. Vì thế kết quả của sự thiếu thành ý này sẽ có định mệnh là chui vào chiếc thùng rác thối tha của lịch sử.

Chúng ta có thể lập luận rằng cố tình làm hoen ố ý nghĩa chân thực của ngôn từ, như thông thường thể hiện qua các từ ngữ, đã đem lại sự suy thoái không tiền khoáng hậu về xã hội và luân lý trong các xã hội cộng sản, kéo dài hàng thập niên, nếu không muốn nói nhiều thế kỷ, sau khi các đảng cộng sản đã cáo chung. Hiến pháp này vi phạm không những các quy luật căn bản luật hiến pháp như thế giới văn minh hiểu, mà còn vi phạm những quy luật luân lý căn bản của xã hội Nho Giáo truyền thống. Không có gì đáng ngạc nhiên tại sao tiêu chuẩn luân lý Việt Nam bị suy vi cùng cực.

Các dân tộc thiếu may mắn rơi vào vòng hiểm họa Mác- Lê, cần có một chiến dịch toàn diện hầu hủy diệt huyền thoại về cái gọi là giải pháp Mác-Lê, hầu triệt tiêu nó khỏi tâm thức dân tộc và giúp nhân dân các quốc gia đó rũ bỏ dứt khoát sự chấn thương tâm lý cùng cực gây ra

destroy its moral, intellectual and personal fabrics in the same revolutionary fervor.

As a result, abuse of power, graft, corruption, social inequality, moral decrepitude are rampant and beyond remedy, in all East Asian nations ruled by Communist dictatorship, including Vietnam.

Judging under this later Confucian doctrine, leaders of the CPV did not start the drafting of the 2013 Constitution with sincerity of heart. Thus the product of their lack of sincerity is destined for the awfully smelly dustbin of history.

It is possible to argue that the willful defilement of the substantive meanings of the human language, as they normally appear in words, has brought about unprecedented moral and social decadence in modern Communist societies, lasting decades if not centuries after the Communist regime has gone. This constitution violates not only basic rules of constitutional laws as understood all over the civilized world, but more importantly, it violates basic rules of morality in a traditional Confucian society. No wonder, Vietnam's moral standards have been at rock bottom.

Nations which have the misfortune of falling into the embrace of Marxism-Leninism will require no less than a concerted supreme national campaign to demystify of the so called Marxist-Leninist solution, so as to banish it forever from their national consciousness and

bởi tai ương ý thức hệ ghê gớm này.

**Nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ phục hồi cho ngôn ngữ sử dụng trong hiến pháp dân chủ tương lai, thực chất và sự tôn nghiêm của ngôn ngữ. Chúng ta sẽ bảo đảm rằng ngôn ngữ sử dụng sẽ thể hiện ý nghĩa chân thực, hầu tái tạo niềm tin trong xã hội, không những chỉ trên phương diện chính trị, nhưng căn bản hơn nữa, trong cấu trúc nội tâm văn hóa và đạo đức của toàn dân.**

**7. Mọi điều khoản hiến pháp đều không có ý nghĩa, nếu không có sự hiện hữu của những định chế độc lập hầu bảo đảm sự thực thi các điều khoản đó. Chúng ta không bao giờ hiến định hóa những khái niệm dân chủ mà không kèm theo những định chế củng cố cho các khái niệm này.**

Xuyên suốt hiến pháp, không hề có những điều liên hệ đến sự hình thành những định chế củng cố các nguyên tắc gọi là dân chủ.

Điều 2, đoạn 1 nhắc đến “nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”, nhưng lại không có những điều khoản cho một định chế tư pháp hoàn toàn độc lập với quốc hội và đảng CSVN, cũng không có một Viện Kiểm Sát (Hoặc Công Tố Viện) hoàn toàn độc lập với quốc hội và đảng CSVN.

Điều 2, đoạn 3, nhắc đến “kiểm soát giữa các

enable their peoples to shrug off the immense trauma brought about by such a terrifying ideological calamity.

**In the name of the free Vietnamese citizens, we shall restore substance and thus dignity to the language used in our future democratic constitution. We shall ensure that the language used will reflect its substantive meaning, so as to restore trust in society, not only at the political level, but more fundamentally, at our people’s cultural and moral cores.**

**7. All constitutional provisions are meaningless, without the existence of independent institutions to guaranty their implementation. We should never enshrine democratic concepts in a constitution without providing them with adequate institutional support.**

Throughout the constitution, there are deliberately no provisions for the creation of institutions to support so-called democratic principles.

Article 2, section 1, refers to the concept of “government of socialist rule of law”, but there are no provisions for a judicial institution completely independent from Congress and the CPV, neither are there provisions for a Procuracy (or Prosecution Office) completely independent of Congress and the CPV.

Article 2, section 3, refers to “scrutiny between

cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.” Nhưng lại không có những điều khoản cho các định chế củng cố như chúng ta thấy bình thường trong một nền dân chủ thực sự, như một định chế tư pháp độc lập có khả năng kiểm soát biên giới quyền lực giữa các ngành của chính quyền hầu ngăn chặn những lạm dụng quyền lực bất cứ một ngành nào của chính quyền. Không hề có những định chế như các chính đảng đối lập với đại diện trong lập pháp hoặc hành pháp tại các cấp trung ương hoặc địa phương. Như thế đảng CSVN thống trị dễ dàng mọi ngành của chính quyền và tác động kiểm soát bị triệt tiêu tuyệt đối.

Điều 3 ghi “Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân” nhưng nhân dân không được quyền thành lập những đảng phái chính trị đối lập, vì thế trong hoàn cảnh đảng CSVN và nhà nước là một, không hề có những định chế củng cố cho ý niệm quyền làm chủ của nhân dân này.

Hiến pháp cũng nhắc đến dân chủ đại diện (Điều 6), phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín (Điều 7), quyền bầu cử và ứng cử (Điều 27), quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội (Điều 28), Hội Đồng Bầu Cử Quốc Gia (Điều 117), nhưng không có một định chế độc lập hầu kiểm soát các cuộc bầu cử. Hội Đồng Bầu Cử Quốc Gia chỉ là một công cụ biết vâng lời của đảng CSVN. Thêm vào đó, như thảo luận nêu trên, tất cả các ứng cử viên vào các chức vụ chính trị đều được Mặt Trận Tổ Quốc

state organs in the implementation of legislative, executive, judicial powers” but there are no provisions for institutional support we normally find in a true democracy such as an independent judicial institution capable of policing the boundaries of powers between the the branches of government, so as to prevent abuse of powers by any one branch. There are no official opposition political parties, as institutions, with any representation in either the legislative or executive, at central or local levels, thus the CPV can easily dominate all branches of government and scrutiny is absolutely negated.

Article 3 says that “the state guaranties and promotes the mastery right of the people” but the people are not allowed to form any independent opposition political parties, thus in a situation where the CPV is identical to the state, there is no institutional support for this concept of mastery right of the people either.

The constitution refers to representative democracy (Article 6), popular, equal, direct and secret ballot (Article 7), right to vote and stand for elections (Article 27), right to participate in the management of the state and society (Article 28), National Electoral Council (Article 117), but there is no independent institution to police elections. The National Electoral Council is only an obedient instrument of the CPV. Furthermore, as discussed above, all candidates for political offices are screened by the Fatherland Front on

gạn lọc dùm đảng CSVN, trước khi được cho phép ứng cử. Đảng Cộng Sản Trung Quốc đề xuất một biện pháp tương tự cho Hồng Kông vào năm 2017 để bầu cử chức vụ Đặc Khu Trưởng cho đặc khu kinh tế này và đã châm ngòi những cuộc biểu tình chống đối dữ dội tại trung tâm tài chính này, vào thời điểm hoàn tất sách này (tháng 10-11 năm 2014).

Trong việc quản trị quốc gia, các nguyên tắc dân chủ chỉ được thực thi, khi các định chế củng cố những nguyên tắc dân chủ đó được hình thành. Qua Điều 4, đảng CSVN trên thực tế là đảng chính trị duy nhất tại Việt Nam kiểm soát Quốc Hội, tất cả các hội đồng nhân dân địa phương, bộ máy hành chính trung ương và địa phương, công an và quân đội và nhiều tập thể của xã hội dân sự. Không hề có những định chế độc lập để cân bằng thế lực. Không hề có ngành tư pháp độc lập. Không hề có tam quyền phân lập thực sự giữa hành pháp, lập pháp và tư pháp. Đảng CSVN cai trị tối cao và bộ chính trị phán quyết mọi thành quả cho mọi tác động của hành pháp, mọi sắc luật của lập pháp và mọi quyết định của tư pháp. Tính độc lập của các định chế dân chủ đơn giản là không hiện hữu, chẳng hạn một viện kiểm toán nhà nước độc lập, một ủy ban bầu cử độc lập hoặc một tối cao pháp viện độc lập. Sự vắng bóng của những định chế như thế bảo đảm rằng nền chính trị trong nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam nằm trong vòng kiểm soát của một thiểu số khoảng chừng 4 triệu đảng viên đảng CSVN. Thiểu số chính trị này cai trị một cách chuyên chế trên đầu cổ một quốc gia gần 100 triệu dân.

behalf of the CPV, before being allowed to stand for office. The Communist Party of China proposes a similar practice for Hong Kong in 2017 for the election of the position of Chief Executive of this special administrative area and sparked momentous protesting demonstrations in this financial hub, at the time of completion of this book (October – November 2014).

In governance, for democratic principles to be implemented, the creation of supportive democratic institutions must take place. Through Article 4, the CPV is in effect the only political party in Vietnam controlling the National Assembly, all local people's councils, the national and local bureaucracies, the police and armed forces and various organizations of civil society. There are no independent political oppositions as counterbalancing institutions. There is no independent judiciary. There is no real separation of power between the executive, legislative and judiciary. The CPV reigns supreme and its politburo dictates the outcome of all executive actions, legislative outcomes and judicial decisions. The independence of democratic institutions simply does not exist such as an independent audit office, electoral commission or Supreme Court in socialist Vietnam. The absence of such institutions ensures that politics in Socialist Vietnam remains within the control of a minority of about 4 millions who are members of the CPV. This political minority rules absolutely over a nation of almost 100 million people. This is no

Tình trạng này không khác chế độ kỳ thị Nam Phi, trong đó một thiểu số da trắng cai trị một đa số da đen đi ngược lại mọi nguyên tắc lẽ phải và công bằng trong giai đoạn trước khi có cuộc cách mạng do Mandela lãnh đạo xảy ra.

Sự vắng bóng các định chế củng cố dân chủ có tính trọng yếu chiến lược khi chúng ta đọc Điều 119 ghi một phần như sau:

“Hiến pháp là luật cơ bản của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lý cao nhất. Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp.

Mọi hành vi vi phạm Hiến pháp đều bị xử lý... Cơ chế bảo vệ Hiến pháp do luật định.”

Thật vậy, tuy ý niệm về tính tối cao của hiến pháp được tuyên ngôn, nhưng không hề có định chế củng cố cho nguyên tắc nền tảng này của luật hiến pháp. Mặc dầu điều khoản này ghi một cách hời hợt rằng “cơ chế bảo vệ hiến pháp do luật định”, điều này hoàn toàn đối nghịch với Điều 98 trao phần lớn trách nhiệm giải thích hiến pháp cho Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội. Đảng CSVN có vẻ không hối hả trong việc hình thành cơ chế này.

Trong hoàn cảnh vắng bóng định chế củng cố như thế, đảng CSVN có toàn quyền tự do thông qua các sắc luật vi hiến về bầu cử và những sắc luật hình sự có tính đàn áp và giới hạn mọi chống đối chính quyền.

Để minh chứng cụ thể điểm này, chúng ta chỉ cần xét nội dung của 3 điều khoản tiêu biểu của

different from the apartheid regime in South Africa, in which a white minority ruled over a black majority, defying all principles of justice and equity, in the days predating the Mandela revolution.

Lack of institutional support for democracy is strategically crucial when we read Article 119 which states among others:

“The constitution is the fundamental law of the Socialist Republic of Vietnam, has the highest legal effect. All other legal documents must accord with the constitution. All conducts violating the constitution shall be dealt with. ... The institution to protect the constitution is provided by law.”

Indeed, although the concept of constitutional supremacy has been enunciated, there is still no institutional support for such fundamental principle of constitutional law. Although this article says casually that “the institution to protect the constitution is provided by law”, this is in total conflict with Article 98 which gives the major responsibility to interpret the constitution to the National Assembly Standing Committee. The CPV government seems to be in no hurry to create such institution in any case.

In this environment of lack of institutional support, the CPV is free to legislate for anti-constitutional laws on elections and on oppressive criminal laws and rein in all oppositions to the regime.

To illustrate this point, we should look at no further than 3 typical sections of the Criminal

Bộ Luật Hình Sự: các điều 79, 88 và 258.

Code: Sections 79, 88 and 258.

Điều 79 Bộ Luật Hình Sự ghi:

**“Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân**

Người nào hoạt động thành lập hoặc tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân, thì bị phạt như sau:

1. Người tổ chức, người xúi giục, người hoạt động đặc lực hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình;
2. Người đồng phạm khác thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.”

Điều 79 rõ ràng vi phạm Điều 25 của hiến pháp về các quyền tự do hội họp, lập hội và biểu tình. Điều 79 cũng vi phạm luôn Điều 30 hiến pháp về quyền của công dân khiếu nại về những việc làm trái pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Vì thế Điều 79 đáng lẽ phải bị phán quyết là vi hiến và vô hiệu lực bởi một định chế độc lập có thẩm quyền phán quyết về tính hợp hiến hay vi hiến của các sắc luật hoặc tác động của hành pháp. Nhưng một định chế độc lập như thế không hiện hữu và Điều 79 cứ như thế tiếp tục.

Điều 88 Bộ Luật Hình Sự hiện hành ghi:

**“Tội tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

1. Người nào có một trong những hành vi sau đây nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì bị phạt tù từ ba năm

Section 79 of the Criminal Code reads:

**“Crime of activities to overthrow the people’s government:**

Whoever forms or participates in organizations to overthrow the people’s government is penalized as follows:

1. The organizer, the activists, the effective workers or those causing serious consequences, are imprisoned from twelve years to twenty years, life imprisonment or death;
2. Other accomplices are punished with imprisonment from five years to fifteen years”

Section 79 is clearly in breach of Article 25 of the constitution on freedoms organization of meetings, establishing of associations and taking parts in demonstrations. It is also in breach of Article 30 on the citizens’ right to complain about unlawful acts of state organs, individuals.

Thus it should be deemed unconstitutional and invalid by an independent institution with power to adjudicate on the constitutionality or otherwise of laws and executive actions. But such an independent institution does not exist and Section 79 continues regardless.

Section 88 of the current Criminal Code reads:

**“Crime of spreading propaganda against the government of the Socialist Republic of Vietnam:**

1. Whoever commits any of the following conducts against the government of the Socialist Republic of Vietnam, is liable for imprisonment from three years to twelve years:

đến mười hai năm:

- a) Tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân;
- b) Tuyên truyền những luận điệu chiến tranh tâm lý, phao tin bịa đặt gây hoang mang trong nhân dân;
- c) Làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu, văn hoá phẩm có nội dung chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng thì bị phạt tù từ mười năm đến hai mươi năm.”

Dưới hình thức bây giờ, Điều 88 rõ ràng vi phạm Điều 25 của hiến pháp về các quyền tự do Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Như thế đáng lẽ phải bị tuyên phán là vi hiến và vô hiệu lực bởi một định chế độc lập như trường hợp điều 79.

Cũng không kém phần áp bức nhưng kỳ lạ hơn là Điều 258 của Bộ Luật Hình Sự:

**“Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân**

1. Người nào lợi dụng các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự do hội họp, lập hội và các quyền tự do dân chủ khác xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

- a. Spreading propaganda, defamation against the people’s government;
- b. Spreading political warfare arguments, unfounded rumors, causing confusion in the people;

c. Produce, store, circulate documents, cultural products with contents opposing the Socialist Republic of Vietnam

2. Committing such crime in especially serious circumstance is liable for imprisonment from ten to twenty years”

In its current form, Section 88 is clearly in breach of Article 25 of the constitution on freedoms of speech, the press, access to information, organization of meetings, establishing of associations and taking parts in demonstrations, thus should be deemed unconstitutional and invalid by an independent institution in the same fashion as section 79.

Equally oppressive but more bizarre is section 258 of the Criminal Code:

**“Crime of taking advantage of democratic freedoms to infringe on the interests of the government, legal rights, interests of organizations, citizens**

1. Whoever takes advantage of freedom of speech, freedom of the press, freedom of belief and religion, freedom of association, and other democratic freedoms to infringe on the interests of the government, legal rights, interests of organizations, citizens, is liable to penalties ranging from caution, re-education without imprisonment up to three years or imprisonment from six months to three years.



2. Phạm tội trong trường hợp nghiêm trọng thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

Dưới hình thức bây giờ, Điều 258 tước bỏ bắt ngờ tất cả các quyền tự do dân chủ do Chương II của hiến pháp, kể cả đặc biệt các Điều 24 và 25 ban bố và vi phạm các điều khoản hiến pháp liên hệ. Đáng lý Điều 258 phải bị tuyên phán là vi hiến và vô hiệu lực cũng như trường hợp các điều 79 và 88 nêu trên.

Sự kiện những điều khoản buồn cười của Bộ Luật Hình Sự được khai sinh, phần lớn vì sự vắng bóng của những định chế độc lập củng cố cho những khái niệm và nguyên tắc dân chủ, mặc dầu chúng được chính thức hiến định hóa trong hiến pháp quốc gia.

**Nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ hiến định hóa, trong hiến pháp dân chủ tương lai, những định chế độc lập hùng mạnh củng cố cho các khái niệm dân chủ như: các chính đảng độc lập, tam quyền (hành pháp, lập pháp và tư pháp) hoàn toàn độc lập với nhau, một tối cao pháp viện hay hội đồng hiến pháp hoàn toàn độc lập đối với lập pháp hoặc hành pháp với thẩm quyền phán xét tính hợp hiến hay vi hiến của một sắc luật hoặc một tác động của hành pháp, những thực thể chính quyền địa phương do dân địa phương bầu lên với quyền lực địa phương thực sự trong phạm vi của hiến pháp và những định chế tương tự chúng ta thường xuyên thấy trong các nền dân chủ chân chính trên thế giới.**

2. Committing the crime in serious circumstances is liable for imprisonment from two to seven years.”

Under its current form, all the democratic freedom granted on the one hand by Chapter II of the Constitution, including in particular Articles 24 and 25, are suddenly taken away, in violation of the relevant sections and should be declared unconstitutional and invalid in the same fashion as sections 79 and 88 cited above.

The fact that such ridiculous but oppressive criminal code comes into existence is due, by and large, to the lack of independent institutional support for all the democratic concepts and principles, even though they may be officially enshrined in the nation's constitution.

**In the name of the free Vietnamese citizens, we shall enshrine, in our future democratic constitution, independent powerful institutions that support democratic concepts such as: independent political parties, the three branches of government (executive, legislative and judiciary) that are independent of each other, a supreme court or constitutional court completely independent of the legislative or executive and with power to adjudicate on the constitutionality or otherwise of a law or an act of the executive, local government entities elected by the local people with real local power within the confines of the constitution and other similar institutions**

**8. Chúng ta sẽ không cho phép sự đồng hóa khái niệm nhà nước với bất cứ một thực thể chính trị cá biệt nào, vì một sự đồng hóa như thế là một tội lỗi lớn lao trong một nền dân chủ chân chính và chỉ có những nhà độc tài kiêu căng và cực đoan nhất lịch sử mới phạm phải mà thôi.**

Nhà độc tài đầu tiên tuyên cáo rằng Đảng (Đảng Quốc Xã) và nhà nước là một và một thực thể tương đồng mà thôi chính là Adolf Hitler ngày 14 tháng Bảy năm 1933.

Stalin theo chân vài năm sau và đảng CSVN cũng làm như thế với điều 4 Hiến Pháp.

Đảng CSVN tự coi mình như đảng cầm quyền không tranh cãi. Nội quy của đảng quy định rõ rệt trong lời mở đầu là “Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền”. Đảng CSVN tự tin rằng họ “sở hữu quốc gia” và tất cả những gì nằm trong quốc gia đó, kể cả nhân dân, tài sản của nhân dân và hiến pháp của nhân dân. Chính vì thế, khi thuận tiện cho đảng, đảng chỉ cần chuyển tải một đoạn của bản điều lệ đảng, hoặc ý niệm trong đó, để trở thành hiến pháp quốc gia, mà không có nhu cầu hỏi ý kiến nhân dân. Do đó, ngoài khái niệm dân chủ tập trung như được định nghĩa trong điều 9 của bản điều lệ đảng, đảng CSVN đã chuyển tải một phần không kém quan trọng của lời mở đầu điều lệ đảng để sử dụng như một phần của Điều 4 hiến pháp. Nguyên văn phần này của lời mở đầu của bản điều lệ đảng CSVN gồm có:

**found in true democracies across the world.**

**8. We should not allow the merging of the concept of the state with any particular political entity, because such merging is a cardinal sin in a true democracy and are committed only by the most extreme and arrogant dictators of history.**

The first dictator in history to claim that the Party (The Nazi Party) and state are one and one synonymous entity only was Adolf Hitler on 14 July 1933.

Stalin followed in his shoes a few years later and so did the CPV with Article 4 of the constitution.

The CPV regards itself as the natural and undisputed political party in power. Its internal party rules unequivocally states in their introduction that “The CPV is the political party in power”. The CPV is so confident that it “owns the nation” and therefore everything within that nation, including its people, their properties and their constitution. Thus when it sees fit, it will simply transpose a suitable section of its internal party rules, or concept therein, to make it part of the national constitution, without the need to consult the people whatsoever. Thus, besides the concept of democratic centralism as defined in clause 9 of the internal party rules, the CPV has transposed also a significant section of the introduction of such rules to be used as part of Article 4 of the national constitution. The exact

“Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc.”

Toàn bộ hiến pháp rải rác những sáo ngữ riêng của đảng CSVN đôi lúc có thể làm một độc giả thuần lý cảm thấy vô cùng khó hiểu và những sáo ngữ này đã làm giảm sự tôn kính chúng ta thường có đối với hiến pháp của một dân tộc.

Tất cả những người viết bản hiến pháp dân chủ thực sự của tương lai cần ý thức rằng trong cấu trúc chính trị mới, sẽ không có một thực thể chính trị nào có quyền tuyên cáo rằng mình và nhà nước là một thực thể, rằng các chính đảng sẽ thay phiên nhau nắm quyền, sau khi đã được nhân dân tín nhiệm qua những cuộc bầu cử tự do và công bằng và thời điểm đã quá trễ cho đảng CSVN viết lại bản điều lệ đảng hầu giữ tính cập nhật với thực tế của thế kỷ 21.

**Nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ hiến định hóa nguyên tắc đa nguyên chính trị và dân chủ đa đảng như là những nguyên tắc chỉ đạo về luật hiến pháp và như thế vĩnh viễn cấm đoán khỏi luật nền tảng của chúng ta ảnh hưởng của những thành phần đảng viên tham quyền của đảng**

wording of this part of the introduction to the CPV internal party rules (The Party and basic issues of party building) consists of the following:

“The Communist Party of Vietnam- the vanguard of the proletariat, as well as the vanguard of the working people and of the whole nation, the faithful representative of the interests of the proletariat, working people and the whole nation...”

The whole constitution is thus peppered with CPV jargons which are at times totally incomprehensible to a reasonable reader and which demeans the respectability usually accorded to a proper national constitution.

All future framers of a truly democratic constitution for our nation should be aware that in the new body politic, no single political entity can lay claim to be identical to the state, that political parties take turn to form governments upon being entrusted by the people to do so through free and fair elections, and that it is high time for the CPV to rewrite its internal party rules to remain relevant in the democratic 21<sup>st</sup> century.

**In the name of the free Vietnamese citizens, we shall enshrine political pluralism and multiparty democracy as one of the guiding principles of constitutional law in our future democratic constitution, thus forever banishing from our fundamental laws the influence of CPV hacks or the likes, who**

CSVN hoặc những phần tử tương tự, cả gan đồng hóa đảng và nhà nước trong những cơn cuồng điên ý thức hệ của mình.

**9. Chúng ta không nên hiến định hóa quan điểm phân quyền hàng dọc vô cùng trọng yếu (còn gọi là địa phương phân quyền) ở mặt này và mặt khác lại cố tình hủy diệt nó.**

Chương IX của hiến pháp từ Điều 110 đến 116 nhằm mục tiêu thi hành ý niệm địa phương phân quyền vô cùng quan trọng, thường xuyên áp dụng trong các hiến pháp dân chủ.

Tuy nhiên, đây chỉ là bề ngoài. Những điều khoản sau đây đã được hiến định hóa hầu triệt tiêu ý niệm địa phương phân quyền toàn diện.

Điều 8, đoạn 1 ghi:

“Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, **thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.**”

Điều 112 một phần ghi:

“Chính quyền địa phương tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật tại địa phương; quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; **chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.**”

Điều 113 một phần ghi:

“Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân địa

**dare to identify the party with the state, in their fits of ideological folly.**

**9. We should not enshrine in the constitution the cardinal concept of vertical separation of powers (also known as decentralization of powers) on the one hand and intentionally sabotage it on the other.**

Chapter IX of the constitution from Articles 110 to 116 purports to implement the all important concept of decentralization of powers usually practiced in democracies.

However, this is only appearance. The following articles are also enacted in the constitution to completely negate decentralization of powers.

Article 8, section 1 reads:

“The state is organized and operates in accordance with the constitution and law, manages society through the constitution and law, **implements the principle of democratic centralism**” (emphasis ours)

Article 112 reads among others:

“Local governments organize and guarantee the implementation of the constitution, laws in the local areas; decide on local issues as provided by law; **accept the inspection, supervision of superior state organs.**” (emphasis ours)

Article 113 reads among others:

“The People’s Councils are the power organ of the state at local levels, representing the will,

phương, do Nhân dân địa phương bầu ra, **chịu trách nhiệm trước** Nhân dân địa phương và **cơ quan nhà nước cấp trên.**”

Bản điều lệ đảng CSVN ghi rõ trong lời mở đầu một phần như sau:

“Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy **tập trung dân chủ** làm nguyên tắc tổ chức cơ bản,”

Tiếp theo đó, điều lệ 9 định nghĩa rõ khái niệm tập trung dân chủ như sau:

“Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ. **Nội dung cơ bản của nguyên tắc đó là...tổ chức đảng và đảng viên phải chấp hành nghị quyết của Đảng. Thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức, các tổ chức trong toàn Đảng phục tùng Đại hội đại biểu toàn quốc và Ban Chấp hành Trung ương.**”

Chúng ta nên nhớ tiềm năng hùng mạnh của nguyên tắc này của Lê Nin trong thanh trừng nội bộ cũng như đấu tranh bên ngoài đảng. Với nguyên tắc này, Lê Nin đã vượt trội các đảng phái chính trị cạnh tranh với mình, tiêu diệt họ không nương tay và cướp chính quyền cho Đệ Tam Quốc Tế. Cũng với nguyên tắc này, Stalin đã khai trừ (bộ trưởng quốc phòng) Trotsky đầy quyền uy và mọi thành phần chống đối trong đảng và trị vì như một trong những nhà độc tài khát máu nhất thời đại.

Hai nhân vật khác như Mao Trạch Đông và Kim Nhật Thành cũng sử dụng nguyên tắc căn

aspirations and mastery of the local people, elected by the local people, **accountable before** the local people and **superior state organs.**”(emphasis ours)

The CPV internal rules clearly states in their introduction among others:

“The party is a tight organization, united in its will and actions, using **democratic centralism** as its fundamental organizational principle...”

Then rule No.9 clearly defines the concept of democratic centralism as:

“The CPV is organized in accordance with the principle of democratic centralism. **The basic content of this principle is.....the party organization and party members must carry out party resolutions. Minorities must submit to majorities, lower ranks must submit to higher ranks, individuals must submit to the organization, all party organs must submit to party Congress and the Central Committee.**” (emphasis ours)

We should remember the extreme potency of this paramount Leninist principle both in internal party purge and external struggles. With it, Lenin was able to outperform all rival political groups, eliminate them ruthlessly and seize power for the Third International. With it, Stalin was able to purge the powerful Trotsky (Minister of Defense) and all oppositions within party ranks and reign as one of the most blood-thirsty tyrant of the modern era.

Mao-Tse-Tung and Kim Il- Sung, to name a couple, owed their ruthlessness and atrocities to

bản này của Lê Nin để có thể phi nhân và tàn ác như thế. Vì thế mặc dầu hiến pháp tuyên xưng một mặt nguyên tắc địa phương phân quyền cho các cộng đồng địa phương, nhưng mặt khác hiến định hóa nguyên tắc nền tảng này của Lê Nin và cướp đoạt nội dung bình thường của ý niệm địa phương phân quyền.

Hầu bảo đảm ý niệm địa phương phân quyền không thể làm lạc hướng độc quyền chính trị của đảng CSVN, các Điều 112 và 113 còn buộc các chính quyền địa phương phải tuân lệnh các cơ quan nhà nước cao hơn theo đúng nguyên tắc dân chủ tập trung. Khi chịu trách nhiệm hai đầu (một mặt với nhân dân địa phương, mặt khác với cơ quan nhà nước cấp trên) chúng ta có thể chắc chắn rằng nhân dân địa phương chỉ là biểu tượng, trong khi đó trách nhiệm với các cơ quan nhà nước cấp trên mới là thực sự.

Trong một đất nước xã hội chủ nghĩa ảo ảnh dân chủ luôn bị bóng ma độc tài bao phủ.

Chính vì thế, khái niệm địa phương phân quyền, sau khi gạn lọc qua lăng kính của dân chủ tập trung, hoàn toàn mất đi bản sắc trung thực của nó và không còn khả năng phản ảnh quyền làm chủ của nhân dân, mà trái lại đó chính là quyền làm chủ của đảng CSVN.

**Nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta sẽ bài trừ khỏi hiến pháp dân chủ Việt Nam tương lai khái niệm dân chủ tập trung của Lê Nin, mọi hệ lụy của nó và mọi định chế củng cố nó và trong quá trình đó, phục sinh ý niệm địa phương phân quyền**

this cardinal Leninist principle.

Thus although the constitution proclaims decentralization of power to local communities on the one hand, it also enshrines this fundamental Leninist principle, which robs decentralization of all its usual content, on the other.

To further ensure that decentralization would not be able to derail the CPV's monopoly of political power, Articles 112 and 113 subjugates all local authorities to superior state organs in accordance with the principle of democratic centralism.

In this dual accountability of local authorities (to the local people on the one hand, and to superior state organs on the other), be in no doubt that accountability to the local people is only nominal, whereas accountability to superior state organs is real.

The appearance of a democratic illusion is always shadowed by a dictatorship reality in socialist land.

Thus decentralization of powers, once filtered through the lens of democratic centralism, loses all its intrinsic nature and no longer reflects popular sovereignty, but rather CPV sovereignty.

**In the name of the free Vietnamese citizens, we shall banish the Leninist concept of democratic centralism, all its ramifications or supporting institutions, from our future democratic constitution and in the process, restore true decentralization of powers to the local people at grassroot levels.**

chân chính cho nhân dân địa phương ngay từ giai tầng thấp nhất.

**10. Chúng ta không nên hiến định hóa trong hiến pháp dân chủ tương lai sự trị vì của bất cứ một ý thức hệ nào. Ngược lại, chúng ta phải hiến định hóa chế độ pháp trị. Chúng ta không thể cho phép các đảng viên giáo điều, từ bất cứ một đảng chính trị nào, nhất là nhân sự của Ban Tuyên Giáo Trung Ương đảng CSVN, giữ vai trò gì trong công tác biên soạn bộ luật nền tảng của quốc gia.**

Hiến pháp của quốc gia là uy quyền pháp lý cao nhất của đất nước. Nó phản ánh sự trưởng thành về văn hóa và trí tuệ của nhân dân. Chính vì thế chúng ta không thể làm hoen ố hiến pháp bằng những ngôn từ “cả vú lấp miệng em” mang tính ý thức hệ rẻ tiền, vốn là những sỉ nhục đối với sự thông minh của dân tộc Việt.

Thông thường trong các nền dân chủ hiện đại, những nhà lập pháp cần sự trợ giúp của những luật gia chuyên nghiệp trong các vấn đề từ những pháp lệ có tầm mức giới hạn đến những dự án luật pháp quan trọng, nhất là liên hệ đến các vấn đề hiến pháp. Lệ thuộc vào sự can thiệp của các đảng viên giáo điều trong các vấn đề luật pháp và hiến pháp là một hành vi thật sự điên rồ. Các nền dân chủ đều xây dựng trên chế độ pháp trị, không phải trên sự trị vì của các ý thức hệ.

Những luật gia chuyên nghiệp và độc lập sẽ bảo đảm một hiến pháp dân chủ thực sự bao gồm ba phần chính:

**10. We should not enshrine in our future democratic constitution the rule of any particular ideology. We should enshrine in it the rule of law instead. We should not allow party ideologues, from any political party, especially personnel from the Central Propaganda and Ideology Department of the CPV, to play any role in the drafting of the nation’s fundamental laws.**

The constitution of a nation is the highest legal authority of the land. It also reflects the cultural and intellectual maturity of its people. Thus we should not pollute such constitution with cheap ideological verbiages which constitute a slur on the intelligence of the Vietnamese people.

It is common practice in modern democracies for legislators to resort to the assistance of professional lawyers in legislative matters ranging from minor regulations to major legislative projects, and in particular in all matters relative to constitutional issues. It is complete folly to rely to the intervention of party ideologues in legislative or constitutional matters. Democracies are based on the rule of law, not the rule of ideologies.

Professional and independent lawyers will ensure that a truly democratic constitution comprises three main parts:

a. Một lời mở đầu nơi đây một vài mệnh đề có tính nguyên tắc được vấn tắt nêu ra.

b. Phần vận hành, vốn là phần chính, trong đó các quyền lợi và trách nhiệm được quy định rõ rệt cho mọi hữu thể pháp lý, từ những hữu thể pháp lý của nhà nước đến những hữu thể pháp lý của xã hội dân sự, kể cả cá nhân các công dân.

c. Phần thủ tục nơi những điều lệ liên hệ đến sự thi hành và tu chính hiến pháp được quy định rõ.

Cả hai phần (a) và (c) có ý nghĩa đương nhiên. Nhưng phần vận hành thì phức tạp hơn và bao gồm hoặc tác động trao các quyền lợi hoặc quy định các trách nhiệm.

Trong trường hợp trao các quyền lợi, thì mục đích của hiến pháp là tất cả mọi vi phạm các quyền lợi, nhất là vi phạm bởi nhà nước, là hoàn toàn vô hiệu lực. Những thực thể vi phạm có thể bị những chế tài trên các phương diện hình và/hoặc hộ.

Trong trường hợp quy định trách nhiệm, những điều khoản liên hệ sẽ có hình thức như những mệnh lệnh pháp lý. Những hữu thể pháp lý của nhà nước hoặc xã hội dân sự hoặc cá nhân nào không thi hành các trách nhiệm sẽ bị xem là vi hiến và chủ thể các trách nhiệm này có thể bị chế tài nặng nề trên các phương diện hình và/hoặc hộ.

Vì thế trong phần vận hành này của hiến pháp,

a. A foreword in which certain statements of principle could be outlined.

b. The operational part, which is the substantive part, in which rights and responsibilities are clearly defined for all legal entities, from entities belonging to the state to those belonging to civil society, including individual citizens.

c. The procedural part where rules on the implementation and amendments to the constitution are clearly spelled out.

Both (a) and (c) are self explanatory. But the operational part is more complex and consists of either the conferring of rights or the assignment of duties.

In the case of recognition of rights, the purpose of the constitution is to ensure that all violations of these rights, in particular violations by the state, are unconstitutional, invalid and void. The perpetrators of these violations may have to suffer consequences in the form of civil and/or criminal penalties.

In the case of assignment of duties, related articles shall take the form of legal commands. Failure to carry out duties by any state or civil society entities or individuals intended by these commands will be considered unconstitutional and the subjects of these duties may incur serious criminal and/or civil penalties as mandated by law.

Thus in this operational part of the constitution,



ngôn từ phải rõ rệt và ngắn gọn. Không còn khoảng trống cho phép sự hiện hữu của tuyên truyền và thủ thuật ý thức hệ.

Dưới tầm ảnh hưởng của các đảng viên giáo điều, toàn bộ hiến pháp 2013 sặc mùi tuyên truyền xã hội chủ nghĩa. Điều này sỉ nhục tất cả mọi ước lệ về luật hiến pháp và hoàn toàn không liên hệ đến quyền lợi và trách nhiệm của các công dân.

Trong Chương II (Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản công dân), Điều 2 (Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Nhân dân làm chủ và “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công”, Điều 4 (Đảng CSVN) ngay cả các điều 37 (Trẻ em, thanh niên, người cao tuổi) và 38 (Chăm sóc sức khỏe) là những ví dụ điển hình.

Các điều khoản này không hề trao quyền lợi hay trách nhiệm nào cả. Chúng chỉ là những phát biểu diễn tả một xã hội không tưởng, trên căn bản một khẩu hiệu của Louis Blanc “Làm việc theo khả năng và hưởng dụng theo nhu cầu” và khẩu hiệu này sau đó được Marx sử dụng. Các điều khoản này cũng mô tả một xã hội trong đó trẻ em, thanh niên và người cao tuổi sống trong những điều kiện vật chất và tinh thần lý tưởng đến mức độ ngay cả công dân của những quốc gia giàu có nhất trên quả địa cầu này cũng không thể mơ ước.

Nếu các điều khoản này được diễn giải như là những quyền lợi thì chúng thực sự là bánh vẽ. Nếu được diễn giải như là trách nhiệm hoặc mệnh lệnh chính quyền phải thi hành thì chính quyền đảng CSVN rõ ràng đã vi phạm những trách nhiệm hiến định suốt 60 năm nay.

languages must be clear and concise. There should be no room whatsoever for propaganda or ideological manipulations.

Due to the influence of party ideologues, the whole 2013 constitution is peppered with socialist propaganda which makes a gross mockery of all constitutional conventions and has nothing to do with rights or duties of citizens.

In Chapter II (on the subjects of human rights and basic rights and responsibilities of citizens), Articles 2 (socialist rule of law, mastery of the people and “unified separation of powers”), Article 4 (the CPV), even Articles 37 (children, youth and senior people) and 38 (health care) are cases in point.

They convey neither rights nor responsibilities. They are merely statements describing a utopian society, encapsulating Louis Blanc’s slogan “From each according to his ability, to each according to his need” which was later on adopted by Marx. They also describe a society where children, youth, senior citizens and the entire people live in such perfect physical and spiritual conditions that even citizens of the richest nations on earth could never dream of.

If these articles are construed as rights, then they are clearly pie in the sky. If they are construed as duties or commands that the government must deliver, then the CPV government has been clearly in breach of its constitutional duties for 60 years.

Thêm vào đó, nếu các điều khoản trên là những xác định hoặc phát biểu về thực trạng khách quan thì buồn thay không còn gì xa sự thật hơn nữa. Căn cứ vào sự nghèo khổ tận cùng, bất công và tham nhũng đầy rẫy dưới sự cai trị của đảng CSVN, những điều khoản này không hề phản ánh những điều kiện hiện tại trên đất nước Việt Nam.

Nếu chúng ta có đủ kiên tâm để đọc hiến pháp với tất cả những phi lý của nó, chúng ta sẽ không còn sự chọn lựa nào ngoài việc kết luận rằng, xét theo những tiêu chuẩn hiến pháp hiện đại, hiến pháp này đã được viết bởi những người hành tinh sống rất xa quả địa cầu, hoàn toàn không ý thức gì về những thực trạng tang thương mà nhân dân Việt Nam phải chịu đựng sau sáu thập niên dưới sự cai trị của bạo quyền CSVN.

Chúng ta sẽ trích một vài điều khoản hầu chứng minh mức độ xa rời thực tế khách quan của giới lãnh đạo đảng CSVN:

Mặc dầu đảng CSVN vô cùng phản động và chuyên chế trong bản chất, Điều 4 vẫn ngang nhiên ghi:

“1. Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám

Furthermore, if they are intended to be affirmations or statements of realities on the grounds, then unfortunately, nothing could be further from the truth. Given the reality of abject poverty, inequality and rampant corruption under CPV rule, these articles in no way reflect current conditions in Vietnam.

If we have enough patience to read this constitution together with all its absurdities, we shall have no alternative but to conclude that, judging by modern constitutional standards, it must have been written by aliens living in a far away planet, totally oblivious to the parlous reality the Vietnamese people find themselves in after six decades under Communist misrule.

We shall quote some articles as illustrations of how removed from objective reality the leadership of the CPV is:

Despite the extremely reactionary and dictatorial nature of the CPV, Article 4 blatantly states:

“1. The Communist Party of Vietnam- the vanguard of the proletariat, as well as the vanguard of the working people and of the whole nation, the faithful representative of the interests of the proletariat, working people and the whole nation, adopting Marxism-Leninism and the thoughts of Ho Chi Minh as foundations of thoughts, is the force leading the state and society.

2. The Communist Party of Vietnam is intimately close to the people, serves the

sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình.”

Mặc dầu hệ thống bảo vệ sức khỏe quốc gia tại Việt Nam vô cùng tệ hại và là một trong những hệ thống tồi tệ nhất trong các quốc gia đang phát triển, nơi mà trừ phi là một người rất giàu có hoặc đảng viên cao cấp thì cơ hội tìm được một giường trong bệnh viện hầu như không có. Điều 38 vẫn khẳng định:

“Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng trong việc sử dụng các dịch vụ y tế và có nghĩa vụ thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh.”

Mặc dầu đảng CSVN tham nhũng tận răng và tham nhũng là quốc nạn vì quyền lực tuyệt đối làm thối nát tuyệt đối, Điều 56 ghi:

“Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong hoạt động kinh tế - xã hội và quản lý nhà nước.”

Điều 56 nêu trên rõ ràng là một mệnh lệnh hiến định, nhưng như nước chảy lá môn và giá trị không bằng tờ giấy lộn.

**Nhân danh những công dân Việt Nam tự do, chúng ta bảo đảm hiến pháp dân chủ tương lai sẽ được viết với sự trợ giúp của những luật gia được huấn luyện chuyên nghiệp và phi ý thức hệ. Quan trọng hơn hết, chúng ta**

people, accepts supervision by the people, is accountable before the people for its decisions.”

Despite the appalling state of the national health care system in Vietnam which is the worst in the developing world, where unless you are very wealthy or high ranking members of the CPV, there is only a hope in hell for you to find a bed in hospital, Article 38 still affirms:

“Everyone has the right to health protection, health care, equality in the use of medical services and has the duty to comply with all specifications relative to disease prevention, examination, treatment”

Despite the fact that the CPV is corrupt to its teeth and corruption is a national calamity because absolute power corrupts absolutely, Article 56 reads:

“Organs, organizations, individuals must practice thrift, fight waste, prevent, fight corruption in socio-economic activities and management of the state.”

The above Article 56 is unequivocally a constitutional command, but it has fallen completely on deaf ears and is not worth the paper it is written on.

**In the name of the free Vietnamese citizens, we shall ensure that our future democratic constitution shall be drafted with the assistance of non-ideological and professionally trained lawyers. Above all, we**

sẽ bảo đảm rằng thời điểm của các đảng viên giáo điều dật dây trong các dự án pháp luật, thống trị nhà nước và xã hội dân sự và áp đặt ý chí của mình, không đối thủ, trên bộ luật nền tảng của chúng ta, đã tuyệt đối cáo chung. Thay chỗ cho họ, những luật gia chuyên môn và độc lập sẽ giữ vai trò then chốt trong công tác thực thi chế độ pháp trị tại Việt Nam.

### V. Phân tích các điểm then chốt của Hiến Pháp 2013.

Khi đảng CSVN công khai rêu rao ý định tu chính hiến pháp 1992 với mục tiêu đổi mới thêm, nhất là khi Chủ tịch Quốc Hội Nguyễn Sinh Hùng minh thị tuyên bố rằng tất cả mọi thành phần xã hội sẽ được tham khảo ý kiến, nhiều người hy vọng sẽ có những cải tiến về dân chủ. Tuy nhiên niềm hy vọng đó đã bị dập tắt không thương tiếc. Các đảng viên giáo điều của đảng CSVN đã vi phạm tất cả những lỗi lầm nêu trên và hiến pháp 2013 đã không khá hơn, mà còn tệ hại hơn, là hiến pháp tiền nhiệm 1992 nữa. Những khía cạnh phản động và phản dân chủ của hiến pháp mới được tóm lược như sau:

#### **1. Quyền Lực Tuyệt Đối, vĩnh viễn và vô điều kiện cho đảng CSVN:**

Đảng đã quyết định không những duy trì mà còn củng cố hệ thống độc đảng qua việc tái hiện định hóa tinh thần của điều 4 hiến pháp nêu trên.

**shall ensure that the days of party ideologues pulling their strings in all legislative projects, dominating both the state and civil society and imposing their unchallenged will on our fundamental laws, are absolutely over. In their place, independent and professional lawyers shall be instrumental in the implementation of the rule of law in Vietnam.**

### V. Analysis of key anti-democratic aspects of the 2013 constitution:

When the CPV announced its intention to amend the 1992 constitution with a view to promote further changes, especially when the National Assembly President Nguyen Sinh Hung made it clear that the people as well as all sections of society would be consulted, there were high hopes that democratic changes would occur. However, these hopes were cruelly dashed. CPV party ideologues have committed all the pitfalls enunciated above and the 2013 Constitution is no better, if not worse, than its predecessor the 1992 Constitution. Key anti-democratic and reactionary aspects of the new constitution can be summarized below:

#### **1. Absolute, eternal and unconditional power to the CPV:**

The CPV has chosen to retain and indeed consolidate the current one party system through the re-enactment of the essence of article 4 as mentioned above.

By making sure that the constitution, through

Qua tác động hiến định hóa điều 4 trong Hiến Pháp hầu tiếp tục nắm giữ quyền lực chính trị miên trường vĩnh viễn và vô điều kiện, đảng CSVN đã lộ nguyên hình là hiện thân của những chế độ độc tài tàn bạo nhất của nhân loại đương đại.

Quan điểm này càng được củng cố thêm nếu chúng ta duyệt lại nguồn gốc thật sự của điều 4 hiến pháp:

Vào ngày 14 tháng 7 năm 1933 nhà độc tài Hitler công bố bộ luật ngày 26 tháng 5 năm 1933. Điều khoản liên hệ được viết như sau:

“Đảng Quốc Gia Lao Động Đức (tức đảng Quốc Xã) là đảng chính trị duy nhất của quốc gia Đức. Bất cứ kẻ nào nuôi dưỡng cấu trúc tổ chức một chính đảng khác, hoặc thành lập một chính đảng mới, sẽ bị án khổ sai cho đến 3 năm hoặc bỏ tù từ 6 tháng đến 3 năm, trừ khi hành vi này có thể bị những hình phạt nặng hơn do những luật khác”

Theo Hitler thì “Tất cả các đảng chính trị đều bị hủy diệt. Đây là một biến cố có tính lịch sử mà những hậu quả chưa đo lường được...Đảng (Quốc Xã) trở thành đồng nghĩa với nhà nước và mọi quyền lực thuộc về nhà nước”.

Sau đó 3 năm, hành động táo bạo này của Hitler tìm được sự đồng cảm nơi một nhà độc tài khác của Liên Xô. Thật vậy năm 1936, Stalin bắt chước và hiến định hóa trong Hiến Pháp 1936 của Liên Bang Xô Viết một điều khoản tương tự như luật của Hitler, tức điều 126 của Hiến

article 4, continues to provide for it to be in political power for eternity and unconditionally, the CPV reveals itself as the re-incarnation of the most brutal dictatorships the modern world has ever known.

This perception is reinforced if we review the true history of article 4:

On 14 July 1933 Hitler proclaimed the law of 26 May 1933. The relevant section of the law reads:

“The German Nationalist Workers Party (The Nazi Party) constitutes the only political party of Germany. Whoever nurtures the organizational structure of another political party, or establishes a new political party, will be subject to penal punishment up to three years or imprisoned from 6 months to 3 years unless such conduct is subject to other more severe penalties by other laws”

According to Hitler, “All political parties are abolished. This is a historic event the consequences of which are still unknown...the Party has become synonymous with government and all powers to the government”.

Three years later, this daring act by Hitler found resonance in another dictator of the Soviet Union. Thus in 1936, Stalin enshrined the equivalent of Hitler’s law into the Soviet Constitution of 1936 (the Stalin Constitution), via article 126 which reads:

Pháp Stalin. Điều 126 viết như sau:

Đảng CSLX là: “Đội tiên phong của giai cấp lao động trong công cuộc đấu tranh củng cố và phát triển hệ thống xã hội chủ nghĩa và là **cốt lõi lãnh đạo** của mọi tổ chức nhân dân lao động, bao gồm quần chúng và nhà nước”

Điều khoản này của hiến pháp được Stalin sử dụng để tiêu diệt tất cả những đảng phái khác.

Vào năm 1977, điều 126 được thay thế bởi điều 6 được viết như sau:

Đảng CSLX là:

“**Lực lượng lãnh đạo và hướng dẫn của xã hội Liên Xô và cốt lõi của hệ thống chính trị, của tất cả mọi tổ chức nhà nước và quần chúng, là đảng CSLX.** Đảng CSLX hiện hữu vì dân và phục vụ nhân dân. Đảng CS, trang bị bằng chủ thuyết Mác-Lê quyết định hướng tiên của phát triển xã hội và định hướng các chính sách đối nội lẫn đối ngoại của Liên Bang Xô Viết, điều hành những công tác xây dựng vĩ đại của nhân dân Liên Xô, và tiềm nhập một yếu tính kế hoạch, hệ thống và thực chất lý thuyết, vào công cuộc đấu tranh đem lại chiến thắng cho Cộng Sản Chủ Nghĩa.

Tất cả mọi tổ chức đảng hoạt động trong khuôn khổ của Hiến Pháp Liên Bang Xô Viết”

**Chính vì thế, khi chúng ta duyệt xét điều 4 của Hiến Pháp 2013, chúng ta nhận thức rõ**

The Communist Party of the Soviet Union (CPSU) is "the vanguard of the working people in their struggle to strengthen and develop the socialist system and is **the leading core** (emphasis ours) of all organizations of the working people, both public and state."

This article was used by Stalin to ban all other political parties.

In 1977, article 126 was replaced by article 6 which reads:

The CPSU is defined as:

“**The leading and guiding force (emphasis ours)** of the Soviet society and the nucleus of its political system, of all state organizations and public organizations, is the Communist Party of the Soviet Union. The CPSU exists for the people and serves the people. The Communist Party, armed with Marxism-Leninism, determines the general perspectives of the development of society and the course of the home and foreign policy of the USSR, directs the great constructive work of the Soviet people, and imparts a planned, systematic and theoretically substantiated character to their struggle for the victory of communism.

All party organizations shall function within the framework of the Constitution of the USSR.”

**Thus when we look at article 4 of the 2013 constitution of Vietnam, we can clearly see**

### **rệt ảnh hưởng của cả Hitler lẫn Stalin.**

Đối với một chính quyền minh thị là kẻ thừa kế di sản của cả Hitler và Stalin, thì việc được bầu vào Hội Đồng Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc là một sỉ nhục cho các ý niệm dân chủ và tính thiện của nhân loại.

**Chúng tôi kiến nghị rằng Quốc Hội Hoa Kỳ và những định chế chính trị tương tự tại các quốc gia dân chủ khác, cần duyệt xét lại tiêu chuẩn tôn trọng nhân quyền của (nhà nước Cộng Sản) Việt nam, trong mục tiêu có những biện pháp đối phó thích ứng và cụ thể.**

### **2. Việt Nam không thể tiến danh tiêu chuẩn kinh tế thị trường:**

Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của đảng CSVN, được phép gia nhập nhiều nền kinh tế thị trường như thị trường Hoa Kỳ, thị trường Liên Hiệp Âu Châu và nhiều tổ chức mậu dịch quốc tế như WTO, APEC ...

Tuy nhiên, Hiến Pháp 2013, một lần nữa chứng minh rằng đảng CSVN không hề có ý định vào sân chơi một cách lương thiện qua các quy luật quốc tế.

Điều 51 tái xác định rõ rệt:

“Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường **định hướng xã hội chủ nghĩa** với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; **kinh tế**

### **in it the influence of both Hitler and Stalin.**

For a government that is clearly the heir to the legacies of both Hitler and Stalin, to be elected to the Human Rights Council of the United Nations, makes a mockery of democracy and human decency.

**We submit that Vietnam’s standing on human rights should be given renewed scrutiny by the US Congress and equivalent political institutions in other democratic nations with a view to take appropriate and concrete corrective action.**

### **2. Vietnam cannot lay claim to the status of market economy:**

Vietnam, under CPV control, has been granted access to various free market economies such as the USA market, the European Union market and various international trade organizations such as WTO, APEC...At the time of writing this book, the CPV is in negotiation to be granted access for Vietnam as a partner of the Trans Pacific Partnership Agreement (or TPP).

However, the 2013 constitution, once again makes it very clear that the CPV has no intention of playing honestly by international trade rules.

Article 51 clearly reiterates:

“Vietnam’s economy is a market economy with **socialist orientations**, with many forms of ownership, many economic sectors: **state**

**nhà nước giữ vai trò chủ đạo.”**

Điều khoản trên của Hiến Pháp đem lại hậu quả tất nhiên là kinh tế quốc doanh sẽ thống lĩnh thị trường, bất chấp những thiếu hiệu năng, tham nhũng và lãng phí mà ngay cả báo chí quốc doanh cũng phải lên tiếng kêu ca.

Đảng CSVN ý thức sâu sắc rằng quyền lực chính trị tự nó không thể tuyệt đối, trừ khi họ có khả năng biến thủ công quỹ. Chính vì thế, qua các doanh nghiệp nhà nước, họ có thể chuyển tài chánh của công vào những doanh nghiệp tư nhân do những đảng viên CSVN cao cấp làm chủ.

Qua mậu dịch với Hoa Kỳ, Việt Nam thặng dư hằng năm trên \$13 tỷ mỹ kim. Số tiền này có thể được biến thủ vào tay các đảng viên cao cấp, làm cho chính họ hoặc bà con hoặc con cháu họ trở thành những triệu phú sống cuộc sống vương giả tại Việt Nam và hải ngoại.

Định hướng xã hội chủ nghĩa được củng cố thêm bởi điều 53 của hiến pháp.

Điều 53 viết:

“Đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý.”

Hệ lụy của điều 53 thật bao trùm. Một cách tổng quát, điều 53 giả định là tất cả mọi tài sản

**ownership plays the leading role.”**(Emphasis ours)

The above provision ensures that the economic sector, under government ownership, plays the leading role in the economy, despite the inefficiencies, corruption and waste loudly decried even in tightly controlled state media.

The CPV is acutely aware that political power alone cannot be absolute, unless they can siphon funds from the public coffers. Thus, through government controlled businesses, they can transfer public funds into private business entities owned by high ranking members of the CPV.

Through trade with the USA, Vietnam ran into huge surpluses exceeding \$US13 billion per year. This money could be easily siphoned into the hands of high ranking members of the CPV, making many of them or their relatives or offsprings into millionaires living lavish lives both in Vietnam and overseas.

The socialist orientation of the economy is further consolidated by article 53.

Indeed Article 53 reads:

“Land, water resources, mineral resources, marine resources, airspace resources, other natural resources and wealth invested and managed by the state are common properties belonging to the whole people, managed by the state representing the owners and uniformly managed by the state.”

The implications of article 53 are all-encompassing. It sweepingly dictates that all



thuộc về nhân dân. Tuy nhiên bởi vì nhân dân một cách tổng quát chỉ là một ý niệm trừu tượng, người quản lý (dùm cho nhân dân) là nhà nước và trong tình huống đó, nhà nước trở thành chủ nhân thật sự với tất cả mọi quyền lực thực tế. Do đó qua điều 53, đảng CSVN, trên thực tế là nhà nước trường cửu nhờ vào điều 4 hiến pháp, kiểm soát mọi tài nguyên quốc gia.

**Chúng tôi kiến nghị rằng tiêu chuẩn kinh tế thị trường của Việt Nam cần phải được tái duyệt xét hầu Quốc Hội Hoa Kỳ và những định chế chính trị tương tự tại các quốc gia dân chủ khác, có thể rút lại sự công nhận của mình và hành pháp Hoa Kỳ và những chính quyền dân chủ khác có những biện pháp thích ứng để chỉnh đốn.**

### **3. Sự tối thượng của hiến pháp như là căn bản của mọi nền dân chủ:**

Đảng CSVN đứng trên cả hiến pháp và đứng ngoài vòng kiểm tỏa của mọi luật pháp quốc gia:

Thật vậy, như là một quốc gia, Hoa Kỳ trở thành lãnh đạo của thế giới dân chủ vì Hoa Kỳ chủ trương tôn trọng vị trí tối thượng của hiến pháp.

Vào năm 1803, chánh án Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ Marshall, trong phiên xử lừng danh Marbury v. Madison đã phán như sau:

“Như thế, văn từ của Hiến Pháp Hoa Kỳ xác định và củng cố cho nguyên tắc, coi như là cốt lõi của tất cả mọi hiến pháp thành văn, là bất cứ

properties belong to the people. Since the people as a whole is only an abstraction, the manager (on behalf of the people) is the government and the government becomes the real owner with actual power. Thus through article 53, the CPV which is in effect the government in perpetuity thanks to article 4, controls all resources.

**We submit that Vietnam’s status as a market economy be reviewed with a view for the US Congress and equivalent political institutions in other democratic nations to withdraw recognition and for the US Government and other democratic governments to take appropriate corrective measures.**

### **3. Constitutional supremacy as the basis of all democracies:**

The CPV stands above the constitution and completely beyond the reach of the laws of the land:

Indeed, as a nation, America has become the leader of the democratic world because it has championed constitutional supremacy.

In 1803, Chief Justice Marshall of the Supreme Court of the US, in the famous case of Marbury v. Madison made the following ruling:

“Thus, the particular phraseology of the Constitution of the United States confirms and strengthens the principle, supposed to be essential to all written constitutions, that a law

một luật pháp nào ngược lại với Hiến Pháp là vô hiệu lực, và các tòa án, cũng như các bộ ngành, đều bị ràng buộc bởi phương tiện này”

Từ khi đó, quy luật này áp dụng cho tất cả mọi nền dân chủ tân tiến.

Muốn điều này xảy ra, nguyên tắc phân quyền của Montesquieu cần được hiến định hóa trong hiến pháp. Quyền hành pháp, quyền lập pháp và quyền tư pháp phải độc lập với nhau. Thêm vào đó, quan điểm tính tối thượng của hiến pháp cần phải quy định rõ rệt, cũng như phải quy định sự hiện hữu của một định chế độc lập có thẩm quyền quyết định rằng một sắc luật hay một tác động của hành pháp, có hợp hiến hay không.

Điều này đã không xảy ra trong bản hiến pháp 2013 do đảng CSVN viết lên.

Như đã thảo luận chi tiết phía trên, đảng CSVN đã có những biện pháp sau đây để phá hoại tính tối thượng của hiến pháp:

Trước hết, qua điều 4 hiến pháp, đảng sắp xếp để chắc chắn không có đối lập nào được bầu vào Quốc Hội hoặc cơ cấu nhà nước và đảng kiểm soát tuyệt đối cả 3 ngành của chính quyền.

Thứ hai, đảng không cho phép trong hiến pháp sự hiện diện của quan điểm phân quyền giữa các ngành trong nhà nước.

Thứ ba, Tòa Án Tối Cao Nhân Dân không có thẩm quyền phán xét về tính hợp hiến hay vi hiến của của các sắc luật hoặc tác động của

repugnant to the Constitution is void, and that courts, as well as other departments, are bound by that instrument.”

Since then, this rule applies to all modern democracies.

For this to happen, Montesquieu’s principle of separation of powers must be enshrined in the constitution. The executive power, the legislative power and the judicial power shall be independent of each other. In addition, the concept of supremacy of the constitution must be clearly provided for as well as the provision of an independent institution to decide on whether a law or an act of the executive may or may not be constitutional.

That is not the case with the 2013 constitution as engineered by the CPV.

As discussed in detail above, the CPV has taken the following steps to thwart constitutional supremacy:

First through article 4, it makes sure that there are no oppositions ever to be elected to National Assembly or any government bodies and it controls absolutely all three branches of government

Second, it makes sure that there are no provisions for separation of powers between branches of government.

Third, the People’s Supreme Court has no jurisdiction over the constitutionality of laws or

hành pháp.

Thứ tư, hầu như không có điều khoản nào trong hiến pháp rõ rệt quy định một thực thể nào có trách nhiệm riêng biệt quyết định về tính hợp hiến hoặc vi hiến của một sắc luật hoặc tác động của hành pháp.

**Chỉ có các điều khoản sau đây liên hệ ít nhiều đến Tính hợp hiến hay vi hiến:**

**Điều 70:**

“Quốc hội có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp; làm luật và sửa đổi luật;
11. Bãi bỏ văn bản của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao **trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội;**”

**Điều 74**

“Ủy ban thường vụ Quốc hội có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì kỳ họp Quốc hội;
2. Ra pháp lệnh về những vấn đề được Quốc hội giao; **giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh;**

acts of the executive.

Fourth, there appears to be no provisions in the constitution which clearly provides for an entity to be charged with the exclusive responsibility of deciding on the constitutionality or otherwise of a law or an act of the executive.

**Only the following articles of the constitution mention something touching on constitutionality:**

**Article 70:**

“The National Assembly has the following responsibilities and powers:

1. To enact the constitution and amend the constitution; to legislate and amend laws;
11. To abolish documents by the state president, the National Assembly Standing Committee, executive government, prime minister of the executive government, People’s Supreme Court, People’s Supreme Procuracy, **which are contrary to the constitution, laws and resolutions of The National Assembly.**”(Emphasis ours)

**Article 74:**

“The Standing Committee of the National Assembly has the following responsibilities and powers:

1. To organize the preparation, convening and chairing of sessions of the National Assembly;
2. To make regulations relative to issues provided by the National Assembly; **to interpret the Constitution, laws, regulations**

3. Giám sát việc thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; giám sát hoạt động của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước và cơ quan khác do Quốc hội thành lập;

4. Đình chỉ việc thi hành văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao **trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội và trình Quốc hội quyết định việc bãi bỏ văn bản đó tại kỳ họp gần nhất**; bãi bỏ văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội;”

## Điều 98

“Thủ tướng Chính phủ do Quốc hội bầu trong số các đại biểu Quốc hội.

Thủ tướng Chính phủ có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Lãnh đạo công tác của Chính phủ; lãnh đạo việc xây dựng chính sách và tổ chức thi hành pháp luật;

## (Emphasis ours);

3.To supervise the implementation of the Constitution, laws, resolutions of the National Assembly, regulations, resolutions of the Standing Committee of the National Assembly; to supervise activities of the Executive Government, the Supreme People’s Court, the Supreme People’s Procuracy, the State Audit Office and other organs established by the National Assembly;

4.To cease the implementation of documents of the Executive Government, Prime Minister of the Executive Government, People’s Supreme Court, People’s Supreme Procuracy, **which are contrary to the constitution, laws, resolutions of the National Assembly and report to the National Assembly its decision to abolish such documents at the nearest session (Emphasis ours)**; to abolish documents of the executive government, prime minister of the executive government, People’s Supreme Court, People’s Supreme Procuracy, which are contrary to regulations, resolutions of the National Assembly Standing Committee;”

## Article 98:

“The prime minister of the executive government is elected by The National Assembly from among deputies of The National Assembly.

The prime minister of the executive government has the following responsibilities and powers:

1.To lead the works of the executive government; to lead in the formulation of policies and to organize the implementation of laws;

4. Đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ văn bản của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương **trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, đồng thời đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội bãi bỏ;”**

#### **Điều 119**

1. Hiến pháp là luật cơ bản của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lý cao nhất.

Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp.

**Mọi hành vi vi phạm Hiến pháp đều bị xử lý.**

2. Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan khác của Nhà nước và toàn thể Nhân dân có trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp. **Cơ chế bảo vệ Hiến pháp do luật định.**

Khi đọc các điều 70, 74 và 98 chung với nhau, thì hầu như có 3 định chế chia sẻ quyền giải thích tính hợp hiến hoặc vi hiến của các sắc luật hoặc tác động của hành pháp. Đó là Quốc Hội, Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội và Thủ Tướng.

4. To cease the implementation of or to abolish written documents by ministers, assistant ministers, heads of organs equivalent to a department, people’s committee, chairperson of the people’s committees of provinces, cities under direct central control, **which are contrary to the constitution, laws, and written documents of higher government organs; to cease the implementation of resolutions by people’s councils of provinces, cities under direct central control, which are contrary to the constitution, laws, and written documents of higher government organs, at the same time to submit to the Standing Committee of The National Assembly to abolish such resolutions.”(Emphasis ours)**

#### **Article 119**

1. The constitution is the fundamental law of the Socialist Republic of Vietnam, has the highest legal effect. All other legal documents must accord with the constitution. **All conducts violating the constitution shall be dealt with.(Emphasis ours)**

2. The National Assembly, organs of The National Assembly, the State President, Executive Government, People’s courts, People’s inspectorates, other state organs and the whole people have the responsibility to protect the constitution. **The institution to protect the constitution is provided by law.(Emphasis ours)**

When reading articles 70, 74 and 98 together, it appears that three institutions share the powers to interpret the constitutionality or otherwise of laws or acts of the executive: The National Assembly, the National Assembly Standing

Khi chia xẻ trách nhiệm quan trọng này thì có vẻ như Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, qua đoạn 2 điều 74, có nhiều quyền lực hơn. Tuy nhiên điều này không thể khẳng định quyền lực không chia xẻ của Ủy Ban Thường Vụ về những vấn đề liên hệ đến tính hợp hiến hay vi hiến.

Dĩ nhiên tình trạng này không thỏa đáng vì không có định chế nào nêu trên thực sự độc lập đối với lập pháp hoặc hành pháp. Thêm vào đó, không có định chế nào được giao trách nhiệm rõ rệt, và như thế, đảng CSVN, như là cơ quan quyền lực tối thượng theo điều 4, sẽ có tiếng nói quyết định.

Tình trạng càng hỗn loạn hơn, khi điều 119 quy định rõ rệt:

“Cơ chế bảo vệ hiến pháp do luật định”.

Điều này mở ra khả năng là một định chế nào khác, ngoài Quốc Hội, Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội và thủ tướng, trong tương lai, có thể được khai sinh, với quyền hạn giải thích tính hợp hiến hay vi hiến của các sắc luật và tác động của hành pháp.

**Như thế, qua mảnh khóc cổ tình gây hỗn loạn hiến pháp này, đảng CSVN mặc nhiên đứng trên tất cả mọi định chế, trên tất cả mọi luật pháp và trên cả hiến pháp.**

Sự hỗn loạn hiến pháp cố ý, và sự vắng bóng của một định chế độc lập về tính hợp hiến hoặc vi hiến của các sắc luật và tác động của hành pháp, đã cho phép Quốc Hội bù nhìn của đảng

Committee and the prime minister. In sharing this important responsibility, it may be that the National Assembly Standing Committee, through section 2 of article 74 may hold greatest power. But this cannot confirm the exclusive power of the Standing Committee on matters of constitutionality.

Evidently, this is not a satisfactory situation because none of these institutions are independent of the legislative or the executive. Furthermore, if none of these institutions is given clear responsibility, then the CPV, as the supreme power due to article 4, will have the final say.

To make matters even more confusing, article 119 specifically states that:

“The institution to protect the constitution is provided by law”.

This opens up the possibility that some other institution, beyond the National Assembly, the National Assembly Standing Committee or the prime minister, in the future, may be created, with powers to interpret the constitutionality of laws and acts of the executive.

**Thus through this ruse of deliberate constitutional confusion, the CPV by default stands above all institutions, all laws and above the constitution itself.**

Such deliberate constitutional confusion, and absence of an independent institution for the determination of constitutionality of laws and executive action, have allowed the CPV puppet

CSVN thông qua Luật Bầu Cử Đại Biểu Quốc Hội 1997 (được tu chính năm 2001), cho phép Mặt Trận Tổ Quốc (một ngoại vi của đảng CSVN) độc quyền và quyền bất kháng để chọn ứng cử viên tranh cử. Qua Mặt Trận Tổ Quốc, đảng CSVN quyết định người nào được cho phép tranh cử vào Quốc Hội, qua mặt tất cả các quyền tự do được hiến pháp khắc ghi, nhất là điều 27 về quyền tự do bầu cử và ứng cử. Nếu có sự hiện hữu của một Tòa Án Hiến Pháp hoặc một Tòa Án Tối Cao với thẩm quyền đúng nghĩa, thì một sắc luật như thế đã bị tuyên bố là vi hiến và vô hiệu lực.

#### 4. Sự ngạo mạn của đảng CSVN

Đối với Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng và giới lãnh đạo cao cấp nhất của đảng, hiến pháp chỉ là một tấm bình phong. Đoạn 1 điều 8 ghi rõ:

##### Điều 8

1. Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, **thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.**

“Tập trung dân chủ”, như thảo luận chi tiết phía trên, dĩ nhiên là một khái niệm của Lê Nin hoàn toàn phản đề với dân chủ và thông thường khắc ghi vào bản điều lệ các đảng cộng sản theo truyền thống Lê Nin, hầu bảo đảm sự trung thành tuyệt đối của cấp thấp đối với cấp cao, thuộc cấp đối với lãnh đạo quyền uy, hạ tầng đảng viên đối với Ban Chấp Hành Trung Ương và Chính Trị Bộ. Sự kiện quan điểm này được khắc ghi trong hiến pháp toàn dân chứng minh

National Assembly to enact the National Assembly Deputies Electoral Act 1997 (amended in 2001), to provide for the Fatherland Front (a front organization for the CPV) to have the sole and uncontested right to choose candidates to stand for office. Through the Fatherland Front, the CPV dictates who is allowed to stand for election to the National Assembly, by-passing all the democratic freedom granted by the constitution, in particular article 27 on the right to vote and stand for office. If an independent Constitutional Court or Supreme Court with proper jurisdiction on constitutionality was in existence, such law would have been declared unconstitutional and invalid.

#### 4. Arrogance of the CPV

For General Secretary Nguyen Phu Trong and senior members of the CPV, the constitution is only a facade. Section 1 of article 8 states clearly:

##### Article 8

The state is organized and operates in accordance with the constitution and law, manages society through the constitution and law, implements **the principle of democratic centralism (Emphasis ours)**

“Democratic centralism”, as discussed above, is a Leninist concept totally anti-thesis to democracy and enshrined generally in Leninist Parties’ rules to ensure absolute obedience of lower hierarchies to higher hierarchies, of subordinate members to authoritarian leaders, of the rank and file membership to the Central Committee and Politburo. The fact that it finds

sự ngạo mạn tột cùng của những thành phần bảo thủ nhất trong đảng CSVN.

Sau cùng, hầu hết bỏ tất cả mọi nghi ngờ về sự giả vờ tôn trọng hiến pháp của CSVN, trước khi Quốc Hội biểu quyết chấp nhận thông qua Hiến Pháp 2013, nhiều cơ quan truyền thông nhà nước đã trích dẫn lời phát biểu xác định của Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng rằng hiến pháp là:

“Văn kiện chính trị pháp lý quan trọng vào bậc nhất SAU Cương lĩnh của Đảng”.

(<http://vnexpress.net/tin-tuc/thoi-su/tong-bi-thu-de-phong-the-luc-muon-xoa-bo-dieu-4-hien-phap-2886937.html>)

Đảng CSVN ý thức được rằng toàn dân không chấp nhận tình trạng này và tìm cách ngăn chặn những tác động lật đổ chính quyền bằng cách tu chính hiến pháp để buộc quân đội phải trung thành tuyệt đối với đảng và nhà nước.

Vì thế điều 65 viết:

“Lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và Nhà nước...”

**5.Sự liên kết giữa đảng CSVN và đảng Cộng Sản Trung Quốc (CSTQ) là một hiểm họa cho hòa bình khu vực và hòa bình thế giới.**

Việt Nam, Hàn Quốc, Nhật Bản và Mông Cổ là những quốc gia xoay quanh trục Trung Hoa. Các quốc gia này chịu nhiều ảnh hưởng văn hóa Trung Hoa, kể cả Tống Nho bảo thủ vốn là gánh nặng của Trung Hoa, Việt Nam và Hàn

itself enshrined in the constitution of a whole nation is evidence of extreme arrogance of the most conservative elements of the CPV.

Finally to shatter any remaining doubt about any semblance of respect for the constitution, prior to the National Assembly approving the 2013 constitution, various government media outlets pointedly quoted CPV General Secretary Nguyen Phu Trong making the following assertion that the constitution is:

“The most important legal document **AFTER (emphasis ours)** the Party’s constitution”

(<http://vnexpress.net/tin-tuc/thoi-su/tong-bi-thu-de-phong-the-luc-muon-xoa-bo-dieu-4-hien-phap-2886937.html>)

The CPV knows that this situation is far from acceptable to the people and seeks to pre-empt any attempt to overthrow it from government by amending the constitution to make the armed forces loyal to the party as well.

Thus, article 65 reads:

“The people’s armed forces are absolutely loyal to the fatherland, the people, **with the party and state (Emphasis ours)...**”

**5.Alliance between the Communist Party of Vietnam (CPV) and the Chinese Communist Party (CCP) is dangerous to regional and world peace.**

Vietnam, Korea, Japan and Mongolia have been independent states orbiting China. To significant extents these nations have been influenced by Chinese cultural values including



Quốc vào cuối thế kỷ 19 khi họ tiếp xúc với các cường quốc thuộc địa tây phương.

Nhật Bản đã vượt qua gánh nặng này và canh tân xứ sở sớm hầu bắt kịp tây phương. Nam Hàn gia nhập hàng ngũ các quốc gia phát triển tiếp theo chính sách kỹ nghệ hóa nhanh chóng của Tổng Thống Phát Chính Hy.

Lịch sử Việt Nam gồm toàn những cơ hội bị bỏ lỡ.

Thật vậy, Tổng Nho bảo thủ, do giai cấp quan lại phản động của triều đình nhà Nguyễn đại diện, quyết tâm bảo vệ quyền lực và quyền lợi giai cấp, đã ngăn chặn vương triều không cho canh tân đất nước vào cuối thế kỷ 19. Hậu quả là Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp.

Sau đó, chiến thắng của đảng CSTQ tại Hoa Lục năm 1949 đã tước đi các căn cứ quyền lực của các đảng phái quốc gia tại miền nam Trung Quốc. Sự kiện này đưa đến chiến thắng của đảng CSVN tại Điện Biên Phủ và chiến thắng của Hồ Chí Minh năm 1954. Sự áp đặt trên dân tộc Việt Nam chủ thuyết Mác-Lê đã trì hoãn tiến trình phát triển đất nước, trên các bình diện chính trị và kinh tế có thể cả thế kỷ.

Quyết định của Quốc Hội Việt Nam thông qua Hiến Pháp 2013 của đảng CSVN, mặc dầu được dư luận dự đoán rộng rãi, là một cơ hội bị đánh mất nữa, trong khi các dân tộc khác đang dũng mãnh tiến lên. Những cơ hội bỏ mất như

Conservative Confucianism which became a burden on China, Vietnam and Korea at the end of the 19<sup>th</sup> century when they came into contact with Western colonial powers.

Japan had overcome this burden and modernized itself early to catch up with the West. South Korea joined the rank of the developed nations as the consequence of rapid industrialization under President Park Ching Hee.

Vietnam's history is littered with missed opportunities.

Indeed Conservative Confucianism, as embodied in a very recalcitrant Mandarinate intent on preserving its powers and privileges, has prevented the monarchy from modernizing the nation at the end of the 19<sup>th</sup> Century. As a consequence, Vietnam fell into the hands of imperialist France.

Then the CCP victory in China in 1949 deprived nationalist political parties of a power base in South China. This inevitably led to the CPV victory at Dien Bien Phu and Ho Chi Minh's victory in 1954. The imposition of Marxism-Leninism on Vietnam as a nation has delayed its development, both politically and economically, arguably by a century.

The decision by the Vietnamese National Assembly, to adopt the 2013 Constitution by the CPV, although widely predictable, is another missed opportunity when other nations are assiduously on the move. Such missed

thế đem lại những hậu quả tệ hại cho dân tộc Việt Nam và thế giới.

### **6.Hậu quả cho dân tộc Việt Nam:**

Một sự kiện mà nhân dân Việt hiểu tường tận là nếu CSVN chọn lựa thiên về Hoa Kỳ thì tiến trình chuyển hóa dân chủ sẽ nhanh hơn tại Việt Nam. Nếu đảng CSVN chọn lựa nghiêng về Trung Quốc, thì hiện trạng chính trị không thay đổi. Nghịch luận CSVN phải đối đầu là nếu họ nghiêng về Hoa Kỳ, thì Việt Nam như một dân tộc sẽ vươn lên, nhưng đảng CSVN như là một nhóm quyền lợi, sẽ mất toàn bộ quyền lực chính trị. Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng và phe nhóm đã có một quyết định hoàn toàn có ý thức là thà mất nước chứ không mất đảng.

Hậu quả là toàn dân phải tiếp tục sống trong một quốc gia vắng bóng những nhân quyền căn bản và những quyền tự do chính trị mà toàn thể nhân loại mặc nhiên được hưởng. Toàn dân tiếp tục chứng kiến mức sống của họ ngày càng giảm sút vì sự quản lý kém cỏi dưới chế độ độc đảng, chuyên bóc lột sức lao động nhân dân hầu làm giàu cho đảng viên và thân nhân của họ. Nhân dân sẽ tiếp tục chứng kiến những dân tộc trong khu vực phát triển cực nhanh, và những dân tộc khác từ những nơi xa xôi trên quả địa cầu, bắt kịp rồi qua mặt dân tộc Việt Nam.

### **7.Hậu quả đối với thế quân bình chiến lược tại Đông và Đông Nam Á:**

Một chân lý hiển nhiên cho các dân tộc bên lề Trung Quốc là, muốn sống còn, họ phải vượt

opportunities have dire consequences for Vietnam and the world.

### **6.Consequences to the Vietnamese people:**

It is a well known fact, to the Vietnamese people, that if the CPV chooses to lean towards the USA, then there will be speedier democratic changes in Vietnam. If it chooses to lean towards China, then the status quo will be kept. The dilemma for the CPV is that if they lean towards the USA, Vietnam as a nation may rise but the CPV as an interest group, may lose political power altogether. General Secretary Nguyen Phu Trong and associates have made a conscious decision to prefer the survival of the party over the fate of the nation.

The people as a consequence, will have to continue to live in a country without the basic human rights and political freedoms the rest of the world takes for granted. They will continue to see their standard of living decline as the consequence of mismanagement by a one-party system intent on exploiting the labor of its own people, to enrich members of the party and their relatives. They will continue to see other nations in the region develop by leaps and bounds and other nations in the farthest corners of the earth catching up with them and surpassing them.

### **7.Consequences to strategic balances in East and South East Asia:**

It is a truism that for a nation on the periphery of China, to survive, it has to excel China in all

lên trên Trung Quốc về mọi phương diện. Nhật Bản, Nam Hàn và ở mức độ giới hạn hơn Mông Cổ đã chứng minh cho chúng ta thấy điều này hoàn toàn khả thi.

Đó là trừ Việt Nam. Bằng cách đi ngược trào lưu dân chủ trên thế giới và bám víu vào hệ thống độc tài độc đảng, đảng CSVN đã tròng vào cổ dân tộc Việt Nam xiềng xích một ý thức hệ kém cỏi mà chính Liên Bang Xô Viết đã quẳng vào sọt rác của lịch sử.

Một thế quân bình chiến lược hoàn hảo tại Đông và Đông Nam Á là một thế quân bình trong đó Trung Quốc (tốt nhất là một Trung Quốc dân chủ) được vây quanh bởi những láng giềng dân chủ và phồn thịnh về kinh tế.

### **8.Hậu quả cho nền hòa bình và thịnh vượng thế giới:**

Lịch sử dạy cho chúng ta rằng sự phồn vinh về kinh tế tạo thêm sự phồn vinh và đem lại hòa bình.

Nhiều chứng cứ cho thấy rằng các chế độ độc tài đem lại cơ hàn và có khuynh hướng lợi dụng lòng ái quốc và tinh thần dân tộc quá khích để củng cố sự cai trị và quyền lực đối với nhân dân. Quyền lợi của Hoa Kỳ và của toàn thể nhân loại nằm không những nơi một Trung Quốc và một Việt Nam, mà nơi toàn thể các quốc gia thế giới thứ ba, có kinh tế phát triển và chính trị dân chủ.

Chính vì thế khi chế độ vô sản chuyên chính tại Trung Quốc và chế độ vô sản chuyên chính tại

respects. Japan, South Korea and to a significant extent Mongolia have shown us that this is completely possible.

That is except for Vietnam. By defying world trend towards democracy and by hanging on to the dictatorship of the one-party system, the CPV has condemned Vietnam to the mediocrities of an ideology already discarded by the Soviet Union into the dust-bin of history.

A perfect strategic balance in East and South East Asia is one in which China (preferably a democratic China) is surrounded by democratic and economically prosperous neighbors.

### **8.Consequences to world peace and prosperity:**

History has taught us that economic prosperity generates more prosperity and brings about peace.

There is substantial evidence that dictatorships brings about poverty and tends to manipulate nationalistic patriotism to consolidate control and power over their peoples. It is in the interest of the USA and the whole of humanity that not only China and Vietnam, but the whole third world become economically prosperous and politically democratic.

Thus the dictatorship of the proletariat in China in an ideological alliance with the same

Việt Nam tạo thành một liên minh ý thức hệ, thì điều này là một biểu hiện xấu cho hòa bình và thịnh vượng của thế giới, nhất là trong hiện trạng một nước Trung Hoa đang khẳng định vị trí quân sự của mình tại Biển Nhật Bản và Biển Nam Trung Quốc (mà người Việt Nam gọi là Biển Đông)

## VI. Lối thoát:

Tương quan “Môi hở răng lạnh” giữa Việt Nam và Trung Quốc mà cựu chủ tịch Việt Nam Hồ Chí Minh và cựu chủ tịch Trung Quốc Mao Trạch Đông khởi xướng thật sự không phải một chiều như họ Mao suy nghĩ và ông Hồ đồng thuận: đó là tương quan theo đó CSTQ là môi hay là người bảo vệ và CSVN là răng hay là kẻ được bảo vệ.

Thật ra hai nhân vật này đã không biết, tương quan này thực sự hai chiều. Cả hai thực thể đều là vừa môi lẫn răng.

Chính vì thế, không những nếu CSTQ sụp đổ thì CSVN sụp đổ theo. Quy luật này cũng đúng y chang nếu CSVN sụp đổ, thì cơn chấn động chính trị tiếp theo sẽ hầu như chắc chắn làm CSTQ sụp đổ, như mặt trời lặn ở chân trời hướng Tây vậy.

Trong khi Trung Quốc là một thực thể chính trị và kinh tế vĩ đại khó bị ảnh hưởng siêu cường bên ngoài, thì Việt Nam là một thực thể chính trị mong manh hơn, lệ thuộc vào mậu dịch với Hoa Kỳ và Liên Hiệp Âu Châu. Vì thế các quốc gia tây phương có thể ảnh hưởng dễ dàng hơn

dictatorship in Vietnam does not augur well for world peace and prosperity, particularly in light of China’s military assertion in the Sea of Japan and in the South China Sea (known to the Vietnamese as the Eastern Sea).

## VI. The Way out:

The “Lips and Teeth” relationship between Vietnam and China as espoused by former Vietnam President Ho Chi Minh and former Chinese Chairman Mao Tse Tung does not work only in the direction envisaged by Mao and acknowledged by Ho: that was a relationship where Communist China was the “lips” or protector and Communist Vietnam was the “teeth” or protégée.

Unbeknown to these two men, the relationship is truly mutual in nature. Both entities are at the same time lips and teeth.

Thus not only if Communist China falls then Communist Vietnam will fall. Equally true is that if Communist Vietnam falls, the political earthquake that ensues will bring about the fall of Communist China as surely as the sun sinks in the Western horizon.

While China is a huge political and economic entity arguably oblivious to external super-power influences, Vietnam is a more fragile polity subject to trade with the USA and the European Union. Thus Western nations can more easily influence political changes in

các biến chuyển chính trị tại Việt nam.

Đã đến lúc Quốc Hội Hoa Kỳ và các định chế tương tự tại các quốc gia dân chủ khác xét đến những cấm vận đối với Việt Nam vì những phạm nhân quyền, sự thiếu vắng tiêu chuẩn về chính quyền cởi mở và trong suốt, và những lạm dụng quyền lực nhà nước đối với người dân. Thật vậy, nhiều chứng cứ cho thấy CSVN đang áp dụng chính sách “nhà nước khủng bố” đối với nhân dân Việt Nam.

Lúc đó đảng CSVN sẽ sụp đổ. Khi đảng CSVN sụp đổ, trong cơn chấn động tiếp theo, đảng CSTQ sẽ sụp đổ.

Hai sự sụp đổ này sẽ đem lại hòa bình và thịnh vượng không những cho Á Châu mà cho toàn thế giới.

Constitution Hill 16/11/2014

Vietnam.

It is time for the US Congress and equivalent institutions in other democratic nations to consider sanctions on Vietnam for its violations of human rights, for its lack of criteria for open and transparent governance and for its abuse of state power over its citizens. Indeed, there is evidence that the CPV is exercising “state terrorism” over its people.

Then the CPV will fall. When the CPV falls, the CCP will succumb in the aftershock.

This dual fall will bring about an era of peace and prosperity not only for Asia but for the whole world.

Constitution Hill 16/11/2014

## Hiến pháp 2013

### Lời nói đầu

Trải qua mấy nghìn năm lịch sử, Nhân dân Việt Nam lao động cần cù, sáng tạo, đấu tranh anh dũng để dựng nước và giữ nước, đã hun đúc nên truyền thống yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa, kiên cường, bất khuất và xây dựng nên nền văn hiến Việt Nam.

Từ năm 1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, Nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh lâu dài, đầy gian khổ, hy sinh vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 2 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bằng ý chí và sức mạnh của toàn dân tộc, được sự giúp đỡ của bạn bè trên thế giới, Nhân dân ta đã giành chiến thắng vĩ đại trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới, đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội. -

Thế chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, kế thừa Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959, Hiến pháp năm 1980 và Hiến pháp năm 1992, Nhân dân Việt Nam xây dựng, thi hành

## The 2013 constitution

### Foreword

Through several thousand years of history, the creative, hard-working laborious Vietnamese people, who have struggled courageously to establish the foundation of the nation and defend it, have nurtured a tradition of patriotism, solidarity, humanity, strength, indomitability and built the Vietnamese culture.

Since 1930, under the leadership of the Communist Party of Vietnam established and trained by Chairman Ho Chi Minh, our people have proceeded with a struggle which is long, full of difficulties and sacrifices for the independence, freedom of the people, for the happiness of the people. The August Revolution was successful, on 2 September 1945, Chairman Ho Chi Minh read the Declaration of Independence, creating the Democratic Republic of Vietnam, now the Socialist Republic of Vietnam. With the will and strength of the whole nation, with the help of friends in the world, our people have snatched a huge victory in the struggle to liberate the nation, unify the country, protect the fatherland and perform international duties, achieve enormous results, of historical significance in the renewal policy, set the country on the road to socialism.

To institutionalize the nation-building program during the intermediary period leading to socialism, to inherit the 1946 Constitution, the 1959 Constitution, the 1980 Constitution and the 1992 Constitution, the Vietnamese people

và bảo vệ Hiến pháp này vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

## **CHƯƠNG I CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ**

### **Điều 1**

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

### **Điều 2**

1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.
2. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức.
3. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

### **Điều 3**

Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.

### **Điều 4**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc

build, implement and protect this constitution for the objectives of prosperous people, strong nation, democracy, equality, civilization.

## **CHAPER I POLITICAL REGIME**

### **Article 1**

The Socialist Republic of Vietnam is a country which is independent, with sovereignty, is unified and has national integrity, including territory, islands, sea areas and airspace.

### **Article 2**

1. The government of the Socialist Republic of Vietnam is a government of socialist rule of law of the people, by the people, for the people
2. The Socialist Republic of Vietnam is subject to the mastery of the people; all state powers belong to the people whose foundation is the alliance of the working class to the peasant class and the intelligentsia.
3. State powers are unified, with division of work, coordination, scrutiny between state organs in the implementation of legislative, executive, judicial powers.

### **Article 3**

The state guaranties and promotes the mastery right of the people; affirms, respects, protects and guaranties human rights, citizens' rights; implements the objectives of prosperous people, strong nation, democracy, equality, civilization, plentiful life for all, freedom, happiness, with conditions for total development.

### **Article 4:**

1. The Communist Party of Vietnam- the vanguard of the proletariat, as well as the

Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình.

3. Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

### **Điều 5**

1. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam.

2. Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc.

3. Ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hoá tốt đẹp của mình.

4. Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước.

### **Điều 6**

Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước.

### **Điều 7**

1. Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu

vanguard of the working people and of the whole nation, the faithful representative of the interests of the proletariat, working people and the whole nation, adopting Marxism-Leninism and the thoughts of Ho Chi Minh as foundations of thoughts, is the force leading the state and society.

2. The Communist Party of Vietnam is intimately close to the people, serves the people, accepts supervision by the people, is accountable before the people for its decisions.

3. All party organs and members of the Communist Party of Vietnam operate within the framework of the Constitution and the law.

### **Article 5**

1. The Socialist Republic of Vietnam is the unified nation for all ethnic groups co-existing in the country of Vietnam.

2. All ethnic groups are equal, united, respect each other and help each other to develop; all acts that are discriminatory, divisive are prohibited.

3. The national language is Vietnamese. Ethnic groups have the right to use dialects, writings, safekeep ethnic characters, promote traditions, mores, folklores and their beautiful cultures.

4. The state implements policies of total development and creates conditions for minority ethnic groups to develop internal strength, to develop together with the nation.

### **Article 6**

The people exercise state powers through direct democracy, representative democracy through the the National Assembly, People's Councils and through other organs of the state.

### **Article 7**

1. The election of deputies of the National



Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

2. Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân bị cử tri hoặc Quốc hội, Hội đồng nhân dân bãi nhiệm khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân.

### **Điều 8**

1. Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền.

### **Điều 9**

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện

Assembly and deputies of People's Councils proceed on the principle of popular, equal, direct and secret ballot.

2. The National Assembly deputies and People's Councils' deputies are dismissed from duties by the voters or the National Assembly, People's Councils when they are no longer deserving of the people's confidence.

### **Article 8**

1. The state is organized and operates in accordance with the constitution and law, manages society through the constitution and law, implements the principle of democratic centralism

2. State organs, cadres, public employees, officials must respect the people, liaise closely with the people, listen to the opinions of and accept the supervision of the people; struggle with determination to fight corruption, waste and all manifestations of bureaucracy, haughtiness, power abuse.

### **Article 9**

1. The Fatherland Front of Vietnam is an organization of political alliance, voluntary alliance of political organizations, socio-political organizations, social organizations and individuals typical of social classes, social strata, ethnic groups, religions and Vietnamese settled overseas.

The Fatherland Front of Vietnam is the political base of the people's government; represents, protects the rights and legal, legitimate interests of the people; concentrates, promotes the strength of national solidarity, implements democracy, improves social

xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Công đoàn Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam là các tổ chức chính trị - xã hội được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên tổ chức mình; cùng các tổ chức thành viên khác của Mặt trận phối hợp và thống nhất hành động trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động.

### **Điều 10**

Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; tuyên truyền, vận động người lao động

conformity; supervises, provides social feedbacks; takes part in improving the Party, the state, the people's external activities to contribute to the building and protection of the fatherland.

2. The Union of Workers of Vietnam, the Peasants Association of Vietnam, the Ho Chi Minh Communist Youth, the Federated Women's Association of Vietnam, The Veterans Association of Vietnam are socio-political organizations established on the voluntary basis, represent and protect the legal, legitimate rights, interests of constituents, members of each organization; together with other member-organizations of the Front coordinate and unite activities within the Fatherland Front of Vietnam.

3. The Fatherland Front of Vietnam, member-organizations of the Front and other social organizations operate within the framework of the constitution and law. The state creates the conditions for the Fatherland Front of Vietnam, member-organizations of the Front and other social organizations to operate.

### **Article 10**

The Union of Workers of Vietnam is a socio-political organization of the working class and of laborers established on the voluntary basis, represents laborers, looks after and protects legal, legitimate rights, interests of laborers; takes part in managing the state, managing the economy-society; takes part in scrutinizing, inspecting, supervising the activities of state organs, organizations, units, businesses relative to issues of rights, responsibilities of laborers; propagates among, urges laborers to study, to

học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **Điều 11**

1. Tổ quốc Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm.
2. Mọi hành vi chống lại độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều bị nghiêm trị.

### **Điều 12**

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế vì lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

### **Điều 13**

1. Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh.
2. Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình tròn, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao

lift their level, professional skills, follow the law, build and protect the Fatherland.

### **Article 11**

1. The Vietnamese Fatherland is divine, inviolable.
2. All acts that violate independence, sovereignty, unity and territorial integrity, that violate the legacy of the building and protection of the Fatherland are severely punished.

### **Article 12**

The Socialist Republic of Vietnam implements in uniformity a foreign policy that is independent, self determined, peaceful, friendly, cooperative and developmental; diversifies the directions and aspects of relationships, actively and positively integrates, cooperates internationally on the bases of respect for independence, sovereignty and territorial integrity, non-intervention into each other's internal affairs, equality and mutual benefits; complies with the United Nations Charter and international covenants of which the Socialist Republic of Vietnam is member; is the friend, trusted partner and responsible member of the international community for the national interests, nation, contribution to the legacy of peace, national independence, democracy and social progress in the world.

### **Article 13**

1. The national flag of the Socialist Republic of Vietnam is rectangular, its width is two thirds of the size of its length, its background is red, at the centre is a five-pointed yellow star
2. The national emblem of the Socialist Republic of Vietnam is round, with a red

vàng năm cánh, xung quanh có bông lúa, ở dưới có nửa bánh xe răng và dòng chữ “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

3. Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhạc và lời của bài “Tiến quân ca”.

4. Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là ngày Tuyên ngôn độc lập 2 tháng 9 năm 1945.

5. Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Hà Nội.

## **CHƯƠNG II QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN**

### **Điều 14**

1. Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

2. Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

### **Điều 15**

1. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân.

2. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác.

3. Công dân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội.

4. Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người

background, at the centre is a five-pointed yellow star, surrounded by rice-corns, below is one half of a dented gear and the inscription “Socialist Republic of Vietnam”.

3.The national anthem of the Socialist Republic of Vietnam is the music and lyrics of the song “March of the Troops”

4.The National Day of the Socialist Republic of Vietnam is the day of the Independence Declaration of 2 September 1945.

5.The capital of the Socialist Republic of Vietnam is Hanoi.

## **CHAPTER II HUMAN RIGHTS, BASIC RIGHTS AND RESPONSIBILITIES OF CITIZENS**

### **Article 14**

1.In the Socialist Republic of Vietnam, human rights, citizens’ rights relative to political, civil, economic, cultural, social matters are acknowledged, respected, protected, guaranteed according to the constitution and law.

2.Human rights, citizens’ rights can only be restricted as required by law in cases of necessity for reasons of national defense, national security, order, social safety, social morality, public health.

### **Article 15**

1.Citizens’ rights are not separate from citizens’ responsibilities

2.Everyone has the responsibility to respect the rights of others.

3.Citizens have the responsibility to carry out duties relative to the state and society.

4.The exercise of human rights, citizens’ rights cannot infringe on the national interests, the nation, legal rights and interests of others.

khác.

### **Điều 16**

1. Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật.
2. Không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội.

### **Điều 17**

1. Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là người có quốc tịch Việt Nam.
2. Công dân Việt Nam không thể bị trục xuất, giao nộp cho nhà nước khác.
3. Công dân Việt Nam ở nước ngoài được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bảo hộ.

### **Điều 18**

1. Người Việt Nam định cư ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam.
2. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam định cư ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, giữ quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần xây dựng quê hương, đất nước.

### **Điều 19**

Mọi người có quyền sống. Tính mạng con người được pháp luật bảo hộ. Không ai bị tước đoạt tính mạng trái luật.

### **Điều 20**

1. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe,

### **Article 16**

1. Everyone is equal before the law.
2. No-one is subject to discriminatory treatment in their political, civil, economic, cultural, social lives.

### **Article 17**

1. Citizens of the Socialist Republic of Vietnam are people with Vietnamese citizenship.
2. Vietnamese citizens cannot be expelled, extradited to other states.
3. Vietnamese citizens living overseas are guaranteed support by the Socialist Republic of Vietnam

### **Article 18**

1. Vietnamese settled overseas are an inseparable part of the Vietnamese national community.
2. The government of the Socialist Republic of Vietnam encourages and creates the conditions for Vietnamese settled overseas to keep and promote Vietnamese national cultural characters, to keep close relationships with their families and homeland, to contribute to the building of their homeland and country.

### **Article 19**

Everyone has the right to life. Human life is protected by law. No-one can be deprived of life contrary to law.

### **Article 20**

1. Everyone has the right to inviolability of body, their health, honor and human dignity guaranteed by law; no-one can be tortured, subjected to violence, oppression, physical abuse or any other treatments violating their

xúc phạm danh dự, nhân phẩm.

2. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang. Việc bắt, giam giữ người do luật định.

3. Mọi người có quyền hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định của luật. Việc thử nghiệm y học, dược học, khoa học hay bất kỳ hình thức thử nghiệm nào khác trên cơ thể người phải có sự đồng ý của người được thử nghiệm.

### **Điều 21**

1. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; có quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình.

Thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình được pháp luật bảo đảm an toàn.

2. Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác.

Không ai được bóc mở, kiểm soát, thu giữ trái luật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư của người khác.

### **Điều 22**

1. Công dân có quyền có nơi ở hợp pháp.

2. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý.

3. Việc khám xét chỗ ở do luật định.

body, health, injuring their honor, human dignity.

2.No-one can be arrested without the decision of the People's Court, decision or approval of the People's Procuracy, except in cases of flagrante delicto. The arrest, keeping in custody will be provided by law.

3.Everyone has the right to donate tissues, body organs and body according to law. Medical, pharmacological, scientific experiments or any other forms of experimentation on the human body require the consent of the person undergoing the experiments.

### **Article 21**

1.Everyone has the right to inviolability of their privacy, individual secrets and family secrets; has the right to protection of their honor, personal credibility. Information on privacy, individual secrets, family secrets, is guaranteed safety by law.

2.Everyone is entitled to the right to privacy in relation to their mail, telephone, electronic and other forms of private information exchange.

No-one has the right to open, inspect, confiscate unlawfully the mail, telephone, electronic and other forms of private information exchange of another person.

### **Article 22**

1.Citizens have the right to reside at lawful locations.

2.Everyone has the right to inviolability of residence. No-one has the right to enter the residence of another person without the latter's consent.

3.Searching a residence will be provided by law.

**Điều 23**

Công dân có quyền tự do đi lại và cư trú ở trong nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.

**Điều 24**

1. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật.
2. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. -
3. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật.

**Điều 25**

Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.

**Điều 26**

1. Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới.
2. Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội.
3. Nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới.

**Điều 27**

Công dân đủ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Việc thực hiện các quyền này do luật định.

**Article 23**

Citizens have the right to freedom of movement and residence inside the country, have the right to go overseas and return to the country from overseas. The implementation of these rights is provided by law.

**Article 24**

1. Everyone has the right to freedom of faith, religion, to follow or not to follow any religion. All religions are equal before the law.
2. The state respects and guarantees freedom of faith, religion.
3. No-one can violate freedom of faith, religion or abuse faith, religion to breach the law.

**Article 25**

Citizens have the right to freedom of speech, freedom of the press, to access information, organize meetings, establish associations, take part in demonstrations. The implementation of these rights is provided by law.

**Article 26**

1. Male and female citizens are equal in all respects. The state has the policies to guarantee rights for and equal opportunities between genders.
2. The state, society and families create the conditions for women to fully develop, promote their role in society.
3. Gender discrimination is strictly prohibited.

**Article 27**

Citizens of 18 years old or over have the right to vote and 21 years old or over have the right to stand for elections to the National Assembly, People's Councils. The implementation of these rights is provided by law.

**Điều 28**

1. Công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và cả nước.
2. Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.

**Điều 29**

Công dân đủ mười tám tuổi trở lên có quyền biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.

**Điều 30**

1. Mọi người có quyền khiếu nại, tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về những việc làm trái pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Người bị thiệt hại có quyền được bồi thường về vật chất, tinh thần và phục hồi danh dự theo quy định của pháp luật.
3. Nghiêm cấm việc trả thù người khiếu nại, tố cáo hoặc lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để vu khống, vu cáo làm hại người khác.

**Điều 31**

1. Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự luật định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.
2. Người bị buộc tội phải được Tòa án xét xử kịp thời trong thời hạn luật định, công bằng, công khai. Trường hợp xét xử kín theo quy định

**Article 28**

1. Citizens have the right to participate in the management of the state and society, participate in discussion and petition state organizations relative to establishments, localities and the whole country.
2. The state creates conditions for citizens to participate in the management of the state and society; is open, transparent in the reception of, answers to opinions, petitions of citizens.

**Article 29**

Citizens of 18 years old or over have the right to vote when the state organizes a referendum.

**Article 30**

1. Everyone has the right to complain, report to state organs, organizations, individuals who are competent about unlawful acts by state organs, organizations, individuals.
2. State organs, organizations, individuals who are competent must accept, resolve complaints, allegations. People who suffer damages have the right to moral and material compensations and restoration of honor as provided by law.
3. It is strictly prohibited to take revenge against people who have lodged complaints, reports or to abuse the right to complain, report to make false allegations, false accusations to injure others.

**Article 31**

1. The accused is considered innocent until proven in accordance with procedures provided by law and the sentence of the court has taken legal effect.
2. The accused must be adjudicated by the court timely within the time provided by law, justly, publicly. In cases of closed court as provided



của luật thì việc tuyên án phải được công khai.  
3. Không ai bị kết án hai lần vì một tội phạm.

4. Người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử có quyền tự bào chữa, nhờ luật sư hoặc người khác bào chữa.

5. Người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trái pháp luật có quyền được bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần và phục hồi danh dự. Người vi phạm pháp luật trong việc bắt, giam, giữ, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án gây thiệt hại cho người khác phải bị xử lý theo pháp luật.

### **Điều 32**

1. Mọi người có quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, phần vốn góp trong doanh nghiệp hoặc trong các tổ chức kinh tế khác.

2. Quyền sở hữu tư nhân và quyền thừa kế được pháp luật bảo hộ.

3. Trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng chống thiên tai, Nhà nước trưng mua hoặc trưng dụng có bồi thường tài sản của tổ chức, cá nhân theo giá thị trường.

### **Điều 33**

Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong

by law, the sentencing must be public.

3.No-one can be convicted twice for the same crime.

4.The people who are under arrest, temporarily detained, temporarily in jail, charged, investigated, prosecuted, adjudicated upon have the right to defend themselves, be represented by lawyers or other people to argue their cases.

5.The people who are under arrest, temporarily detained, temporarily in jail, charged, investigated, prosecuted, adjudicated upon, who serve unlawful sentences, have the right to moral, material compensation and restoration of honor. Those who break the law in the arrest, imprisonment, detention, charging, investigation, prosecution, adjudication, enforcement of sentences resulting in damages to others must be dealt with in accordance with law.

### **Article 32**

1.Everyone has the right to ownership of lawful income, wealth resulting from savings, residence, life's private material, private productive material, investment in enterprises or in other economic organizations.

2.Private ownership right and inheritance right are guaranteed by law.

3.In circumstances of necessity due to reasons of national defense, national security or interests, emergency state, protection against or prevention from natural disasters, the state purchases or requisitions for use, with compensation, the properties of organizations, individuals at market value.

### **Article 33**

Everyone has the right to freedom of enterprise

những ngành nghề mà pháp luật không cấm.

#### **Điều 34**

Công dân có quyền được bảo đảm an sinh xã hội.

#### **Điều 35**

1. Công dân có quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc.
2. Người làm công ăn lương được bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn; được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi.
3. Nghiêm cấm phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động, sử dụng nhân công dưới độ tuổi lao động tối thiểu.

#### **Điều 36**

1. Nam, nữ có quyền kết hôn, ly hôn. Hôn nhân theo nguyên tắc tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau.
2. Nhà nước bảo hộ hôn nhân và gia đình, bảo hộ quyền lợi của người mẹ và trẻ em.

#### **Điều 37**

1. Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em.
2. Thanh niên được Nhà nước, gia đình và xã hội tạo điều kiện học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ, bồi dưỡng đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân; đi đầu trong công cuộc lao động sáng tạo và bảo vệ Tổ quốc.

in trades and professions not prohibited by law.

#### **Article 34**

Citizens have the right to guaranty of social security.

#### **Article 35**

1. Citizens have the right to work, choice of occupation, employment and place of employment
2. Wage earners are guaranteed equitable working conditions, safety; are entitled to wages, vacation regime.
3. Discriminatory treatment, forced labor, use of workers under minimal working age are strictly prohibited

#### **Article 36**

1. Men and women have the right to marry, divorce. Marriage follows the principles of voluntariness, progressiveness, monogamy, spousal equality, mutual respect.
2. The state guaranties support for marriage and family, guaranties support for the interests of mothers and children.

#### **Article 37**

1. Children are protected, cared for and educated by the state, families and society; can participate in children's issues. Acts that injure, abuse, mistreat, neglect, take advantage of, exploit child labor and other acts that violate the rights of the child, are strictly prohibited.
2. The state, families and society create conditions for youths to study, to work, to partake in recreation, to develop physically, mentally, to foster their morality, national mores, citizen's consciousness; to march as the vanguard for the cause of creative labor and protection of the fatherland.

3. Người cao tuổi được Nhà nước, gia đình và xã hội tôn trọng, chăm sóc và phát huy vai trò trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **Điều 38**

1. Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng trong việc sử dụng các dịch vụ y tế và có nghĩa vụ thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh.  
2. Nghiêm cấm các hành vi đe dọa cuộc sống, sức khỏe của người khác và cộng đồng.

### **Điều 39**

Công dân có quyền và nghĩa vụ học tập.

### **Điều 40**

Mọi người có quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó.

### **Điều 41**

Mọi người có quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hoá, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa.

### **Điều 42**

Công dân có quyền xác định dân tộc của mình, sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ, lựa chọn ngôn ngữ giao tiếp.

### **Điều 43**

Mọi người có quyền được sống trong môi trường trong lành và có nghĩa vụ bảo vệ môi trường.

### **Điều 44**

Công dân có nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc. Phản bội Tổ quốc là tội nặng nhất.

3. Senior people are respected, cared for and their roles for the cause of building and protecting the fatherland are promoted, by the state, families and society.

### **Article 38**

1. Everyone has the right to health protection, health care, equality in the use of medical services and has the duty to comply with all specifications relative to disease prevention, examination, treatment.  
2. Acts that threaten the lives, health of others and the community are strictly prohibited.

### **Article 39**

Citizens have the right and duty to study.

### **Article 40**

Everyone has the right to study science and industry, create literature, art and enjoy the benefits from such activities.

### **Article 41**

Everyone has the right to enjoy and access cultural values, participate in cultural life, make use of cultural establishments.

### **Article 42**

Citizens have the right to affirm their ethnicity, to use their mother tongue, to choose their language for communication.

### **Article 43**

Everyone has the right to live in a healthy environment and the duty to protect the environment

### **Article 44**

Citizens have the duty to be loyal to the fatherland. To betray the fatherland is the most

serious offence.

#### **Điều 45**

1. Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân.
2. Công dân phải thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân. -

#### **Điều 46**

Công dân có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng.

#### **Điều 47**

Mọi người có nghĩa vụ nộp thuế theo luật định.

#### **Điều 48**

Người nước ngoài cư trú ở Việt Nam phải tuân theo Hiến pháp và pháp luật Việt Nam; được bảo hộ tính mạng, tài sản và các quyền, lợi ích chính đáng theo pháp luật Việt Nam.

#### **Điều 49**

Người nước ngoài đấu tranh vì tự do và độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội, dân chủ và hoà bình hoặc vì sự nghiệp khoa học mà bị bức hại thì được Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam xem xét cho cư trú.

#### **Article 45**

1. To protect the fatherland is the divine duty and noble right of citizens
2. Citizens must carry out military duties and participate in the building of the whole people's national defense

#### **Article 46**

Citizens have the duty to abide by the Constitution and law; to participate in the protection of national security, order, social safety and to comply with public activities rules.

#### **Article 47**

Everyone has the duty to pay taxes as provided by law.

#### **Article 48**

Foreigners living in Vietnam must abide by the constitution and Vietnamese law; their lives, properties and rights, legitimate interests are protected according to Vietnamese law.

#### **Article 49**

Foreigners who struggle for freedom and national independence, for socialism, democracy and peace or are oppressed for the cause of science will be considered for asylum by the state of the Socialist Republic of Vietnam.

### **CHƯƠNG III KINH TẾ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, GIÁO DỤC, KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**

#### **Điều 50**

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát huy nội lực, hội nhập, hợp tác quốc tế, gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

#### **Điều 51**

1. Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
2. Các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật.
3. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức khác đầu tư, sản xuất, kinh doanh; phát triển bền vững các ngành kinh tế, góp phần xây dựng đất nước. Tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức đầu tư, sản xuất, kinh doanh được pháp luật bảo hộ và không bị quốc hữu hóa.

#### **Điều 52**

Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường; thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; thúc

### **CHAPTER III ECONOMY, SOCIETY, CULTURE, EDUCATION, SCIENCE, INDUSTRY AND ENVIRONMENT**

#### **Article 50**

The Socialist Republic of Vietnam builds an economy that is independent, self-reliant, promoting internal strength, integrating, internationally cooperating, closely linked with cultural development, implementing social progress and equality, protecting the environment, implementing industrialization and modernization of the nation

#### **Article 51**

1. Vietnam's economy is a market economy with socialist orientations, with many forms of ownership, many economic sectors: state ownership plays the leading role
2. All economic sectors are important constituent parts of the national economy. Leading entities belonging to economic sectors are equal, cooperate and compete according to law.
3. The state encourages, fosters conditions for entrepreneurs, enterprises and individuals, other organizations, to invest, produce, do business; develops with strength and resilience economic fields, contributes to the building of the nation. Lawful properties of individuals, organizations investing, producing, doing business, are guaranteed by law and shall not be nationalized.

#### **Article 52**

The state builds and perfects the economic regime, coordinates the economy on the bases of respecting market laws; implements division of labor, stratification, division of powers in

đẩy liên kết kinh tế vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.

### **Điều 53**

Đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý.

### **Điều 54**

1. Đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, nguồn lực quan trọng phát triển đất nước, được quản lý theo pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất. Người sử dụng đất được chuyển quyền sử dụng đất, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của luật. Quyền sử dụng đất được pháp luật bảo hộ.

3. Nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Việc thu hồi đất phải công khai, minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật.

4. Nhà nước trưng dụng đất trong trường hợp thật cần thiết do luật định để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh hoặc trong tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai. -

### **Điều 55**

1. Ngân sách nhà nước, dự trữ quốc gia, quỹ tài chính nhà nước và các nguồn tài chính công

state administration; motivates regional economic alliance, guaranties the unity of the national economy.

### **Article 53**

Land, water resources, mineral resources, marine resources, airspace resources, other natural resources and wealth invested and managed by the state are common properties belonging to the whole people, managed by the state representing the owners and uniformly managed by the state.

### **Article 54**

1. Land is the special resource of the nation, the important source of strength to develop the country, is managed as provided by law.

2. Organizations, individuals are given land, leased land, have their right to use land confirmed, by the state. Land users may transfer the right to use land, implement rights and duties as provided by law. The right to use land is guaranteed by law.

3. The state resumes land being used by organizations, individuals in circumstances of real necessity according to law for the purposes of national defense, security; develops the economy- society in the interests of the nation, the public. The requisition of land must be open, transparent and compensated as provided by law.

4. The state requisitions land in circumstances of real necessity according to law to carry out national defense, security duties or in states of war, states of emergency, prevention of, fighting against natural disasters.

### **Article 55**

1. State budgets, national reserves, state treasury and other financial resources are

khác do Nhà nước thống nhất quản lý và phải được sử dụng hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

2. Ngân sách nhà nước gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, trong đó ngân sách trung ương giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm nhiệm vụ chi của quốc gia. Các khoản thu, chi ngân sách nhà nước phải được dự toán và do luật định.

3. Đơn vị tiền tệ quốc gia là Đồng Việt Nam. Nhà nước bảo đảm ổn định giá trị đồng tiền quốc gia.

### **Điều 56**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong hoạt động kinh tế - xã hội và quản lý nhà nước.

### **Điều 57**

1. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tạo việc làm cho người lao động.
2. Nhà nước bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, người sử dụng lao động và tạo điều kiện xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định.

### **Điều 58**

1. Nhà nước, xã hội đầu tư phát triển sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, có chính sách ưu tiên chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào ở miền núi, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người mẹ, trẻ em,

uniformly managed by the state and must be utilized effectively, equitably, openly, transparently, in accordance with law.

2.State budgets comprise the central budget and local budgets, in which the central budget plays the leading role, guarantying the spending responsibility of the nation. State revenues and spending must be forecasted and provided by law.

3.The national currency is the Vietnamese Dong. The state guaranties the stability of the national currency.

### **Article 56**

Organs, organizations, individuals must practice thrift, fight waste, prevent, fight corruption in socio-economic activities and management of the state.

### **Article 57**

- 1.The state encourages, fosters conditions for organizations, individuals to create employment for the workers.
- 2.The state protects the legitimate rights, interests of workers, employers of labor and fosters conditions to establish industrial relations that are progressive, harmonious and stable.

### **Article 58**

1.The state, society invest to develop the cause of protecting, caring for the health of the people, implement health insurance for the whole nation, with priority policies for people of ethnic minorities, people in the highlands, islands and areas with especially difficult socio-economic conditions.

2.The state, society and families have the responsibilities to protect, to care for the health

thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

### **Điều 59**

1. Nhà nước, xã hội tôn vinh, khen thưởng, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với nước.

2. Nhà nước tạo bình đẳng về cơ hội để công dân thụ hưởng phúc lợi xã hội, phát triển hệ thống an sinh xã hội, có chính sách trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn khác.

3. Nhà nước có chính sách phát triển nhà ở, tạo điều kiện để mọi người có chỗ ở.

### **Điều 60**

1. Nhà nước, xã hội chăm lo xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

2. Nhà nước, xã hội phát triển văn học, nghệ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần đa dạng và lành mạnh của Nhân dân; phát triển các phương tiện thông tin đại chúng nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của Nhân dân, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Nhà nước, xã hội tạo môi trường xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; xây dựng con người Việt Nam có sức khỏe, văn hóa, giàu lòng yêu nước, có tinh thần đoàn kết, ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân.

### **Điều 61**

1. Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu

of mothers, children, to implement family planning.

### **Article 59**

1. The state, society honor, compliment, implement preferential treatment policies in favor of people who have served the nation.

2. The state creates equal opportunity for citizens to enjoy social benefits, develops the social security system, has policies to help senior people, people with disabilities, people in poverty and people with other difficult circumstances.

3. The state has policies to develop housing, creates conditions for everyone to have their residence.

### **Article 60**

1. The state, society caringly and wholeheartedly build and develop the Vietnamese culture which is progressive, heavily imprinted with national characters, acquiring the essence of the culture of humankind.

2. The state, society develop literature, arts to meet the diverse and healthy spiritual needs of the people; develop mass information means to meet the information needs of the people, serve the cause of building and protecting the fatherland.

3. The state, society foster the environment to build Vietnamese families which are full of comfort, progressive, happy; build a Vietnamese people with good health, culture, full of patriotism, unity of spirit, awareness of its mastery, citizen's duties.

### **Article 61**

1. The development of education is the premier



nhằm nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

2. Nhà nước ưu tiên đầu tư và thu hút các nguồn đầu tư khác cho giáo dục; chăm lo giáo dục mầm non; bảo đảm giáo dục tiểu học là bắt buộc, Nhà nước không thu học phí; từng bước phổ cập giáo dục trung học; phát triển giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; thực hiện chính sách học bổng, học phí hợp lý.

3. Nhà nước ưu tiên phát triển giáo dục ở miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ưu tiên sử dụng, phát triển nhân tài; tạo điều kiện để người khuyết tật và người nghèo được học văn hoá và học nghề.

### **Điều 62**

1. Phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.
2. Nhà nước ưu tiên đầu tư và khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học và công nghệ; bảo đảm quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ; bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.
3. Nhà nước tạo điều kiện để mọi người tham gia và được thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động khoa học và công nghệ.

### **Điều 63**

1. Nhà nước có chính sách bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn

national policy to lift the people's knowledge standard, to develop human resources, to foster human talent.

2. The state invests with priority in and attracts other investment sources for education; caringly and wholeheartedly educates youth; guaranties that primary education is compulsory, the state does not charge fees; universalizes step by step secondary education; develops university education, vocational education; implements policies of scholarships, reasonable education fees.

3. The state develops with priority education in the highlands, islands, areas inhabited by ethnic minorities and areas with especially difficult socio-economic conditions; prioritizes the utilization and development of talented people; fosters conditions for people with disabilities and in poverty to study for culture and vocation.

### **Article 62**

1. The development of science and industry is the premier national policy, holding the key role in the socio-economic development of the nation.
2. The state invests with priority and encourages organizations, individuals to invest in the study, development, transfer, effective application of scientific and industry achievements; guaranties the rights of scientific and industry researches; guaranties support for the right of intellectual property.
3. The state fosters conditions for everyone to participate in and enjoy the benefits from scientific and industry activities.

### **Article 63**

1. The state has the policy of environmental protection; manages, utilizes effectively,

tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Nhà nước khuyến khích mọi hoạt động bảo vệ môi trường, phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo. -

3. Tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường, làm suy kiệt tài nguyên thiên nhiên và suy giảm đa dạng sinh học phải bị xử lý nghiêm và có trách nhiệm khắc phục, bồi thường thiệt hại.

## **CHƯƠNG IV BẢO VỆ TỔ QUỐC**

### **Điều 64**

Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là sự nghiệp của toàn dân.

Nhà nước củng cố và tăng cường nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân mà nòng cốt là lực lượng vũ trang nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước để bảo vệ vững chắc Tổ quốc, góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới.

Cơ quan, tổ chức, công dân phải thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quốc phòng và an ninh.

### **Điều 65**

Lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và Nhà nước, có nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ Nhân dân, Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, cùng toàn dân xây dựng đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế.

enduringly natural resources; protects nature, bio-diversity; actively prevents, fights natural disasters, reacts to climate changes.

2.The state encourages all activities which protect the environment, develop, utilize new energies, renewable energies.

3.Organizations, individuals causing environmental pollution, depleting natural resources and reducing bio-diversity must be severely dealt with and have the duty to overcome, compensate for damages.

## **CHAPTER IV PROTECTION OF THE FATHERLAND**

### **Article 64**

The protection of the socialist fatherland is the cause of the whole people.

The state consolidates and strengthens the whole people's defense and people's security whose backbone is the people's armed forces; develops the nation's combined strength to solidly protect the fatherland, contributes to the protection of peace in the region and in the world.

Organs, organizations, citizens must carry out fully defense and security duties.

### **Article 65**

The people's armed forces are absolutely loyal to the fatherland, the people, to the party and state, responsible for the protection of the independence, sovereignty, unity, national territorial integrity, national security and order, social safety; protect the people, party, state and socialist regime, together with the people build the country and perform international duties.

**Điều 66**

Nhà nước xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có lực lượng thường trực hợp lý, lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh và rộng khắp, làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng

**Điều 67**

Nhà nước xây dựng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

**Điều 68**

Nhà nước phát huy tinh thần yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng của Nhân dân, giáo dục quốc phòng và an ninh cho toàn dân; xây dựng công nghiệp quốc phòng, an ninh; bảo đảm trang bị cho lực lượng vũ trang, kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, an ninh; thực hiện chính sách hậu phương quân đội; bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sỹ, công nhân, viên chức phù hợp với tính chất hoạt động của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hùng mạnh, không ngừng tăng cường khả năng bảo vệ Tổ quốc.

## **CHƯƠNG V QUỐC HỘI**

**Điều 69**

Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của

**Article 66**

The state builds the people's army which is revolutionary, regular, well-trained, gradually modernizing, with reasonable permanent forces, powerful reserve forces for mobilization, strong and widespread militia forces, to be the backbones in the implementation of national defense duties.

**Article 67**

The state builds the people's police which is revolutionary, regular, well-trained, gradually modernizing, to be the backbone in implementing the duties of protecting national security and guarantying order, social safety, fighting to prevent, to oppose crimes.

**Articles 68**

The state promotes patriotism and the doctrine of revolutionary heroism of the people, educates the whole people on national defense and security; builds national defense and security industries; guaranties equipments for the armed forces, links national defense, security to the economy, the economy to national defense and security; implements the policy of rear services for the army; ensures the material and moral lives of cadres, soldiers, workers, officials are appropriate to the nature of the activities of the people's army, the people's police; builds strong people's armed forces, continuously increasing the capacity to protect the fatherland.

## **CHAPTER V THE NATIONAL ASSEMBLY**

**Article 69**

The National Assembly is the highest representative organ of the people, the highest

nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

### **Điều 70**

Quốc hội có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp; làm luật và sửa đổi luật;
2. Thực hiện quyền giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội; xét báo cáo công tác của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng bầu cử quốc gia, Kiểm toán Nhà nước và cơ quan khác do Quốc hội thành lập;
3. Quyết định mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;
4. Quyết định chính sách cơ bản về tài chính, tiền tệ quốc gia; quy định, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thứ thuế; quyết định phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương; quyết định mức giới hạn an toàn nợ quốc gia, nợ công, nợ chính phủ; quyết định dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách trung ương, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước;
5. Quyết định chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo của Nhà nước;
6. Quy định tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Toà án nhân dân,

organ of state power of the Socialist Republic of Vietnam.

The National Assembly exercises constitution-making power, legislative power, decides important national issues and is the supreme procurator of state activities.

### **Article 70**

The National Assembly has the following responsibilities and powers:

1. To enact the constitution and amend the constitution; to legislate and amend laws;
2. To carry out the power of supreme inspection for compliance with the constitution, laws and resolutions of The National Assembly; to consider reports of the state president, the Standing Committee of the National Assembly, the executive government, the Supreme People's Court, the Supreme People's Procuracy, the National Electoral Commission, the State Audit Office and other organs established by the National Assembly.
3. To decide on the objectives, performance targets, policies, basic duties for socio-economic development of the country;
4. To decide basic national financial, monetary policies; to define, vary or abolish taxes; to decide on allocations of revenues and spending responsibilities between central budget and local budgets; to decide on safety limits for national debts, public debts, executive government debts and to allocate the central budget, to ratify accounts balance sheet of state budgets;
5. To decide on ethnic policies, religious policies of the state;
6. To define the organization and activities of the National Assembly, the State President,

Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng bầu cử quốc gia, Kiểm toán Nhà nước, chính quyền địa phương và cơ quan khác do Quốc hội thành lập;

7. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng dân tộc, Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia, Tổng Kiểm toán Nhà nước, người đứng đầu cơ quan khác do Quốc hội thành lập; phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; phê chuẩn danh sách thành viên Hội đồng quốc phòng và an ninh, Hội đồng bầu cử quốc gia.

Sau khi được bầu, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao phải tuyên thệ trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp;

8. Bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn;

9. Quyết định thành lập, bãi bỏ bộ, cơ quan ngang bộ của Chính phủ; thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt; thành lập, bãi bỏ

Executive Government, People's Court, People's Procuracy, National Electoral Commission, State Audit Office, local governments and other organs established by the National Assembly;

7. To elect, dismiss, discharge from duty the State President, Deputy State President, Chairperson of the National Assembly, Vice-Chairperson of the National Assembly, members of the Standing Committee of the National Assembly, Chairperson of Council of Ethnicities, Head of the National Assembly committees, Prime Minister of the executive government, Chief Justice of the People's Supreme Court, Head of the Supreme People's Procuracy, Chairperson of the National Electoral Commission, Auditor-general of the State Audit Office, heads of other organs created by the National Assembly; to ratify recommendations to appoint, dismiss, discharge from duty deputy prime-ministers of the executive government, ministers and other members of the executive government, judges of the Supreme People's Court; to ratify the list of members of the National Defense and Security Council, National Electoral Commission.

Subsequent to their elections, the State President, Prime-Minister of the executive government, Chief Justice of the Supreme People's Court must swear allegiance to the Fatherland, People and Constitution;

8. To vote on confidence in persons holding positions elected by or ratified by the National Assembly;

9. To decide to establish, abolish departments, organs equivalent to departments of the executive government; to establish, disband, join, divide, modify the administrative boundaries of provinces, cities under direct

cơ quan khác theo quy định của Hiến pháp và luật;

10. Bãi bỏ văn bản của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội;

11. Quyết định đại xá;

12. Quy định hàm, cấp trong lực lượng vũ trang nhân dân, hàm, cấp ngoại giao và những hàm, cấp nhà nước khác; quy định huân chương, huy chương và danh hiệu vinh dự nhà nước;

13. Quyết định vấn đề chiến tranh và hoà bình; quy định về tình trạng khẩn cấp, các biện pháp đặc biệt khác bảo đảm quốc phòng và an ninh quốc gia; -

14. Quyết định chính sách cơ bản về đối ngoại; phê chuẩn, quyết định gia nhập hoặc chấm dứt hiệu lực của điều ước quốc tế liên quan đến chiến tranh, hòa bình, chủ quyền quốc gia, tư cách thành viên của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại các tổ chức quốc tế và khu vực quan trọng, các điều ước quốc tế về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân và các điều ước quốc tế khác trái với luật, nghị quyết của Quốc hội;

15. Quyết định trưng cầu ý dân.

## **Điều 71**

1. Nhiệm kỳ của mỗi khoá Quốc hội là năm năm.
2. Sáu mươi ngày trước khi Quốc hội hết nhiệm

central control, special administrative-economic units; to establish, abolish other organs as provided by the constitution and law;

10. To abolish documents by the state president, the National Assembly Standing Committee, executive government, prime minister of the executive government, People's Supreme Court, People's Supreme Procuracy, which are contrary to the constitution, laws and resolutions of The National Assembly.

11. To decide on general amnesty;

12. To define echelons, ranks in the people's armed forces, echelons, ranks in foreign service and other state echelons and ranks; to define state decorations, medals and honorary titles;

13. To decide on issues of war and peace; to define states of emergencies, other special measures to ensure national defense and security;

14. To decide on basic policies of foreign affairs; to ratify, decide on participating or terminating the effect of international covenants in relation to war, peace, national sovereignty, the membership status of the Socialist Republic of Vietnam in important international and regional organizations, international covenants on human rights, basic rights and duties of citizens and other international covenants contrary to law and resolutions of the National Assembly;

15. To decide on referendums.

## **Article 71**

1. The term of office of the National Assembly is five years
2. Sixty days before the expiration of the term

kỳ, Quốc hội khoá mới phải được bầu xong.

3. Trong trường hợp đặc biệt, nếu được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành thì Quốc hội quyết định rút ngắn hoặc kéo dài nhiệm kỳ của mình theo đề nghị của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Việc kéo dài nhiệm kỳ của một khóa Quốc hội không được quá mười hai tháng, trừ trường hợp có chiến tranh.

### **Điều 72**

Chủ tịch Quốc hội chủ tọa các phiên họp của Quốc hội; ký chứng thực Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội; lãnh đạo công tác của Ủy ban thường vụ Quốc hội; tổ chức thực hiện quan hệ đối ngoại của Quốc hội; giữ quan hệ với các đại biểu Quốc hội.

Các Phó Chủ tịch Quốc hội giúp Chủ tịch Quốc hội làm nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch.

### **Điều 73**

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội là cơ quan thường trực của Quốc hội.

2. Ủy ban thường vụ Quốc hội gồm Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội và các Ủy viên.

3. Số thành viên Ủy ban thường vụ Quốc hội do Quốc hội quyết định. Thành viên Ủy ban thường vụ Quốc hội không thể đồng thời là thành viên Chính phủ.

of office of the National Assembly, the National Assembly of the new term must have been elected.

3. In special circumstances, if approved by vote by at least two thirds of the total number of deputies of the National Assembly then the National Assembly decides to extend its terms of office pursuant to the recommendation of the Standing Committee of the National Assembly. The extension of the term of office of a National Assembly cannot exceed twelve months, except in cases of war.

### **Article 72**

The Chairperson of the National Assembly chairs sessions of the National Assembly; certifies the Constitution, laws, resolutions of the National Assembly; provides leadership to the workings of the Standing Committee of the National Assembly; organizes the implementation of external relations of the National Assembly; liaises with deputies of the National Assembly. The deputy-chairpersons of the National Assembly assist the chairperson of the National Assembly in carrying out duties as allocated by the chairperson.

### **Article 73**

1. The Standing Committee of the National Assembly is the permanent organ of the National Assembly.

2. The Standing Committee of the National Assembly comprises the Chairperson of the National Assembly, Deputy-chairpersons and members.

3. The number of members of the Standing Committee of the National Assembly is decided by the National Assembly. Members of the Standing Committee of the National Assembly cannot be simultaneously members

4. Ủy ban thường vụ Quốc hội của mỗi khóa Quốc hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình cho đến khi Quốc hội khóa mới bầu ra Ủy ban thường vụ Quốc hội mới.

#### **Điều 74**

Ủy ban thường vụ Quốc hội có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì kỳ họp Quốc hội;

2. Ra pháp lệnh về những vấn đề được Quốc hội giao; giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh;

3. Giám sát việc thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; giám sát hoạt động của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước và cơ quan khác do Quốc hội thành lập;

4. Đình chỉ việc thi hành văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội và trình Quốc hội quyết định việc bãi bỏ văn bản đó tại kỳ họp gần nhất; bãi bỏ văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

of the executive government.

4. The Standing Committee of the National Assembly of each term of office of the National Assembly carries out its responsibilities, powers until the National Assembly of the new term of office elects a new Standing Committee of the National Assembly.

#### **Article 74**

The Standing Committee of the National Assembly has the following responsibilities and powers:

1. To organize the preparation, convening and chairing of sessions of the National Assembly;

2. To make regulations relative to issues provided by the National Assembly; to interpret the Constitution, laws, regulations;

3. To supervise the implementation of the Constitution, laws, resolutions of the National Assembly, regulations, resolutions of the Standing Committee of the National Assembly; to supervise activities of the Executive Government, the Supreme People's Court, the Supreme People's Procuracy, the State Audit Office and other organs established by the National Assembly;

4. To cease the implementation of documents of the Executive Government, Prime Minister of the Executive Government, People's Supreme Court, People's Supreme Procuracy, which are contrary to the constitution, laws, resolutions of the National Assembly and report to the National Assembly its decision to abolish such documents at the nearest session; to abolish documents of the executive government, prime minister of the executive government, People's Supreme Court, People's Supreme Procuracy, which are contrary to regulations, resolutions



5. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; hướng dẫn và bảo đảm điều kiện hoạt động của đại biểu Quốc hội;

6. Đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng dân tộc, Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia, Tổng Kiểm toán Nhà nước;

7. Giám sát và hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân; bãi bỏ nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; giải tán Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong trường hợp Hội đồng nhân dân đó làm thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của Nhân dân;

8. Quyết định thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

9. Quyết định việc tuyên bố tình trạng chiến tranh trong trường hợp Quốc hội không thể họp được và báo cáo Quốc hội quyết định tại kỳ họp gần nhất;

10. Quyết định tổng động viên hoặc động viên cục bộ; ban bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp trong

of the National Assembly Standing Committee; 5.To provide leadership to, harmonize, coordinate activities of the Council of Ethnicities and committees of the National Assembly; to guide and ensure operating conditions of deputies of the National Assembly;

6.To recommend to the National Assembly the election, dismissal, removal from office of the State President, Chairperson of the National Assembly, deputy-chairperson of the National Assembly, members of the Standing Committee of the National Assembly, Chairperson of the Council of Ethnicities, Heads of Committees of the National Assembly, Chairperson of the National Electoral Commission, Auditor-general of the State Audit Office;

7.To supervise and guide activities of people's councils; to abolish resolutions of people's councils of provinces, cities under direct central control which are contrary to the Constitution, laws and written documents of superior state organs; to dismiss people's councils of provinces, cities under direct central control in cases these people's councils have caused serious damages to the people's interests;

8.To decide to establish, dismiss, join, divide, adjust the boundaries of administrative units below provinces, cities under direct central control;

9.To decide on the declaration of a state of war in circumstances where the National Assembly is unable to meet in session and report the decision to the National Assembly at the nearest session.

10.To decide on general mobilization or localized mobilization; to declare, terminate the

cả nước hoặc ở từng địa phương;

11. Thực hiện quan hệ đối ngoại của Quốc hội;
12. Phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
13. Tổ chức trưng cầu ý dân theo quyết định của Quốc hội.

### **Điều 75**

1. Hội đồng dân tộc gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Chủ tịch Hội đồng dân tộc do Quốc hội bầu; các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng dân tộc do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn.

2. Hội đồng dân tộc nghiên cứu và kiến nghị với Quốc hội về công tác dân tộc; thực hiện quyền giám sát việc thi hành chính sách dân tộc, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Chủ tịch Hội đồng dân tộc được mời tham dự phiên họp của Chính phủ bàn về việc thực hiện chính sách dân tộc. Khi ban hành quy định thực hiện chính sách dân tộc, Chính phủ phải lấy ý kiến của Hội đồng dân tộc.

4. Hội đồng dân tộc có những nhiệm vụ, quyền hạn khác như Ủy ban của Quốc hội quy định tại khoản 2 Điều 76.

state of emergency nationally or in each locality;

11. To implement external relations of the National Assembly;
12. To ratify recommendations for appointments, dismissal of ambassadors extraordinary and plenipotentiary of the Socialist Republic of Vietnam;
13. To organize referendums in accordance with decisions of the National Assembly.

### **Article 75**

1. The Council of Ethnicities comprises the Chairperson, deputy-chairpersons and members. The Chairperson of the Council of Ethnicities is elected by The National Assembly; deputy chairpersons and members of the Council of Ethnicities are ratified by the Standing Committee of the National Assembly.

2. The Council of Ethnicities studies and make submissions to the National Assembly relative to ethnic works; effects supervisory powers on the implementation of ethnic policies, programs, plans of socio-economic development in the highlands and areas of ethnic minorities.

3. The Chairperson of the Council of Ethnicities is invited to participate in the executive government meetings discussing issues of implementing ethnic policies. When issuing regulations to implement ethnic policies, the executive government must seek the opinions of the Council of Ethnicities.

4. The Council of Ethnicities has other responsibilities and powers similar to committees of the National Assembly provided in section 2 Article 76.

**Điều 76**

1. Ủy ban của Quốc hội gồm Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên. Chủ nhiệm Ủy ban do Quốc hội bầu; các Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên Ủy ban do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn.

2. Ủy ban của Quốc hội thẩm tra dự án luật, kiến nghị về luật, dự án khác và báo cáo được Quốc hội hoặc Ủy ban thường vụ Quốc hội giao; thực hiện quyền giám sát trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn do luật định; kiến nghị những vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Ủy ban.

3. Việc thành lập, giải thể Ủy ban do Quốc hội quyết định.

**Điều 77**

1. Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội có quyền yêu cầu thành viên Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước và cá nhân hữu quan báo cáo, giải trình hoặc cung cấp tài liệu về những vấn đề cần thiết. Người được yêu cầu có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu đó.

2. Các cơ quan nhà nước có trách nhiệm nghiên cứu và trả lời những kiến nghị của Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội.

**Điều 78**

Khi cần thiết, Quốc hội thành lập Ủy ban lâm thời để nghiên cứu, thẩm tra một dự án hoặc điều tra về một vấn đề nhất định.

**Article 76**

1. Committees of the National Assembly comprise Chairpersons, Deputy-chairpersons and members. Committee chairpersons are elected by the National Assembly; deputy-chairpersons and members are ratified by the Standing Committee of the National Assembly.

2. Committees of the National Assembly consider and investigate legislative proposals, make submissions on legislations, other projects and reports delegated to them by the National Assembly or the Standing Committee of the National Assembly; implement supervisory rights within their responsibilities, powers as provided by law; make submissions on issues within the sphere of activities of the committees.

3. The establishment, abolition of committees are decided by The National Assembly.

**Article 77**

1. The Council of Ethnicities, committees of the National Assembly have the right to request members of the executive government, the Chief justice of the Supreme People's Court, the Chief Procurator of the Supreme People's Procuracy, the Auditor-general of the State Audit Office and competent individuals to report, explain or provide materials on necessary issues. Those who are so requested have the duty to meet these requests.

2. State organs have the duty to study and answer petitions of the Council of Ethnicities and committees of the National Assembly.

**Article 78**

When necessary, the National Assembly establishes interim committees to study, consider and investigate a project or investigate a specific issue.

**Điều 79**

1. Đại biểu Quốc hội là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình và của Nhân dân cả nước.
2. Đại biểu Quốc hội phải liên hệ chặt chẽ với cử tri, chịu sự giám sát của cử tri; thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng của cử tri với Quốc hội, các cơ quan, tổ chức hữu quan; thực hiện chế độ tiếp xúc và báo cáo với cử tri về hoạt động của đại biểu và của Quốc hội; trả lời yêu cầu và kiến nghị của cử tri; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo.
3. Đại biểu Quốc hội phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện Hiến pháp và pháp luật.

**Điều 80**

1. Đại biểu Quốc hội có quyền chất vấn Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước.
2. Người bị chất vấn phải trả lời trước Quốc hội tại kỳ họp hoặc tại phiên họp Ủy ban thường vụ Quốc hội trong thời gian giữa hai kỳ họp Quốc hội; trong trường hợp cần thiết, Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội cho trả lời bằng văn bản.
3. Đại biểu Quốc hội có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu liên

**Article 79**

1. Deputies of the National Assembly are representative of the will, aspirations of the people in their electorates and of the people of the whole nation.
2. Deputies of the National Assembly must liaise closely with voters, accept the supervision of the voters; receive and reflect back truthfully the opinions, aspirations of the voters, to the National Assembly, organs, competent organizations; implement a regime of contact with and report to voters on the activities of the deputies and of the National Assembly; address requests and petitions of voters; follow, motivate the resolution of complaints, allegations of citizens and guide, assist citizens to implement their rights to complain, make allegations.
3. Deputies of the National Assembly propagate and motivate the people to implement the Constitution and laws.

**Article 80**

1. Deputies of the National Assembly have the right to question the State President, Chairperson of the National Assembly, Prime-minister of the executive government, ministers and other members of the executive government, the Chief justice of the Supreme People's Court, the Chief Procurator of the Supreme People's Procuracy, the Auditor-general of the State Audit Office.
2. Those questioned must answer before the National Assembly in session or at meetings of the Standing Committee of the National Assembly in periods between two sessions of the National Assembly; in necessary cases, the National Assembly, the Standing Committee of the National Assembly allow written answers.
3. Deputies of the National Assembly have the

quan đến nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có trách nhiệm trả lời những vấn đề mà đại biểu Quốc hội yêu cầu trong thời hạn luật định.

### **Điều 81**

Không được bắt, giam giữ, khởi tố đại biểu Quốc hội nếu không có sự đồng ý của Quốc hội hoặc trong thời gian Quốc hội không họp không có sự đồng ý của Ủy ban thường vụ Quốc hội; trong trường hợp đại biểu Quốc hội phạm tội quả tang mà bị tạm giữ thì cơ quan tạm giữ phải lập tức báo cáo để Quốc hội hoặc Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

### **Điều 82**

1. Đại biểu Quốc hội có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nhiệm vụ đại biểu; có quyền tham gia làm thành viên của Hội đồng dân tộc hoặc Ủy ban của Quốc hội.

2. Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và các cơ quan khác của Nhà nước có trách nhiệm tạo điều kiện để đại biểu Quốc hội làm nhiệm vụ đại biểu.

3. Nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động của đại biểu Quốc hội.

right to request organs, organizations, individuals to provide information, materials relative to responsibilities of these organs, organizations, individuals. The heads of organs, organizations or individuals have the duty to address the issues requested by the deputies of The National Assembly within the time limits provided by law.

### **Article 81**

It is prohibited to arrest, incarcerate, charge a deputy of the National Assembly without the consent of the National Assembly or in the period the National Assembly is not in session without the consent of the Standing Committee of the National Assembly; in cases where the deputy of the National Assembly is caught flagrante delicto and temporarily detained, the organ which detains temporarily must immediately report so that the National Assembly or the Standing Committee of the National Assembly considers, decides.

### **Article 82**

1. Deputies of the National Assembly have the responsibility to carry out fully the duties of deputies; have the right to participate as members of the Council of Ethnicities or committees of the National Assembly.

2. The Standing Committee of The National Assembly, Prime-minister of the executive government, deputy prime-minister of the executive government, ministers and heads of organs equivalent to departments and other organs of the state have the duty to foster conditions for deputies of The National Assembly to carry out the responsibilities of deputies.

3. The state guaranties the operational expenses of deputies of The National Assembly.

**Điều 83**

1. Quốc hội họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ hoặc của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội, Quốc hội quyết định họp kín.

2. Quốc hội họp mỗi năm hai kỳ. Trường hợp Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội yêu cầu thì Quốc hội họp bất thường. Ủy ban thường vụ Quốc hội triệu tập kỳ họp Quốc hội.

3. Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khoá mới được triệu tập chậm nhất là sáu mươi ngày, kể từ ngày bầu cử đại biểu Quốc hội, do Chủ tịch Quốc hội khoá trước khai mạc và chủ tọa cho đến khi Quốc hội khoá mới bầu ra Chủ tịch Quốc hội.

**Điều 84**

1. Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức thành viên của Mặt trận có quyền trình dự án luật trước Quốc

**Article 83**

1. The National Assembly meets in open session. In cases of necessity, as recommended by the State President, the Standing Committee of The National Assembly, the Prime-minister of the executive government or at least one third of the total number of deputies of The National Assembly, The National Assembly decides to meet in closed session.

2. The National Assembly meets twice annually. In cases requested by the State President, the Standing Committee of The National Assembly, the Prime minister of the executive government or at least one third of the total number of deputies of National Assembly then The National Assembly meets in extraordinary session. The Standing Committee of The National Assembly convenes sessions of The National Assembly.

3. The first session of the new term The National Assembly is convened no later than 60 days, from the date of the election of deputies of The National Assembly, to be inaugurated by the Chairperson of The National Assembly of the previous term and chaired by such chairperson until The National Assembly of the new term has elected a Chairperson of The National Assembly.

**Article 84**

1. The State president, Standing Committee of The National Assembly, Council of Ethnicities, Committees of The National Assembly, executive government, People's Supreme Court, People's Supreme Procuracy, State Audit Office, Central Committee of the Fatherland Front of Vietnam and central organs

hội, trình dự án pháp lệnh trước Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Đại biểu Quốc hội có quyền trình kiến nghị về luật, pháp lệnh và dự án luật, dự án pháp lệnh trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### **Điều 85**

1. Luật, nghị quyết của Quốc hội phải được quá nửa tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành; trường hợp làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp, quyết định rút ngắn hay kéo dài nhiệm kỳ của Quốc hội, bãi nhiệm đại biểu Quốc hội phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành.

Pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội phải được quá nửa tổng số thành viên Ủy ban thường vụ Quốc hội biểu quyết tán thành.

2. Luật, pháp lệnh phải được công bố chậm nhất là mười lăm ngày, kể từ ngày được thông qua, trừ trường hợp Chủ tịch nước đề nghị xem xét lại pháp lệnh.

## **CHƯƠNG VI CHỦ TỊCH NƯỚC**

### **Điều 86**

Chủ tịch nước là người đứng đầu Nhà nước, thay mặt nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt

of the Front have the right to submit legislative proposals before The National Assembly, submit regulatory proposals before the Standing Committee of The National Assembly.

2. Deputies of The National Assembly have the right to submit petitions on legislation, regulations and regulatory proposals before The National Assembly, the Standing Committee of The National Assembly.

### **Article 85**

1. Laws, resolutions of The National Assembly must be passed by more than one half of the total number of deputies of The National Assembly; cases of making the constitution, amending the constitution, deciding to reduce or extend the term of The National Assembly, discharge from office a deputy of The National Assembly, must be passed by the consenting votes of two thirds of the total number of deputies of The National Assembly.

Regulations, resolutions of the Standing Committee of The National Assembly must be passed by the consenting votes of more than one half of the number of members of the Standing Committee of The National Assembly.

2. Laws, regulations must be proclaimed no later than 15 days, from the date of passage, except in cases the State President proposes to review the regulations.

## **CHAPTER VI STATE PRESIDENT**

### **Article 86**

The State President is head of state, representing the Socialist Republic of Vietnam

Nam về đối nội và đối ngoại.

### **Điều 87**

Chủ tịch nước do Quốc hội bầu trong số các đại biểu Quốc hội.

Chủ tịch nước chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội.

Nhiệm kỳ của Chủ tịch nước theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Chủ tịch nước tiếp tục làm nhiệm vụ cho đến khi Quốc hội khoá mới bầu ra Chủ tịch nước.

### **Điều 88**

Chủ tịch nước có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh; đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét lại pháp lệnh trong thời hạn mười ngày, kể từ ngày pháp lệnh được thông qua; nếu pháp lệnh đó vẫn được Ủy ban thường vụ Quốc hội biểu quyết tán thành mà Chủ tịch nước vẫn không nhất trí thì Chủ tịch nước trình Quốc hội quyết định tại kỳ họp gần nhất;

2. Đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ; căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ;

in internal and external matters.

### **Article 87**

The State President is elected by The National Assembly from among deputies of The National Assembly.

The State President is accountable to and reports on his work before The National Assembly.

The term of office of the State President accords with the term of office of The National Assembly. When the term of office of The National Assembly expires, the State President continues his/her duties until The National Assembly of the new term elects the State President.

### **Article 88**

The State President has the following responsibilities and powers:

1. To promulgate the constitution, laws, regulations; to recommend to the Standing Committee of The National Assembly to review regulations within 10 days, from the date the regulations were approved; if these regulations are again approved by a vote by the Standing Committee of The National Assembly and the State President still does not accept then the State President submits to The National Assembly to decide at its nearest session.

2. To recommend to The National Assembly to elect, dismiss, remove from office the Deputy State President, Prime-minister of the executive government; pursuant to resolutions of The National Assembly to appoint, dismiss, remove from office deputy-prime-ministers, ministers and other members of the executive government;



3. Đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Thẩm phán các Tòa án khác, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao; quyết định đặc xá; căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội công bố quyết định đại xá;

4. Quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, các giải thưởng nhà nước, danh hiệu vinh dự nhà nước; quyết định cho nhập quốc tịch, thôi quốc tịch, trở lại quốc tịch hoặc tước quốc tịch Việt Nam;

5. Thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân, giữ chức Chủ tịch Hội đồng quốc phòng và an ninh, quyết định phong, thăng, giáng, tước quân hàm cấp tướng, chuẩn đô đốc, phó đô đốc, đô đốc hải quân; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam; căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội hoặc của Ủy ban thường vụ Quốc hội công bố, bãi bỏ quyết định tuyên bố tình trạng chiến tranh; căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội ra lệnh tổng động viên hoặc động viên cục bộ, công bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp; trong trường hợp Ủy ban thường vụ Quốc hội không thể họp được

3. To recommend to The National Assembly to elect, dismiss, remove from office the Chief justice of the Supreme People's Court, Chief Procurator of the Supreme People's Procuracy; pursuant to resolutions of The National Assembly to appoint, dismiss, remove from office judges of the Supreme People's Court; to appoint, dismiss, remove from office the deputy Chief justice of the Supreme People's Court, judges of other courts, Deputy Chief Procurator, Procurators of the Supreme People's Procuracy; to decide on specific pardons; pursuant to resolutions of The National Assembly to proclaim general amnesty decisions;

4. To decide to award decorations, medals, state awards, state honorary titles; to decide to allow acquisition of citizenship, cessation of citizenship, resumption of citizenship or stripping of citizenship;

5. To command the people's armed forces, to hold the position of chairperson of the Defense and Security Council, to promote, demote, remove military ranks for generals, rear-admiral, vice admiral, admiral; to appoint, dismiss, remove from office the Head of General Staff, Head of the General Political Office of the People's Armed Forces of Vietnam; pursuant to resolutions of The National Assembly or the Standing Committee of The National Assembly, to proclaim, abolish decisions to declare a state of war; pursuant to resolutions of the Standing Committee of The National Assembly to order the general mobilization or localized mobilization, to proclaim, abolish the state of emergency; in cases the Standing Committee of The National Assembly is unable to meet, to proclaim,

công bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương;

6. Tiếp nhận đại sứ đặc mệnh toàn quyền của nước ngoài; căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ nhiệm, miễn nhiệm, cử, triệu hồi đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phong hàm, cấp đại sứ; quyết định đàm phán, ký điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước; trình Quốc hội phê chuẩn, quyết định gia nhập hoặc chấm dứt hiệu lực điều ước quốc tế quy định tại khoản 14 Điều 70; quyết định phê chuẩn, gia nhập hoặc chấm dứt hiệu lực điều ước quốc tế khác nhân danh Nhà nước.

### **Điều 89**

1. Hội đồng quốc phòng và an ninh gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Danh sách thành viên Hội đồng quốc phòng và an ninh do Chủ tịch nước trình Quốc hội phê chuẩn. Hội đồng quốc phòng và an ninh làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

2. Hội đồng quốc phòng và an ninh trình Quốc hội quyết định tình trạng chiến tranh, trường hợp Quốc hội không thể họp được thì trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định; động viên mọi lực lượng và khả năng của đất nước để bảo vệ Tổ quốc; thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn đặc biệt do Quốc hội giao trong trường hợp có chiến tranh; quyết định việc lực lượng vũ trang tham gia hoạt động góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới.

abolish the state of emergency in the whole country or in each locality;

6. To receive ambassadors extraordinary and plenipotentiary from other countries; pursuant to resolutions of the Standing Committee of The National Assembly to appoint, dismiss, send, recall ambassadors extraordinary and plenipotentiary of the Socialist Republic of Vietnam; to grant ranks, grades for ambassadors; to decide on negotiations, execute international covenants on behalf of the state; to submit to The National Assembly to ratify, decide on joining or terminating international covenants provided in section 14 Article 70; to decide to ratify, join or terminate other international covenants on behalf of the state.

### **Article 89**

1. The Defense and Security Council comprises the Chairperson, deputy chairperson (s) and members. The list of members of the Defense and Security Council is submitted by the State President to The National Assembly for ratification. The Defense and Security Council operates as a collegium and make decisions based on majority vote.

2. The Defense and Security Council submits to The National Assembly for decision on the state of war, in cases where The National Assembly is unable to meet, then submits to the Standing Committee of The National Assembly for decisions; mobilizes all forces and potentials of the nation to protect the fatherland; carries out special responsibilities and powers granted by The National Assembly in cases of war; decides on the participation of the armed forces for the protection of regional and world peace.

**Điều 90**

Chủ tịch nước có quyền tham dự phiên họp của Ủy ban thường vụ Quốc hội, phiên họp của Chính phủ.

Chủ tịch nước có quyền yêu cầu Chính phủ họp bàn về vấn đề mà Chủ tịch nước xét thấy cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước.

**Điều 91**

Chủ tịch nước ban hành lệnh, quyết định để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

**Điều 92**

Phó Chủ tịch nước do Quốc hội bầu trong số đại biểu Quốc hội.

Phó Chủ tịch nước giúp Chủ tịch nước thực hiện nhiệm vụ và có thể được Chủ tịch nước ủy nhiệm thay Chủ tịch nước thực hiện một số nhiệm vụ.

**Điều 93**

Khi Chủ tịch nước không làm việc được trong thời gian dài thì Phó Chủ tịch nước giữ quyền Chủ tịch nước.

Trong trường hợp khuyết Chủ tịch nước thì Phó Chủ tịch nước giữ quyền Chủ tịch nước cho đến khi Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước mới.

## **CHƯƠNG VII CHÍNH PHỦ**

**Điều 94**

Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao

**Article 90**

The State President has the right to participate in meetings of the Standing Committee of The National Assembly, meetings of the executive government.

The State President has the right to request the executive government to meet and discuss issues the State President considers necessary to carry out the responsibilities, powers of the State President.

**Article 91**

The State President proclaims orders, decisions to carry out his/her responsibilities, powers.

**Article 92**

The Deputy State President is elected by The National Assembly from among its deputies. The Deputy State President assists the State President to carry out responsibilities and may be delegated responsibilities by the State President to carry out certain responsibilities in place of the State President.

**Article 93**

When the State President is incapacitated for an extended period the Deputy State President holds the powers of State President.

In cases the position of State President is vacant then the Deputy State President holds the powers of State President until The National Assembly elects a new State President.

## **CHAPTER VII THE EXECUTIVE GOVERNMENT**

**Article 94**

The executive government is the highest

nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.

Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.

### **Điều 95**

1. Chính phủ gồm Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

Cơ cấu, số lượng thành viên Chính phủ do Quốc hội quy định.

Chính phủ làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

2. Thủ tướng Chính phủ là người đứng đầu Chính phủ, chịu trách nhiệm trước Quốc hội về hoạt động của Chính phủ và những nhiệm vụ được giao; báo cáo công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.

3. Phó Thủ tướng Chính phủ giúp Thủ tướng Chính phủ làm nhiệm vụ theo sự phân công của Thủ tướng và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng về nhiệm vụ được phân công. Khi Thủ tướng Chính phủ vắng mặt, một Phó Thủ tướng Chính phủ được Thủ tướng ủy nhiệm thay mặt Thủ tướng lãnh đạo công tác của Chính phủ.

administrative state organ of the Socialist Republic of Vietnam, exercises executive powers, is the implementing organ of The National Assembly.

The executive government is accountable before The National Assembly, the Standing Committee of The National Assembly, State President.

### **Article 95**

1. The executive government comprises the Prime-minister of the executive government, deputy prime-ministers of the executive government, ministers and heads of organs equivalent to departments. The structure, number of members of the executive government, are determined by The National Assembly. The executive government operates according to the collegium regime, decides by majority.

2. The prime-minister of the executive government is the head of the executive government, is accountable before The National Assembly on the activities of the executive government and allocated responsibilities; reports on works of the executive government, the prime-minister of the executive government before The National Assembly, the Standing Committee of The National Assembly, State President.

3. Deputy prime-ministers assist the prime minister of the executive government perform duties as allocated by the prime-minister and are responsible to the prime-minister on allocated duties. When the prime minister of the executive government is absent, a deputy prime minister of the executive government is appointed by the prime-minister to represent the prime-minister in leading the works of the executive government.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm cá nhân trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ và Quốc hội về ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, cùng các thành viên khác của Chính phủ chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Chính phủ.

### **Điều 96**

Chính phủ có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước;

2. Đề xuất, xây dựng chính sách trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều này; trình dự án luật, dự án ngân sách nhà nước và các dự án khác trước Quốc hội; trình dự án pháp lệnh trước Ủy ban thường vụ Quốc hội;

3. Thống nhất quản lý về kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, thông tin, truyền thông, đối ngoại, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; thi hành lệnh động viên, lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp và các biện pháp cần thiết khác để bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm tính mạng, tài sản của Nhân dân;

4. Ministers, heads of organs equivalent to departments are personally responsible before the prime-minister of the executive government, the executive government and The National Assembly on branches, areas allocated as responsibilities, together with other members of the executive government, are accountable as a collegium on the activities of the executive government.

### **Article 96**

The executive government have the following responsibilities and powers:

1. To organize the implementation of the constitution, laws, resolutions of The National Assembly, regulations, resolutions of the Standing Committee of The National Assembly, orders, decisions of the State President;

2. To initiate, build policies for submission to The National Assembly, the Standing Committee of The National Assembly to decide or decide according to jurisdiction to carry out responsibilities, powers provided in this article; to submit legislative projects, draft state budgets and other projects before The National Assembly; to submit draft regulations before the Standing Committee of The National Assembly;

3. To provide uniformity in the administration of the economy, culture, society, education, health, science, industry, environment, information, media, external relations, defense, national security, order, social safety; to implement orders for mobilization, orders for declaring a state of emergency and other measures to protect the fatherland, safeguard lives, the properties of the people;

4. Trình Quốc hội quyết định thành lập, bãi bỏ bộ, cơ quan ngang bộ; thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt; trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

5. Thống nhất quản lý nền hành chính quốc gia; thực hiện quản lý về cán bộ, công chức, viên chức và công vụ trong các cơ quan nhà nước; tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, chống quan liêu, tham nhũng trong bộ máy nhà nước; lãnh đạo công tác của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp; hướng dẫn, kiểm tra Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do luật định;

6. Bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền con người, quyền công dân; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội;

7. Tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước theo ủy quyền của Chủ tịch nước; quyết định việc ký, gia nhập, phê duyệt hoặc chấm dứt hiệu lực điều ước quốc tế nhân danh Chính phủ, trừ điều ước quốc tế trình Quốc hội phê chuẩn quy định tại khoản 14 Điều 70; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, lợi ích chính đáng của tổ chức và công dân Việt Nam ở nước

4.To submit to The National Assembly for decision on the establishment, abolition of departments, organs equivalent to departments; to establish, disband, join, divide, adjust the administrative boundaries of provinces, cities under direct central control, special administrative-economic units; to submit to the Standing Committee of The National Assembly for decisions on the establishment, abolition, joining, division, adjustment of boundaries of administrative units below provinces, cities under direct central control;

5.To provide uniformity in the management of national administration; to implement the management of cadres, public employees, officials and public affairs in state organs; to organize inspection work, checking, resolving complaints, allegations by citizens, fight bureaucratic arrogance, corruption in the state machine; to provide leadership for works in departments, organs equivalent to departments, organs belonging to the executive government, people's committees at various levels; to provide guidance, inspect people's councils in the implementation of written documents of superior state organs; to foster conditions for people's councils to exercise responsibilities, powers provided by law;

6.To protect state rights and interests and society, human rights, citizens' rights; to ensure order, safety of society;

7.To organize negotiations, execution of international covenants on behalf of the state as delegated by the State President; to decide on the signing, participation, approval or termination of effect of international covenants on behalf of the executive government, except for international covenants submitted to The National Assembly for ratification provided in section 14 Article 70; to protect state interests,

ngoài;

8. Phối hợp với Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

### **Điều 97**

Nhiệm kỳ của Chính phủ theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Chính phủ tiếp tục làm nhiệm vụ cho đến khi Quốc hội khoá mới thành lập Chính phủ mới.

### **Điều 98**

Thủ tướng Chính phủ do Quốc hội bầu trong số các đại biểu Quốc hội.

Thủ tướng Chính phủ có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Lãnh đạo công tác của Chính phủ; lãnh đạo việc xây dựng chính sách và tổ chức thi hành pháp luật;
2. Lãnh đạo và chịu trách nhiệm về hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương, bảo đảm tính thống nhất và thông suốt của nền hành chính quốc gia;
3. Trình Quốc hội phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Thứ trưởng, chức vụ tương đương thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; phê chuẩn việc bầu, miễn nhiệm và quyết định điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc

legitimate interests of organizations and Vietnamese citizens living overseas;

8. To coordinate with the Fatherland Front of Vietnam and central organs of socio-political organizations in the implementation of its responsibilities, powers.

### **Article 97**

The term of office of the executive government accords with the term of office of The National Assembly. When the term of office of The National Assembly expires, the executive government continues to perform its duties until the The National Assembly of the new term establishes a new executive government.

### **Article 98**

The prime minister of the executive government is elected by The National Assembly from among deputies of The National Assembly.

The prime minister of the executive government has the following responsibilities and powers:

1. To lead the works of the executive government; to lead in the formulation of policies and to organize the implementation of laws;
2. To lead and be accountable on all activities of the state administrative system from the centre to localities, to ensure uniformity and clarity of the national administration;
3. To submit to The National Assembly for ratification of recommendations to appoint, dismiss, remove from office deputy prime ministers, ministers, heads of organs equivalent to departments; to appoint, dismiss, remove from office assistant ministers, equivalent positions belonging to the department, organs equivalent to department; to ratify the election, dismissal and decisions to relocate, dismiss the

trung ương;

4. Đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ văn bản của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, đồng thời đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội bãi bỏ;

5. Quyết định và chỉ đạo việc đàm phán, chỉ đạo việc ký, gia nhập điều ước quốc tế thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ; tổ chức thực hiện điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

6. Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 99**

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, lãnh đạo công tác của bộ, cơ quan ngang bộ; chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công; tổ chức thi hành và theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực trong phạm

chairperson, deputy chairperson of the people's committee of provinces, cities under direct central control;

4. To cease the implementation of or to abolish written documents by ministers, assistant ministers, heads of organs equivalent to a department, people's committee, chairperson of the people's committees of provinces, cities under direct central control, which are contrary to the constitution, laws, and written documents of higher government organs; to cease the implementation of resolutions by people's councils of provinces, cities under direct central control, which are contrary to the constitution, laws, and written documents of higher government organs, at the same time to submit to the Standing Committee of The National Assembly to abolish such resolutions.

5. To decide and direct negotiations, to direct the signing, participation in international covenants within the responsibilities, powers of the executive government; to organize the implementation of international covenants of which the Socialist Republic of Vietnam is member;

6. To carry out the reporting regime before the people through means of mass media relative to important issues within the jurisdiction of the executive government and prime minister of the executive government

### **Article 99**

1. Ministers, heads of organs equivalent to departments are members of the executive government and are the persons heading the department, organs equivalent to departments, lead the works of the departments, organs equivalent to departments; are responsible for the public management of branches, areas allocated; organize the implementation and



vi toàn quốc.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ báo cáo công tác trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân về những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm quản lý.

### **Điều 100**

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành văn bản pháp luật để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó và xử lý các văn bản trái pháp luật theo quy định của luật.

### **Điều 101**

Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội được mời tham dự phiên họp của Chính phủ khi bàn các vấn đề có liên quan.

## **CHƯƠNG VIII TÒA ÁN NHÂN DÂN, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

### **Điều 102**

1. Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp.  
2. Tòa án nhân dân gồm Tòa án nhân dân tối cao và các Tòa án khác do luật định.

monitor the implementation of laws relative to branches, areas within the whole country.

2. Ministers, heads of organs equivalent to departments report on works before the executive government, prime minister of the executive government; implement the regime of report before the people relative to important issues belonging to their management responsibilities.

### **Article 100**

The executive government, prime minister of the executive government, ministers, heads of organs equivalent to departments, issue written legal documents to implement their responsibilities, powers, check the implementation of these documents and deal with written documents which are contrary to laws as provided by law.

### **Article 101**

The Chairperson of the Central Committee of the Fatherland Front of Vietnam and heads of central organs of socio-political organizations are invited to participate in meetings of the executive government when related issues are discussed.

## **CHAPTER VIII PEOPLE'S COURTS, PEOPLE'S PROCURACIES**

### **Article 102**

1. People's courts are the judicial organs of the Socialist Republic of Vietnam, exercising judicial power.  
2. People's courts comprise the Supreme People's Court and other courts as provided by law.

3. Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

### **Điều 103**

1. Việc xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân có Hội thẩm tham gia, trừ trường hợp xét xử theo thủ tục rút gọn.

2. Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; nghiêm cấm cơ quan, tổ chức, cá nhân can thiệp vào việc xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm.

3. Tòa án nhân dân xét xử công khai. Trong trường hợp đặc biệt cần giữ bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, bảo vệ người chưa thành niên hoặc giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự, Tòa án nhân dân có thể xét xử kín.

4. Tòa án nhân dân xét xử tập thể và quyết định theo đa số, trừ trường hợp xét xử theo thủ tục rút gọn.

5. Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm.

6. Chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm được bảo đảm.

7. Quyền bào chữa của bị can, bị cáo, quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự được bảo đảm.

### **Điều 104**

1. Tòa án nhân dân tối cao là cơ quan xét xử cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Tòa án nhân dân tối cao giám đốc việc xét xử của các Tòa án khác, trừ trường hợp do luật định.

3. People's courts have the responsibility to protect justice, to protect human rights, citizens' rights, to protect the socialist regime, to protect state interests, legal rights and interests of organizations, individuals.

### **Article 103**

1. First instance trials of people's courts comprise the participation of juries, except in cases of trials by shortened procedures.

2. Judges, juries adjudicate independently and only follow the law; it is strictly prohibited for organs, organizations, individuals to interfere with the adjudication of judges, juries.

3. People's courts adjudicate in open court. In special cases necessary to preserve state secrets, fine national mores, customs, protect minors or privacy as requested by a party, the people's courts can adjudicate in closed court.

4. People's courts adjudicate as a collegium and decide by majority, except in cases of trials by shortened procedures.

5. The litigious principle in trials is guaranteed.

6. The regimes of first instance trials, appeals are guaranteed.

7. The right of defense of defendants, alleged offenders, the right to protect the legitimate interests of a party are guaranteed.

### **Article 104**

1. The Supreme People's Court is the highest adjudicative organ of the Socialist Republic of Vietnam.

2. The Supreme People's Court supervises and monitors the adjudicative function of other courts, except in cases provided by law.

3. Tòa án nhân dân tối cao thực hiện việc tổng kết thực tiễn xét xử, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử.

### **Điều 105**

1. Nhiệm kỳ của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức và nhiệm kỳ của Chánh án Tòa án khác do luật định.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội; trong thời gian Quốc hội không họp chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước. Chế độ báo cáo công tác của Chánh án các Tòa án khác do luật định.

3. Việc bổ nhiệm, phê chuẩn, miễn nhiệm, cách chức, nhiệm kỳ của Thẩm phán và việc bầu, nhiệm kỳ của Hội thẩm do luật định.

### **Điều 106**

Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng; cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành.

### **Điều 107**

1. Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.

2. Viện kiểm sát nhân dân gồm Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các Viện kiểm sát khác do luật định.

3. Viện kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ

3. The Supreme People's Court carries out the summarization of trial practices, ensuring the uniform application of the law in trials.

### **Article 105**

1. The term of office of the Chief justice of the Supreme People's Court accords with the term of office of The National Assembly. The appointment, dismissal, removal from office and term of office of chief judges of other courts are provided by law.

2. The Chief justice of the Supreme People's Court is accountable to and reports on works before The National Assembly; during the period The National Assembly is not in session, he/she is accountable to and reports on works before the Standing Committee of The National Assembly, State President. The regime of reports on works by chief judges of other courts is provided by law.

3. The appointment, ratification, dismissal, removal from office, term of office of judges and the election, term of office of juries are provided by law.

### **Article 106**

Judgements, decisions of people's courts have legal force, must be respected by organs, organizations, individuals; concerned organs, organizations, individuals must earnestly comply.

### **Article 107**

1. People's procuracies exercise the power to prosecute, to investigate judicial activities.

2. People's procuracies comprise the Supreme People's Procuracy and other procuracies provided by law.

3. People's procuracies have the responsibility

pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

### **Điều 108**

1. Nhiệm kỳ của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, nhiệm kỳ của Viện trưởng các Viện kiểm sát khác và của Kiểm sát viên do luật định.

2. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội; trong thời gian Quốc hội không họp chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước. Chế độ báo cáo công tác của Viện trưởng các Viện kiểm sát khác do luật định.

### **Điều 109**

1. Viện kiểm sát nhân dân do Viện trưởng lãnh đạo. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới chịu sự lãnh đạo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp trên; Viện trưởng các Viện kiểm sát cấp dưới chịu sự lãnh đạo thống nhất của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Khi thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, Kiểm sát viên tuân theo pháp luật và chịu sự chỉ đạo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân.

to protect the law, to protect human rights, citizens' rights, to protect the socialist regime, to protect state interests, legal rights and interests of organizations, to contribute to ensure the law is earnestly and uniformly complied with.

### **Article 108**

1. The term of office of the Chief Procurator of the Supreme People's Procuracy accords with the term of office of The National Assembly. The appointment, dismissal, removal from office of the chief procurator of other procuracies and procurators are provided by law.

2. The Chief Procurator of the Supreme People's Procuracy is accountable to and reports on works before The National Assembly; during the period The National Assembly is not in session, he/she is accountable to and reports on works before the Standing Committee of The National Assembly, State President. The regime of reports on works of the chief procurator of other procuracies is provided by law.

### **Article 109**

1. The procuracies are led by the chief procurators. The chief procurators of lower procuracies accept the leadership of the chief procurators of higher procuracies; the chief procurators of lower procuracies accept the unified leadership of the Chief Procurator of the Supreme People's Procuracy.

2. When exercising their power of prosecution and investigation of judicial activities, procurators comply with the law and accept directions from the chief procurators of the people's procuracies.

## CHƯƠNG IX CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

### Điều 110

1. Các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được phân định như sau:

Nước chia thành tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Tỉnh chia thành huyện, thị xã và thành phố thuộc tỉnh; thành phố trực thuộc trung ương chia thành quận, huyện, thị xã và đơn vị hành chính tương đương;

Huyện chia thành xã, thị trấn; thị xã và thành phố thuộc tỉnh chia thành phường và xã; quận chia thành phường.

Đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt do Quốc hội thành lập.

2. Việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính phải lấy ý kiến Nhân dân địa phương và theo trình tự, thủ tục do luật định.

### Điều 111

1. Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt do luật định.

### Điều 112

1. Chính quyền địa phương tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật tại địa phương; quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ

## CHAPTER IX LOCAL GOVERNMENTS

### Article 110

1. Administrative units of the Socialist Republic of Vietnam are defined as follows:

The country is subdivided into provinces, cities under direct central control; Provinces are subdivided into cantons, towns and provincial cities; cities under direct central control are subdivided into districts, cantons, towns and equivalent administrative units; Cantons are subdivided into communes, townships; towns and cities belonging to provinces are subdivided into wards and communes; districts are subdivided into wards. Special administrative-economic units are established by The National Assembly.

2. The establishment, abolition, joining, adjustment of boundaries of administrative units require the seeking of the opinion of the local people and follow procedures, formalities provided by law.

### Article 111

1. Local governments are organized in administrative units of the Socialist Republic of Vietnam.

2. Levels of local governments comprise People's Councils and People's Committees organized appropriately to accord with the special characters of rural areas, urban cities, islands, special administrative-economic units as provided by law.

### Article 112

1. Local governments organize and guarantee the implementation of the constitution, laws in the local areas; decide on local issues as provided by law; accept the inspection,

quan nhà nước cấp trên.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương được xác định trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương và của mỗi cấp chính quyền địa phương.

3. Trong trường hợp cần thiết, chính quyền địa phương được giao thực hiện một số nhiệm vụ của cơ quan nhà nước cấp trên với các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ đó.

### **Điều 113**

1. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân địa phương, do Nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

### **Điều 114**

1. Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.

2. Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

supervision of superior state organs.

2. The responsibilities, powers of local governments are determined on the basis of division of jurisdiction, between state organs at the centre and at local levels, and of each level of local government.

3. In cases of necessity, local governments are allocated the implementation of a number of responsibilities belonging to higher state organs together with conditions to guarantee the implementation of these responsibilities.

### **Article 113**

1. The People's Councils are the power organ of the state at local levels, representing the will, aspirations and mastery of the local people, elected by the local people, accountable before the local people and superior state organs.

2. The People's Councils decide on local issues as provided by law; supervise the compliance with the constitution and laws at the local level and implement resolutions of the People's Council.

### **Article 114**

1. The People's Committees at local government levels elected by the People's Councils of the same level are the executive organs of the People's Councils, the administrative organs of the state at local levels, accountable to the People's Council and superior administrative state organs.

2. The People's Committees organize the implementation of the constitution and laws at the local level; organize the implementation of resolutions of the People's Councils and implement responsibilities delegated by superior state organs.

**Điều 115**

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở địa phương; phải liên hệ chặt chẽ với cử tri, chịu sự giám sát của cử tri, thực hiện chế độ tiếp xúc, báo cáo với cử tri về hoạt động của mình và của Hội đồng nhân dân, trả lời những yêu cầu, kiến nghị của cử tri; xem xét, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Đại biểu Hội đồng nhân dân có nhiệm vụ vận động nhân dân thực hiện pháp luật, chính sách của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, động viên nhân dân tham gia quản lý nhà nước.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền chất vấn Chủ tịch và các thành viên khác của Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân và Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân. Người bị chất vấn phải trả lời trước Hội đồng nhân dân. Đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị ở địa phương. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị này có trách nhiệm tiếp đại biểu, xem xét, giải quyết kiến nghị của đại biểu

**Điều 116**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện chế độ thông báo tình hình mọi mặt của địa phương cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, lắng nghe ý kiến, kiến nghị của các tổ chức này về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân động viên nhân dân cùng Nhà nước thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa

**Article 115**

1. Deputies of People's Councils are representatives of the will, aspirations of the local people; must liaise closely with voters, accept the supervision of the voters, implement the regime of contact with, report to voters on their activities and of the activities of the people's councils, answer demands, petitions of voters; consider, motivate the resolution of complaints, allegations of the people. Deputies of people's councils have the responsibility to motivate the people to implement laws, state policies, resolutions of the people's council, to mobilize the people to participate in state management.

2. Deputies of people's councils have the right to question the chairpersons and other members of the people's committees, chief judges of people's courts, chief procurators of people's procuracies and heads of organs belonging to the people's committees. The persons questioned must answer before the people's councils. Deputies of the people's councils have the right to petition state organs, organizations, units at the local level. Heads of these organs, organizations, units have the responsibility to receive the deputies, to consider, to resolve the petitions of deputies.

**Article 116**

1. People's councils, people's committees implement the regime of informing the state of all aspects of the localities to the Fatherland Front of Vietnam and people's organizations, listen to opinions, petitions of these organizations on state building and socio-economic development at the local level; cooperate with the Fatherland Front of Vietnam and people's organization to mobilize the people, together with the state, implement

phương.

2. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương được mời tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân và được mời tham dự hội nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp khi bàn các vấn đề có liên quan.

## **CHƯƠNG X HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA, KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

### **Điều 117**

1. Hội đồng bầu cử quốc gia là cơ quan do Quốc hội thành lập, có nhiệm vụ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội; chỉ đạo và hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2. Hội đồng bầu cử quốc gia gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên.

3. Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Hội đồng bầu cử quốc gia và số lượng thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia do luật định.

### **Điều 118**

1. Kiểm toán Nhà nước là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

2. Tổng Kiểm toán Nhà nước là người đứng đầu Kiểm toán Nhà nước, do Quốc hội bầu. Nhiệm kỳ của Tổng Kiểm toán Nhà nước do luật định. Tổng Kiểm toán Nhà nước chịu trách nhiệm và

socio-economic, defense, security responsibilities at the local levels.

2. The Chairperson of the Fatherland Front of Vietnam and head of socio-political organizations at the local level is invited to participate in sessions of the people's council and is invited to participate in meetings of people's committee of the same level when discussing related issues.

## **CHAPTER X THE NATIONAL ELECTORAL COUNCIL, STATE AUDIT OFFICE**

### **Article 117**

1. The National Electoral Council is the organ established by The National Assembly, with the responsibility to organize the election of deputies of The National Assembly; direct and lead the works of electing deputies of people's councils of various levels.

2. The National Electoral Council comprises the chairperson, deputy chairpersons and councilors.

3. The practicalities of organization, duties, powers of the National Electoral Council and the number of councilors of the National Electoral Council are provided by law.

### **Article 118**

1. The State Audit Office is the organ established by The National Assembly, operates independently and only follows the law, implements the management, utilization of finances, public properties.

2. The State Auditor-General is head of the State Audit Office, is elected by The National Assembly. The term of office of the State Auditor-General is provided by law.



báo cáo kết quả kiểm toán, báo cáo công tác trước Quốc hội; trong thời gian Quốc hội không họp chịu trách nhiệm và báo cáo trước Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của Kiểm toán Nhà nước do luật định.

## **CHƯƠNG XI HIỆU LỰC CỦA HIẾN PHÁP VÀ VIỆC SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP**

### **Điều 119**

1. Hiến pháp là luật cơ bản của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lý cao nhất.

Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp.

Mọi hành vi vi phạm Hiến pháp đều bị xử lý.

2. Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan khác của Nhà nước và toàn thể Nhân dân có trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp. Cơ chế bảo vệ Hiến pháp do luật định.

### **Điều 120**

1. Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội có quyền đề nghị làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp. Quốc hội quyết định việc làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành.

The State Auditor- General is accountable to and reports audit results, reports on works before The National Assembly; during the period The National Assembly is not in session is accountable to and reports before the Standing Committee of The National Assembly.

3. The practicalities of organization, duties and powers of the State Audit Office are provided by law.

## **CHAPTER XI EFFECTS OF THE CONSTITUTION AND AMENDMENTS TO THE CONSTITUTION**

### **Article 119**

1. The constitution is the fundamental law of the Socialist Republic of Vietnam, has the highest legal effect. All other legal documents must accord with the constitution. All conducts violating the constitution shall be dealt with.

2. The National Assembly, organs of The National Assembly, the State President, Executive Government, People's courts, People's inspectorates, other state organs and the whole people have the responsibility to protect the constitution. The institution to protect the constitution is provided by law.

### **Article 120**

1. The State President, Standing Committee of The National Assembly, executive government or at least one third of the total of deputies of The National Assembly have the right to propose the making of the constitution, amending the constitution. The National Assembly decides on making the constitution, amending the constitution when at least two

thirds of the total number of deputies approve by vote.

2. Quốc hội thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp. Thành phần, số lượng thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban dự thảo Hiến pháp do Quốc hội quyết định theo đề nghị của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. The National Assembly establishes the Committee for Constitutional Drafting. The composition, number of members, responsibilities and powers of the Committee for Constitutional Drafting are decided by The National Assembly pursuant to the recommendations of the Standing Committee of The National Assembly.

3. Ủy ban dự thảo Hiến pháp soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và trình Quốc hội dự thảo Hiến pháp.

3. The Committee for Constitutional Drafting drafts, organizes for seeking the people's opinions and submits the draft to The National Assembly.

4. Hiến pháp được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành. Việc trưng cầu ý dân về Hiến pháp do Quốc hội quyết định.

4. The Constitution is passed when at least two thirds of the total number of deputies approve by a vote. The referendum on the constitution is decided by The National Assembly.

5. Thời hạn công bố, thời điểm có hiệu lực của Hiến pháp do Quốc hội quyết định.

5. The timing for the promulgation, the date of coming into effect of the Constitution are decided by The National Assembly.

*Hiến pháp này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6, thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013.*

*This constitution has been passed by the The National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam of the XIIIth term of office, in its 6<sup>th</sup> session, on 28<sup>th</sup> November 2013.*

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**  
**Nguyễn Sinh Hùng**

**CHAIRPERSON OF THE NATIONAL ASSEMBLY**  
**Nguyen Sinh Hung**

**Ghi chú của người dịch:**

**Bản dịch này do sự yêu cầu của Lực Lượng Dân Tộc Cứu Nguy Tổ Quốc.**

Đây là bản chuyển dịch Anh Văn nguyên ngữ, không nhuận sắc, do Đào Tăng Dực, luật sư Tòa Thượng Thẩm New South Wales, Úc Đại Lợi, thực hiện, trong mục tiêu sử dụng để diễn giải và phân tích theo luật học. Trong phạm vi khả thi và không bóp méo Anh Ngữ, bản dịch này phản ảnh ngôn từ chính xác bằng tiếng Việt của bản hiến pháp.

Constitution Hill, NSW, Úc Đại Lợi  
3 Tháng Hai năm 2014

**Notation by translator:**

**This translation has been commissioned by the People's Force to Save Vietnam.**

It is a literal English translation, devoid of embellishments, effected by (Zuc) Tang Duc Dao, a solicitor of the Supreme Court of New South Wales, Australia, for the purposes of legal interpretation and critical analysis. To the extent that it is possible and without distorting the English language, it reflects the exact Vietnamese wording of the constitution.

Constitution Hill, NSW, Australia  
3 February 2014



**LỰC LƯỢNG DÂN TỘC CỨU NGUY TỔ QUỐC**

**The People's Force to Save Vietnam**

**P. O. Box 6005, Torrance, CA 90504. USA**

**187 the Horseley Drive, Fairfield, NSW 2165, Australia**

**Email: [vp11.llcq@gmail.com](mailto:vp11.llcq@gmail.com) - [www.lldtcntq.org](http://www.lldtcntq.org)**